

Số: **01** /2019/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **07** tháng **01** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất
năm 2019 trên địa bàn tỉnh Yên Bái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Văn bản số 324/TT.HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc thống nhất ban hành quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Yên Bái;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Yên Bái tại Tờ trình số 2825/TTr-STC ngày 19 tháng 12 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định về hệ số điều chỉnh giá đất năm 2019 để xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

2. Hệ số điều chỉnh giá đất là tỷ lệ giữa giá đất phổ biến trên thị trường so với giá đất được điều chỉnh, bổ sung ban hành kèm theo Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái. Đối với hệ số điều chỉnh giá đất trong các khu công nghiệp là tỷ lệ giữa giá đất phổ biến trên thị trường so với giá đất được ban hành kèm theo Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai, cơ quan có chức năng xác định giá đất cụ thể.

2. Tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất có thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

3. Cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội phải xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản.

4. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Các trường hợp áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất

1. Khi xác định giá trị của thửa đất hoặc khu đất theo mục đích sử dụng có giá trị (tính theo giá đất trong Bảng giá đất) dưới 10 tỷ đồng thì áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất để thực hiện:

a) Xác định giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân đối với phần diện tích đất ở vượt hạn mức; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp không phải là đất ở sang đất ở đối với phần diện tích vượt hạn mức giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân. Tính tiền thuê đất đối với đất nông nghiệp vượt hạn mức giao đất, vượt hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân;

b) Xác định giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; công nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức mà phải nộp tiền sử dụng đất;

c) Xác định đơn giá thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê không thông qua hình thức đấu giá;

d) Xác định giá đất cụ thể để tính giá trị quyền sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước mà doanh nghiệp cổ phần sử dụng đất thuộc trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; tính tiền thuê đất đối với trường hợp doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;

đ) Xác định lại giá đất cụ thể để tính tiền thuê đất tại thời điểm có quyết định cho phép chuyển sang thuê đất theo hình thức trả tiền thuê đất một lần của tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính, hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đang được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm nay chuyển sang thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê;

e) Xác định lại giá đất cụ thể khi người mua tài sản được Nhà nước tiếp tục cho thuê đất trong thời hạn sử dụng đất còn lại, sử dụng đất đúng mục đích đã được xác định trong dự án;

g) Xác định tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp;

h) Xác định giá đất để làm giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê;

i) Xác định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm đối với trường hợp thuê đất sử dụng vào mục đích kinh doanh thương mại, dịch vụ, bất động sản, khai thác khoáng sản.

2. Xác định giá đất để làm căn cứ tính tiền thuê đất khi Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm mà phải xác định lại đơn giá thuê đất để điều chỉnh cho chu kỳ tiếp theo.

3. Xác định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm (không bao gồm trường hợp thuê đất sử dụng vào mục đích kinh doanh thương mại, dịch vụ, bất động sản, khai thác khoáng sản).

4. Xác định giá đất để làm cơ sở xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

5. Xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội.

Điều 4. Hệ số điều chỉnh giá đất

1. Đất nông nghiệp:

Hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp năm 2019 trên địa bàn tỉnh Yên Bái bằng 1,0.

2. Đất phi nông nghiệp:

a) Đất ở:

- Phụ lục số 01: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2019 tại thành phố Yên Bái.
- Phụ lục số 02: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2019 tại thị xã Nghĩa Lộ.
- Phụ lục số 03: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2019 tại huyện Mù Cang Chải.
- Phụ lục số 04: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2019 tại huyện Trạm Tấu.
- Phụ lục số 05: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2019 tại huyện Văn Chấn.
- Phụ lục số 06: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2019 tại huyện Văn Yên.
- Phụ lục số 07: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2019 tại huyện Trấn Yên.
- Phụ lục số 08: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2019 tại huyện Yên Bình.
- Phụ lục số 09: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2019 tại huyện Lục Yên.

b) Đất trong khu công nghiệp:

Hệ số điều chỉnh giá đất trong các khu công nghiệp năm 2019 trên địa bàn tỉnh Yên Bái bằng 1,0.


c) Các loại đất phi nông nghiệp còn lại áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất bằng với hệ số điều chỉnh giá đất ở. Riêng các loại đất được quy định tại Khoản 4, Khoản 5 Điều 13 Quy định Bảng giá đất năm 2015 tại tỉnh Yên Bái được ban hành kèm theo Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái thì hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0.


Điều 5. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 18 tháng 01 năm 2019 và thay thế Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2018 trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc Hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra VB);
- HĐND, UBND các huyện, TP, TX;
- Phó Chánh Văn phòng (đ.c Yên) Đoàn ĐBQH, HĐND&UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Như Điều 6;
- Lưu: VT, TNMT, TM, TH. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Đức Duy

**PHỤ LỤC SỐ 01: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2019
TẠI THÀNH PHỐ YÊN BÁI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01 /2019/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)*



A. ĐẤT Ở ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI III)

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
I	TẠI CÁC PHƯỜNG: Đồng Tâm, Yên Thịnh, Minh Tân, Yên Ninh, Nguyễn Thái Học, Hồng Hà, Nguyễn Phúc	
1	Đường Đinh Tiên Hoàng <i>(Từ giáp địa giới huyện Yên Bình đến ngã tư Km5 - giao với các đường Yên Ninh, Nguyễn Tất Thành, Điện Biên)</i>	
1.1	Từ giáp địa giới huyện Yên Bình đến gặp đường Yên Thế	1,4
1.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Lương Văn Can	1,4
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Công ty TM&DL Yên Bái	1,4
1.4	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Phan Đăng Lưu	1,4
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới phường Đồng Tâm	1,4
1.6	Đoạn tiếp theo đến ngã tư Km 5 (giao với các đường Yên Ninh, Nguyễn Tất Thành, Điện Biên)	1,4
2	Đường Điện Biên <i>(Từ ngã tư Km 5 (giao với các đường Yên Ninh, Nguyễn Tất Thành, Đinh Tiên Hoàng) đến ngã tư Cao Lanh)</i>	
2.1	Từ ngã tư Km 5 đến gặp đường Quang Trung	1,4
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất công Công ty CP xây lắp Thủy lợi Thủy điện	1,4
2.3	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu Dài	1,4
2.4	Đoạn tiếp theo đến ngã tư Cao Thắng	1,4
2.5	Đoạn tiếp theo đến ngã tư Cao Lanh <i>(Ranh giới phường Yên Ninh với phường Nguyễn Thái Học)</i>	1,4
3	Đường Hoàng Hoa Thám <i>(Từ ngã tư Cao Lanh đến cổng Ngòi Yên)</i>	
3.1	Đoạn từ ngã tư Cao Lanh đến giáp đường sắt Hà Nội -Yên Bái	1,2
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường Hoàng Hoa Thám	1,2
4	Đường Trần Hưng Đạo <i>(Từ cổng Ngòi Yên đến ngã tư cầu Yên Bái)</i>	
4.1	Từ cổng Ngòi Yên đến phố Dã Tượng	1,2
4.2	Đoạn tiếp theo đến phố Mai Hắc Đế	1,2
4.3	Đoạn tiếp theo đến đầu phố Nguyễn Du	1,2
4.4	Đoạn tiếp theo đến ngã tư đầu cầu Yên Bái	1,2
5	Đường Nguyễn Phúc <i>(Từ ngã tư cầu Yên Bái đến hết địa giới phường Nguyễn Phúc)</i>	
5.1	Từ cầu Yên Bái đến hết đất Trạm điện	1,3
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất Khí tượng	1,3
5.3	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Lê Hồng Phong	1,3

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
5.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới Công ty cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái	1,3
5.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới phường Nguyễn Phúc	1,3
6	Đường Lê Hồng Phong (Từ ngã ba Âu Lâu đến ngã tư Nam Cường)	
6.1	Đoạn từ ngã ba Âu Lâu đến hết đất nhà ông Trần Kiên	1,3
6.2	Đoạn tiếp theo đến đường sắt cắt ngang	1,3
6.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới phường Nguyễn Phúc	1,3
6.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới trường Lê Hồng Phong	1,3
6.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới cây xăng vật tư	1,3
6.6	Đoạn còn lại đến giáp vị trí 1 đường Thành Công	1,4
7	Đường Thành Công (Từ ngã tư Nam Cường đến đường sắt cắt đường ngang khu cổng Ngòi Yên)	
7.1	Từ ngã tư Nam Cường đi về phía ga đến hết đất số nhà 40 và ngõ 22	1,4
7.2	Đoạn tiếp theo đến gặp phố Tô Hiến Thành	1,4
7.3	Đoạn tiếp theo qua đường Thành Công cải tạo đến sau vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học	1,5
7.4	Đoạn từ vị trí 1 đường Thành Công cải tạo đến hết đất số nhà 14 và số nhà 9	1,5
7.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất Đội thi hành án thành phố	1,5
7.6	Đoạn tiếp theo đến hết đường Thành Công cũ (nhà bà Nga Hồng)	1,5
7.7	Đoạn sau vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học gặp đường Hoàng Hoa Thám	1,3
8	Đường Thanh Niên (Từ ngã ba cửa ga Yên Bái ven bờ sông Hồng đến nhà nghỉ điều dưỡng)	
8.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo đến gặp phố Yết Kiêu	1,1
8.2	Đoạn tiếp theo đến gặp phố Dã Tượng	1,1
8.3	Đoạn tiếp theo đến gặp phố Đinh Liệt	1,1
8.4	Đoạn tiếp theo đến gặp phố Đào Duy Từ	1,1
8.5	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Nguyễn Phúc	1,1
9	Phố Yết Kiêu (Từ đầu nam chợ Yên Bái đến gặp đường Thanh Niên)	
9.1	Đoạn sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo đến hết đất số nhà 25	1,2
9.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Thanh Niên	1,2
10	Phố Mai Hắc Đế (Từ đường Trần Hưng Đạo gặp đường Thanh Niên)	
10.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo vào 50m	1,2
10.2	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Thanh Niên	1,2
11	Phố Nguyễn Cảnh Chân (Từ đường Trần Hưng Đạo gặp đường Thanh Niên)	1,2
12	Phố Nguyễn Du (Từ nhà thi đấu TDTT đến gặp đường Hoà Bình)	
12.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo đến giáp vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học	1,2

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
12.2	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Hòa Bình	1,2
13	Phố Trần Đức Sắc (Đoạn sau vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học đến sau vị trí 1 đường Hoà Bình)	1,2
14	Phố Tô Ngọc Vân (Đoạn sau vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học đến sau vị trí 1 đường Hoà Bình)	1,2
15	Phố Mai Văn Ty (Từ phố Tô Ngọc Vân đến phố Trần Đức Sắc)	1,2
16	Phố Phó Đức Chính	
16.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo đến sau vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học	1,2
16.2	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học đến giáp vị trí 1 đường Hòa Bình	1,2
17	Đường Lý Thường Kiệt (Từ ngã tư Nam Cường đến ngã tư Cao Lanh)	
17.1	Đoạn từ ngã tư Nam Cường đi Cao Lanh đến hết đất số nhà 40 và ngõ 11	1,4
17.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Lý Đạo Thành	1,3
17.3	Đoạn tiếp theo đến vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học	1,4
18	Đường Trần Bình Trọng (Đoạn từ sau vị trí 1 đường Lê Hồng Phong đến gặp đường Phạm Ngũ Lão)	1,3
19	Đường Yên Ninh (Từ ngã tư Nam Cường đến ngã tư Km 5 - giao với các đường Nguyễn Tất Thành, Điện Biên, Đinh Tiên Hoàng)	
19.1	Đoạn từ ngã tư Nam Cường đến hết đất Trạm viễn thông Nam Cường và hết đất số nhà 27	1,4
19.2	Đoạn tiếp theo đến cổng nhà khách Trường Sơn và hết đất số nhà 134	1,4
19.3	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Cao Thắng	1,4
19.4	Đoạn tiếp theo đến hết cổng Trường tiểu học Yên Ninh	1,4
19.5	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu Bệnh viện Sản nhi	1,4
19.6	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Thành Chung	1,4
19.7	Đoạn tiếp theo đến ngã tư Km 5	1,4
20	Đường Hồ Xuân Hương (Từ sau vị trí 1 đường Hoàng Hoa Thám đến cầu Tràm)	
20.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Hoàng Hoa Thám đến hết đất chợ Yên Ninh	1,2
20.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất số nhà 94	1,2
20.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Hoà (công trường Lý Tự Trọng)	1,2
20.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Tràm	1,2
21	Đường Kim Đồng (Từ ngã tư Bệnh viện Sản Nhi đến gặp đường Điện Biên - ngã ba cầu Dài)	
21.1	Từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh đến hết đất số nhà 46	1,4
21.2	Đoạn tiếp theo đến tới số nhà 406	1,3
21.3	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Điện Biên	1,4

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
22	Đường Đá Bia (Từ ngã tư bệnh viện Sản Nhi đến cầu nghĩa trang Đá Bia)	
22.1	Từ vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50 m	1,3
22.2	Đoạn tiếp theo đến hết số nhà 41	1,2
22.3	Đoạn tiếp theo đến hết khu tập thể bệnh viện cũ (Cổng qua đường)	1,2
22.4	Đoạn tiếp theo đến Nghĩa trang Đá Bia	1,2
23	Đường Quang Trung (Từ đường Yên Ninh khu trường Nguyễn Huệ gặp đường Điện Biên Km 4)	
23.1	Từ vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50m	1,2
23.2	Đoạn tiếp theo đến cách vị trí 1 đường Điện Biên 50m	1,2
23.3	Đoạn còn lại 50m gặp vị trí 1 đường Điện Biên	1,4
24	Đường Lê Lợi (Từ ngã tư km 4 đến cầu Bảo Lương)	
24.1	Từ vị trí 1 đường Điện Biên đến đầu cầu Đ2 (cầu thứ hai)	1,4
24.2	Đoạn tiếp theo đến hết cổng nhà máy Sứ	1,3
24.3	Đoạn từ ngã ba nhà máy Sứ đến hết đất nhà bà Bảy	1,3
24.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Bảo Lương	1,4
25	Đường Trần Phú (Từ ngã ba Ngân hàng Nhà nước đến hết ranh giới phường Yên Thịnh)	
25.1	Từ sau vị trí 1 đường Điện Biên đến cổng trường SOS	1,4
25.2	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Âu Cơ	1,5
25.3	Đoạn từ sau Quán Đá đến hết ranh giới phường Đồng Tâm	1,5
25.4	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Lương Văn Can	1,3
25.5	Đoạn tiếp theo đến cổng Trường trung cấp Kinh tế - kỹ thuật Yên Bái	1,3
25.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất Công ty Tây Hòa	1,3
25.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới phường Yên Thịnh	1,3
26	Đường Lê Văn Tám (Từ ngã ba Km 6 qua Trung tâm GTVL đến ngã ba Ngân hàng Nông nghiệp)	
26.1	Từ hết vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng (Phòng khám Tràng An) đến hết đất nhà bà Chát	1,4
26.2	Đoạn tiếp theo đến hết cổng trường Ngân hàng	1,4
26.3	Đoạn tiếp theo đến giáp vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng	1,4
27	Đường Trần Quốc Toản (Từ chợ Đồng Tâm qua Sở Xây dựng đến Ngân hàng Nhà nước)	
27.1	Đoạn sau vị trí 1 đường Điện Biên (chợ Km 4) vào 50m	1,3
27.2	Đoạn tiếp theo đến giáp vị trí 1 đường Điện Biên (Ngân hàng Nhà nước)	1,3
28	Phố Tô Hiệu (Từ cổng Sở Giáo dục đến gặp đường Hà Huy Tập)	
28.1	Từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh đến sâu 50 m	1,3

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
28.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba khán đài A sân vận động Thanh Niên	1,3
28.3	Đoạn từ ngã ba khán đài A sân vận động Thanh Niên đến gặp đường Ngô Gia Tự	1,3
28.4	Đoạn từ ngã ba khán đài A sân vận động Thanh Niên qua trường tiểu học Nguyễn Trãi đến gặp đường Hà Huy Tập	1,3
29	Phố Võ Thị Sáu (Từ đường Yên Ninh đến gặp đường Ngô Gia Tự)	1,3
30	Đường Ngô Gia Tự (Từ ngã ba Bưu điện tỉnh đến gặp đường Hà Huy Tập)	
30.1	Từ sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng vào sâu 50 m	1,4
30.2	Đoạn tiếp theo đến gặp phố Võ Thị Sáu	1,3
30.3	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Hà Huy Tập	1,3
31	Phố Ngô Sĩ Liên	
31.1	Từ vị trí 1 đường Trần Phú đến gặp ngã ba (trước nhà ông Phiêu)	1,3
31.2	Từ ngã ba gặp đường Trần Phú đến hết tiểu khu Hào Gia (giáp suối)	1,3
32	Đường Nguyễn Đức Cảnh (Từ chợ Km 6 đến gặp đường Trần Phú)	
32.1	Đoạn sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng đến đầu cầu Công đoàn (cũ)	1,3
32.2	Đoạn tiếp theo cách vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành 50m	1,3
32.3	Đoạn tiếp theo đến giáp vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành	1,4
32.4	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành vào 50m	1,4
32.5	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới phường Đồng Tâm	1,3
32.6	Đoạn tiếp theo đến giáp vị trí 1 đường Trần Phú	1,3
33	Đường Lương Văn Can (Từ ngã ba Nhà thờ Km 7 đến gặp đường Trần Phú)	
33.1	Đoạn sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng đến đầu cầu	1,3
33.2	Đoạn tiếp theo đến cách vị trí 1 đường Trần Phú 50 mét	1,3
33.3	Đoạn tiếp theo đến giáp vị trí 1 đường Trần Phú	1,3
34	Đường Bảo Lương (Từ ngã tư km 2 đến gặp đường Lê Lợi)	
34.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Điện Biên vào 100 m	1,4
34.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Lê Lai (Lối rẽ ra Công an Tỉnh)	1,3
34.3	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Lê Lợi	1,3
35	Đường Cao Thắng (Từ ngã tư km 2 đến gặp đường Yên Ninh)	
35.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Điện Biên vào 100 m	1,3
35.2	Đoạn tiếp theo đến giáp vị trí 1 đường Yên Ninh	1,3
36	Đường Hoà Bình (Từ ngã ba tiếp giáp đường Thành Công đến giáp vị trí 1 đường Nguyễn Phúc)	
36.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Thành Công đến giáp trụ sở UBND phường Nguyễn Thái Học	1,4

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
36.2	Đoạn tiếp theo đến gặp phố Nguyễn Du	1,3
36.3	Đoạn còn lại đến giáp vị trí 1 đường Nguyễn Phúc	1,3
37	Phố Trần Nguyên Hãn (Từ đường Trần Hưng Đạo gặp đường Thanh Niên)	
37.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo vào 50m	1,2
37.2	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Thanh Niên	1,2
38	Phố Trần Quang Khải (Từ đường Trần Hưng Đạo gặp đường Thanh Niên)	
38.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo vào 50 m	1,2
38.2	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Thanh Niên	1,2
39	Phố Đinh Lễ (Từ đường Trần Hưng Đạo đến gặp đường Thanh Niên)	
39.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo vào 50 m	1,2
39.2	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Thanh Niên	1,2
40	Phố Đinh Liệt (Từ đường Trần Hưng Đạo khu trường Lý Thường Kiệt gặp đường Thanh Niên)	
40.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo vào 50 m	1,2
40.2	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Thanh Niên	1,2
41	Phố Đào Duy Từ	
41.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo vào 50 m	1,2
41.2	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Thanh Niên	1,2
42	Đường Thanh Liêm (Đoạn sau vị trí 1 đường Lê Văn Tám đến gặp đường Hà Huy Tập)	1,3
43	Phố Hoà Cường (Từ ngã ba Công ty CPXDGT đường Lê Hồng Phong gặp đường Hoà Bình)	1,3
44	Phố Dã Tượng (Từ đường Trần Hưng Đạo gặp đường Thanh Niên)	1,2
45	Đường Nguyễn Thái Học (Từ ngã tư Cao Lanh đến ngã tư cầu Yên Bái)	
45.1	Đoạn từ ngã tư Cao Lanh đến gặp phố Yên Hòa	1,4
45.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Thành Công cũ rẽ ra đường Hoàng Hoa Thám	1,4
45.3	Đoạn tiếp theo đến gặp phố Nguyễn Du	1,4
45.4	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu Yên Bái	1,4
46	Phố Đào Tấn (Từ sau vị trí 1 phố Đỗ Văn Đức đến sau vị trí 1 phố Yên Hòa)	1,3
47	Đường Hoàng Văn Thụ (Đường Khe Sến)	
47.1	Sau vị trí 1 đường Kim Đồng đến hết số nhà 17	1,4
47.2	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (hết đất nhà ông Bằng)	1,4
47.3	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Quang Trung	1,4
48	Đường Lý Tự Trọng	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
48.1	Từ ngã ba Cục Thuế cũ qua Cung thiếu nhi đến gặp đường Quang Trung	1,3
48.2	Từ ngã ba Cung thiếu nhi đến công Khố bạc Nhà nước Yên Bái cũ	1,3
49	Đường Phan Đăng Lưu (Từ ngã ba Công đoàn tỉnh đến gặp đường Thanh Liêm)	
49.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng đến hết công trường Yên Thịnh	1,3
49.2	Đoạn tiếp theo đi 100m	1,3
49.3	Đoạn tiếp theo đến giáp vị trí 1 đường Thanh Liêm	1,3
50	Đường Yên Bái - Văn Tiến (Từ đường Lê Lợi đến hết ranh giới phường Yên Ninh)	1,4
51	Phố Đoàn Thị Điểm (Từ đường Trần Hưng Đạo đến gặp phố Trần Nguyên Hãn)	
51.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo vào 50 m	1,2
51.2	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 phố Trần Nguyên Hãn	1,2
51.3	Từ sau vị trí 1 phố Trần Nguyên Hãn đến gặp vị trí 1 phố Mai Hắc Đế	1,2
51.4	Từ sau vị trí 1 phố Mai Hắc Đế đến gặp vị trí 1 phố Dã Tượng	1,2
52	Phố Bùi Thị Xuân (Từ đường Trần Hưng Đạo đến gặp phố Trần Nguyên Hãn)	1,2
53	Phố Lê Quý Đôn (Đường ngang đi phía Đông nam trường Lý Thường Kiệt)	
53.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo vào 50 m	1,2
53.2	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Thanh Niên	1,2
54	Phố Tuệ Tĩnh (Từ đường Thành Công vào Bệnh viện thành phố)	1,2
55	Đường Lý Đạo Thành (Từ sau vị trí 1 đường Lý Thường Kiệt qua ven hồ Công viên gặp giáp vị trí 1 đường Thành Công)	1,3
56	Đường Hà Huy Tập (Từ phố Tô Hiệu gặp đường Thanh Liêm)	1,3
57	Đường vào trường Nguyễn Trãi	
57.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50m	1,2
57.2	Đoạn tiếp theo đến công trường Nguyễn Trãi	1,2
58	Đường Lương Yên (Từ UBND phường Yên Thịnh đi xã Tân Thịnh)	
58.1	Đoạn sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng vào 100 m	1,3
58.2	Đoạn tiếp theo đến cách vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành 50m	1,3
58.3	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành	1,4
58.4	Đoạn sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành vào 50m	1,4
58.5	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Tân Thịnh	1,3
59	Đường Lê Chân (Đoạn từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh đến giáp ranh giới xã Nam Cường (nay là phường Nam Cường))	1,4

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
60	Phố Phùng Khắc Khoan (Từ đường Hoà Bình đoạn đường sắt cắt ngang gặp đường Lê Hồng Phong)	
60.1	Từ sau vị trí 1 đường Hoà Bình đến cách vị trí 1 đường Lê Hồng Phong 50 m	1,2
60.2	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Lê Hồng Phong	1,2
61	Đường Nguyễn Khắc Nhu	
61.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Lê Hồng Phong vào 50 m	1,2
61.2	Đoạn tiếp theo đến cách vị trí 1 đường Hoà Bình 50m	1,2
61.3	Đoạn tiếp theo gặp vị trí 1 đường Hoà Bình	1,2
62	Đường Phạm Ngũ Lão (Từ đường Trần Bình Trọng qua Vật tư nông nghiệp thị xã cũ)	
62.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Bình Trọng vào 50m	1,2
62.2	Đoạn tiếp theo 100m	1,2
62.3	Đoạn còn lại đến hết đất Tô 23 (hết đất nhà ông Sinh)	1,2
63	Đường Lê Trực (Từ đường Trần Phú qua Trường Cao đẳng Sư phạm đến sau vị trí 1 đường Âu Cơ)	
63.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Trần Phú đến hết đất nhà bà Hoà	1,3
63.2	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Âu Cơ	1,5
64	Đường Lê Lai (Từ Công an tỉnh gặp đường Bào Lương)	
64.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Điện Biên đến trạm xá Công an Tỉnh	1,2
64.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Bào Lương (hướng Km2)	1,3
64.3	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Bào Lương (hướng Nhà máy Sứ)	1,3
65	Đường Trương Quyền	
65.1	Từ Cầu ông Phó Hoan đến ngã ba đường Trương Quyền	1,3
65.2	Đoạn tiếp theo đến vị trí 1 đường Bào Lương (hướng nhà máy Sứ)	1,3
65.3	Đoạn tiếp từ ngã ba đến vị trí 1 đường Bào Lương (hướng Km2)	1,3
66	Phố Đặng Dung	
66.1	Từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh đến giáp đất nhà ông Lễ	1,2
66.2	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Kim Đồng	1,2
67	Phố Tô Hiến Thành (Từ đường Thành Công vào Trung tâm thương mại Vincom)	1,5
68	Phố Minh Khai	
68.1	Từ sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng vào 50 m	1,3
68.2	Đoạn tiếp theo đến cầu qua suối	1,3
68.3	Đoạn tiếp theo đến vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành	1,4
68.4	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành đến gặp vị trí 1 đường Nguyễn Đức Cảnh	1,4

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
69	Đường Thành Chung (Từ đường Yên Ninh khu Công ty Dược gặp đường Hoàng Văn Thụ)	
69.1	Đoạn sau vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50 m	1,4
69.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà xây ông Châm, bà Hà (đối diện đường vào Tổ 33)	1,3
69.3	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Hoàng Văn Thụ	1,4
70	Đường Yên Thế	
70.1	Đoạn sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng vào 50m	1,3
70.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thi	1,3
70.3	Đoạn còn lại (hết đường bê tông)	1,3
71	Đường Nguyễn Quang Bích (Từ vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng đến gặp đường Nguyễn Tất Thành)	
71.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng vào 100m	1,4
71.2	Đoạn tiếp theo đến hết cổng Công ty VTTT Cừ Long - VinaShin	1,4
71.3	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành	1,4
72	Đường Đầm Lọt (Từ sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành đến gặp đường Trần Phú)	
72.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành đến nhà nghỉ Phương Thúy	1,4
72.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Trần Phú	1,3
73	Đường đi đền Tuần Quán (Từ ngã ba đường Báo Lương đến đền Tuần Quán)	1,4
74	Đường Nguyễn Văn Cừ	1,3
75	Đường Nguyễn Tất Thành	
75.1	Đoạn từ ngã tư Km 5 đến đường Nguyễn Đức Cảnh	1,4
75.2	Đoạn tiếp theo đến cầu nối với đường Lương Văn Can	1,4
75.3	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Đầm Lọt	1,4
75.4	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận phường Yên Thịnh	1,4
76	Đường bê tông Tổ 68 phường Nguyễn Thái Học (khu đất đấu giá)	1,6
77	Ngõ 683 (đường bê tông Tổ 62, 63, 64, 66 phường Yên Ninh)	
77.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50m	1,2
77.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba (nhà ông Bình Hợi)	1,2
77.3	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông (đường Tổ 66)	1,2
77.4	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Đá Bia (đường Tổ 64)	1,2
78	Đường bê tông tổ 57, 65 phường Yên Ninh	
78.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50m	1,2
78.2	Đoạn tiếp theo đến cổng Trường y tế	1,2
78.3	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông (nhà ông Liên)	1,2
78.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Vịnh	1,2
79	Đường bê tông Tổ 52 phường Yên Ninh	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
79.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50m	1,2
79.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông	1,2
80	Đường bê tông Tổ 50 phường Yên Ninh	
80.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50m	1,2
80.2	Đoạn tiếp theo đến ranh giới phường Nam Cường	1,2
81	Đường bê tông Tổ 70, 71 phường Yên Ninh	
81.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50m	1,2
81.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba nhà ông Hà	1,2
81.3	Đoạn từ ngã ba nhà ông Súc đến ngã ba nhà bà Hà	1,2
81.4	Đoạn từ ngã ba nhà bà Hà đến gặp phố Đặng Dung	1,2
81.5	Đoạn từ ngã ba nhà bà Hà đến hết đất nhà bà Thanh - Tổ 70	1,2
82	Ngõ 105 (Đường bê tông Tổ 67 phường Yên Ninh - từ phố Đặng Dung đến hết đường bê tông)	1,2
83	Đường bê tông Tổ 44 phường Yên Ninh	
83.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Lý Thường Kiệt vào 50m	1,3
83.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Phúc	1,3
83.3	Đoạn tiếp theo đến ngã ba nhà bà Yến	1,3
83.4	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Cao Thắng	1,3
83.5	Đoạn từ sau 50m đến hết các đường nhánh bê tông nội bộ quỹ đất Tổ 44 phường Yên Ninh	1,3
83.6	Đoạn tiếp theo từ nhà ông Minh đến ngã ba nhà bà Yến	1,3
84	Ngõ 544 (Đường bê tông Tổ 23 phường Yên Ninh)	
84.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Điện Biên vào 50m	1,2
84.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông	1,2
85	Đường bê tông Tổ 24 phường Yên Ninh	
85.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Điện Biên vào 50m	1,2
85.2	Đoạn tiếp theo đến hết nhà bà Tâm	1,2
85.3	Đoạn tiếp theo đến vị trí 1 đường Kim Đồng và đến nhà ông Chur	1,2
86	Ngõ 331 (Đường bê tông Tổ 21B phường Yên Ninh)	
86.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Điện Biên vào 50m	1,2
86.2	Đoạn tiếp theo đến hết nhà bà Tươi (khu tập thể cũ)	1,2
86.3	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Hà	1,2
87	Đường Phế liệu (Từ phố Nguyễn Cảnh Chân đến gặp phố Trần Quang Khải)	1,2
88	Phố Hội Bình (Cạnh Công ty ảnh Sao Mai cắt ngang qua chợ Yên Bái)	1,2
89	Phố Yên Lạc (Từ Chi cục QLTT tỉnh Yên Bái qua Sân vận động đến đường Nguyễn Thái Học)	
89.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo vào sâu 50m	1,2

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
89.2	Đoạn còn lại	1,2
90	Phố Đỗ Văn Đức (Từ đường Nguyễn Thái Học sang đường Hoàng Hoa Thám)	1,2
91	Phố Yên Hòa (Từ đường Nguyễn Thái Học sang đường Hoàng Hoa Thám)	1,2
92	Đường Tổ 33-34 phường Nguyễn Phúc	
92.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Lê Hồng Phong (nhà ông Hải) đến hết đất nhà bà Lê Thị Hồng Thắng	1,2
92.2	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Lê Hồng Phong (nhà ông Hùng) đến gặp vị trí 1 đường Hòa Bình (nhà ông Minh)	1,2
93	Đường Tổ 32-35 phường Nguyễn Phúc (Từ sau vị trí 1 đường Lê Hồng Phong đến hết đất ông Phạm Đức Tạo)	1,2
94	Đường Tổ 31 phường Nguyễn Phúc (Từ sau vị trí 1 đường Lê Hồng Phong đến hết đất ông Đinh Phú Sáu)	1,2
95	Đường Tổ 12-18 phường Nguyễn Phúc	
95.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Hòa Bình đến hết đất bà Trần Thị Mỹ	1,2
95.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường tổ 7-13	1,2
96	Đường Tổ 20-18 phường Nguyễn Phúc	
96.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Hòa Bình đến hết đất bà Nguyễn Thị Trợ	1,2
96.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Tổ 12-18	1,2
97	Đường Tổ 02-05 phường Nguyễn Phúc (Từ sau vị trí 1 đường Hòa Bình đến hết đất ông Nguyễn Văn Chiến)	1,2
98	Đường Tổ 7-13 phường Nguyễn Phúc	
98.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Nguyễn Phúc đến hết đất ông Nguyễn Ngọc Anh	1,2
98.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất bà Lê Thị Hòa	1,2
99	Đường vào Đầm Mỏ (đường Tổ 28,29 phường Đồng Tâm)	
99.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Lê Lợi vào sâu 200m	1,2
99.2	Đoạn tiếp theo vào sâu thêm 300m	1,2
99.3	Đoạn còn lại	1,2
100	Đường Tổ 59 phường Nguyễn Thái Học	
100.1	Đoạn từ sau vị trí 1 phố Tuệ Tĩnh đến hết đất nhà ông Toàn Phương	1,2
100.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông	1,2
100.3	Đoạn các đường nhánh vào quỹ đất đầu giá Tổ 59	1,2
101	Đường Tổ 56A phường Nguyễn Thái Học	
101.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Thành Công đến ngã ba thứ 2	1,2
101.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông (nhà ông Hợi)	1,2
102	Đường Tổ 56B phường Nguyễn Thái Học	
102.1	Đoạn từ ngã ba thứ 2 (gặp Tổ 56A) đến hết đất bà Hằng	1,2
102.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Bình	1,2
102.3	Đoạn còn lại hết đất nhà ông Sinh	1,2

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
103	Đường Tổ 31, 32 phường Nguyễn Thái Học	
103.1	Đoạn từ Công ty TNHH 1 thành viên MT&CTĐT rẽ vào Tổ 32	1,2
103.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba hết đất nhà ông Khai	1,2
103.3	Đoạn còn lại đến hết đất Tổ 31 (giáp đất nhà ông Sinh)	1,2
103.4	Đoạn từ lối rẽ đi Tổ 32 đến ngã ba đến hết đất ông Phùng Nguyên Ngọc	1,2
103.5	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông	1,2
104	Đường Tổ 69 phường Nguyễn Thái Học	
104.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học đến hết đất bà Tiên	1,2
104.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông rẽ vào Nhà văn hoá phố Thăng Lợi I	1,2
104.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đường bê tông Tổ 68 (khu đất đấu giá)	1,2
105	Đường trục C (Tổ 6 phường Nguyễn Thái Học)	1,2
106	Đường bê tông Tổ 35 phường Yên Thịnh	
106.1	Từ sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng vào 100m	1,2
106.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba	1,2
106.3	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông (hết đất nhà ông Bằng)	1,2
106.4	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông (hết đất nhà ông Tài)	1,2
107	Đường bê tông Tổ 24 phường Yên Thịnh	
107.1	Từ sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng vào 100m	1,2
107.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông	1,2
108	Đường bê tông Tổ 40 phường Yên Thịnh	
108.1	Từ sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng vào 100m	1,2
108.2	Đoạn tiếp theo đến cầu sắt	1,2
109	Đường dân sinh Tổ 50 phường Hồng Hà (Từ sau vị trí 1 phố Đào Duy Từ đến vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo)	1,2
110	Đường Âu Cơ (Đoạn từ Ngã Tư giao với đường Trần Phú đến hết ranh giới phường Đồng Tâm)	2,0
111	Đường bê tông vào tổ 52 phường Đồng Tâm	
111.1	Từ sau VT1 đường Âu Cơ vào 50m	1,5
111.2	Đoạn tiếp theo vào sâu 200m	1,4
111.3	Đoạn còn lại	1,3
112	Đường bê tông từ Tổ 20 sang Tổ 16 phường Yên Ninh	
112.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Điện Biên đến 50m	1,5
112.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Khánh, nhà ông Thái	1,5
112.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Lua, bà Diễm	1,5
112.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thường, bà Bích	1,5
113	Đường bê tông Tổ 20 Yên Ninh (giáp chi cục Kiểm lâm tỉnh Yên Bái)	
113.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Điện Biên đến 50m	1,4

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
113.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Sỹ, bà Lan	1,4
113.3	Đoạn tiếp theo đến đất nhà bà Nga, ông Quỳnh	1,4
113.4	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông	1,4
114	Đường Bê tông Tổ 26 phường Yên Ninh	
114.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Bảo Lương vào 50m	1,3
114.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông	1,3
115	Đường nội bộ Khu Đô thị mới phường Minh Tân	1,5
II	TẠI PHƯỜNG: Nam Cường	
1	Đường Trần Bình Trọng	
1.1	Đoạn từ đường lên đồi Ra đa (nhà ông Vang) đến đường Phạm Ngũ Lão	1,3
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đập Nam Cường	1,3
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất trường tiểu học Nam Cường cũ	1,3
1.4	Đoạn tiếp theo đến Trạm gác Sân Bay	1,3
2	Đường Lê Chân	
2.1	Đoạn giáp ranh giới phường Nguyễn Thái Học đến ngã ba đường đi Cường Bắc (hết đất nhà ông Hậu)	1,4
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Tân	1,4
2.3	Đoạn tiếp theo đến Khu di tích lịch sử đình đền chùa Nam Cường	1,4
3	Đường Phạm Khắc Vinh	
3.1	Sau vị trí 1 đường Trần Bình Trọng đến hết đất Trường mẫu giáo Sơn Ca	1,4
3.2	Đoạn tiếp theo qua UBND phường đến giáp vị trí 1 đường Trần Bình Trọng	1,4
4	Đường Vực Giang (Từ đường Lê Chân đi Vực Giang gặp đường Quân sự)	1,3
5	Đường Láng Tròn (Từ đường Vực Giang đi Láng Tròn, gặp đường Trần Bình Trọng)	1,3
6	Đường Tổ 14 - Nam Thọ (Từ đường Trần Bình Trọng đi xã Tuy Lộc)	
6.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Trần Bình Trọng (ngã ba) đến hết đất nhà ông Lân	1,3
6.2	Đoạn tiếp theo đến tiếp giáp đất quân sự	1,3
6.3	Đoạn tiếp theo từ ngã ba nhà bà Tiếp đến ranh giới với xã Tuy Lộc	1,3
7	Đường Cường Bắc (Từ khu vực quân sự đi xã Cường Thịnh)	
7.1	Từ giáp đất khu vực quân sự đến hết đất nhà bà Dung	1,3
7.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Đức Mùi	1,3
7.3	Đoạn tiếp theo đến ranh giới với xã Cường Thịnh	1,3
8	Đường Phạm Ngũ Lão	
8.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Trần Bình Trọng đến hết đất nhà bà Hà	1,3
8.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Mạnh	1,3
8.3	Đoạn còn lại	1,3

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
9	Đường Đồng Tiến	
9.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Trần Bình Trọng đến ngã ba hết đất nhà ông Lương	1,3
9.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Lê Chân	1,3
10	Đường Độc Miếu (Sau vị trí 1 đường Đồng Tiến đến Ngã 6 Cầu Đền)	1,3
11	Đường Phạm Khắc Vinh nhánh 2 (Từ sau vị trí 1 đường Phạm Khắc Vinh đến đường Đồng Tiến)	1,3
12	Đường Trần Đình (Sau vị trí 1 đường Lê Chân đến đường Vực Giang)	1,3
13	Đường Bờ Đập	
13.1	Sau vị trí 1 đường Trần Bình Trọng đến Đập đầu mồi Nam Cường	1,3
13.2	Đoạn còn lại	1,3
14	Đường lên RADA	1,3
15	Đường Láng Dài	
15.1	Sau vị trí 1 đường Trần Bình Trọng đến đường Tổ 14 Nam Thọ	1,3
15.2	Nhánh rẽ sang nhà ông Thanh	1,3
16	Đường Độc Đình	1,3
17	Các đoạn đường khác còn lại	1,3
III	TẠI PHƯỜNG: Hợp Minh	
1	Đường Ngô Minh Loan	
1.1	Đoạn từ cầu Yên Bái đi Văn Chấn 500m	1,3
1.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Ngòi Mù	1,3
1.3	Đoạn tiếp theo đến Trạm hạ thế	1,3
1.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Ngòi Lâu	1,3
2	Đường Hoàng Quốc Việt	
2.1	Đoạn ngã ba cầu Yên Bái hướng đi Giới Phiên đến nhà ông Quang Lý	1,2
2.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba rẽ đi Bảo Hưng	1,2
2.3	Đoạn tiếp theo đến cầu Ngòi Châu (giáp xã Giới Phiên)	1,2
3	Đường Hợp Minh - Mỹ	
3.1	Từ ngã 3 Hợp Minh đến hết đất bà Huệ	1,2
3.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Đầm Mù	1,2
3.3	Đoạn tiếp theo đến ngã ba bà Chát	1,2
3.4	Đoạn tiếp theo đến công trại giam quân khu II	1,2
3.5	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Việt Cường	1,2
4	Đường bê tông Tổ 1 đi Tổ 3	
4.1	Đoạn từ giáp đường Ngô Minh Loan đến trạm bơm 2	1,3
4.2	Đoạn tiếp theo đến nghĩa trang	1,3
4.3	Đoạn từ trạm bơm 2 đến phà kéo cũ	1,3

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
4.4	Đoạn từ ngã ba nhà ông Ứng đến công nhà ông Oai	1,2
5	Đường Tổ 1 đi ngòi Rạc	1,3
6	Đường đi xóm Cỏ Hạc	
6.1	Đường từ trạm biến thế đến đất bà Huyền	1,2
6.2	Đoạn tiếp theo vào xóm Cỏ Hạc	1,3
7	Đường đi xí nghiệp Gạch Hợp Minh	
7.1	Đoạn từ giáp đường Ngô Minh Loan đến hết đất ông Rật	1,3
7.2	Đoạn tiếp theo đến đất bà Hồng	1,3
7.3	Đoạn tiếp theo đến Đền Bà Áo Trắng	1,3
8	Đường bên đò đi Ngòi Chanh (Từ đất ông Huệ đến giáp đất ông Sự)	1,3
9	Đường bê tông Tổ 7	1,3
10	Đường bê tông Tổ 3 (Đường từ nghĩa trang qua cầu Máng đến cầu Mù)	1,3
11	Đường Gò Cẩm	
11.1	Đoạn từ đường Ngô Minh Loan đến hết đất nhà ông Lợi	1,2
11.2	Đoạn còn lại đến hết đất ông Uyên	1,3
12	Đường bê tông Tổ 6 đi Bảo Hưng	1,2
13	Đường bê tông từ ngã ba bà Chắt đi Bảo Hưng	1,2

B. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
I	XÃ MINH BẢO	
1	Đường Thanh Liêm (Từ đường Phan Đăng Lưu đến hết đất xã Minh Bảo)	
1.1	Đoạn từ đường Phan Đăng Lưu đến nhà ông Bồng	1,3
1.2	Đoạn từ sau nhà ông Bồng đến nhà ông Báu	1,3
1.3	Đoạn tiếp theo đến bãi Cà phê	1,3
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất xã Minh Bảo	1,3
2	Đường liên thôn xã Minh Bảo	
2.1	Đường Rặng Nhân (Từ đường Thanh Liêm gặp đường Đá Bia)	
2.1.1	Từ sau vị trí 1 đường Thanh Liêm đến đất nhà ông Việt	1,3
2.1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp vị trí 1 đường Đá Bia	1,3
2.2	Đường Yên Thế - Từ sau vị trí 1 đường Thanh Liêm (giáp đất ông Lịch) đến hết đất xã Minh Bảo	1,3
2.3	Đường Thanh Niên đi Bảo Yên	1,3
2.4	Đường Bảo Tân đi tổ 19 phường Đồng Tâm (Từ khán đài A sân vận động Thanh Niên đến gặp đường Rặng nhân)	1,3
2.5	Đường liên thôn Trục Bình 1 - Cường Thịnh	1,3
2.6	Đường vào Hồ Thuận Bắc	1,3
2.7	Đường xóm 1 Yên Minh	1,3
2.8	Đường Bảo Tân đi tổ 18 phường Đồng Tâm	1,3
3	Đường Trục Bình II đi Cường Bắc	1,3
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,3
II	XÃ TUY LỘC	
1	Đường Nguyễn Phúc (Từ ranh giới phường Nguyễn Phúc đến cầu Bốn Thước)	1,3
2	Đường Yên Bái - Khe Sang	
2.1	Từ cầu Bốn Thước đến gặp đường thôn Minh Đức nhánh I	1,2
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Cường	1,2
2.3	Đoạn tiếp theo đến ranh giới xã Tuy Lộc	1,2
3	Đường liên thôn xã Tuy Lộc	
3.1	Đường thôn Xuân Lan nhánh I (Đoạn từ đường sắt đến hết đất nhà bà Hợi)	1,2
3.2	Đường thôn Xuân Lan nhánh II (Đoạn từ đường sắt đến ranh giới phường Nguyễn Phúc)	1,2
3.3	Đường thôn Tân Thành nhánh I (Từ đường sắt cầu Bốn Thước đến cầu Ông)	1,2
3.4	Đường thôn Tân Thành nhánh II (Từ sau vị trí 1 đường Yên Bái-Khe Sang đến gặp ranh giới đất sân bay)	1,2
3.5	Đường thôn Minh Thành (Sau vị trí 1 đường Yên Bái-Khe Sang đến hết đất nhà ông Lung)	1,2
3.6	Đường thôn Thanh Sơn nhánh I (Sau vị trí 1 đường Yên Bái-Khe Sang đến gặp ranh giới đất sân bay)	1,2
3.7	Đường thôn Thanh Sơn nhánh II (Sau vị trí 1 đường Yên Bái-Khe Sang đến gặp Nhánh I)	1,2
3.8	Đường liên thôn (sau vị trí 1 đường Yên Bái- Khe Sang đến hết đất nhà bà Tuyền)	1,2
3.9	Đường thôn Minh Đức nhánh I (Sau vị trí 1 Đường Yên Bái-Khe Sang đến cánh đồng)	1,2
3.10	Đường thôn Minh Đức nhánh II (Sau vị trí 1 Đường Yên Bái-Khe Sang đến hết đất nhà ông Chung)	1,2

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
3.11	Đường thôn Minh Long nhánh I (Sau vị trí 1 đường Yên Bái-Khe Sang đến gặp ranh giới đất Sân Bay)	1,2
3.12	Đường thôn Minh Long nhánh II (Từ Trạm Y tế xã Tuy Lộc đến gặp đường sắt)	1,2
3.13	Đường thôn Minh Long nhánh III (Sau vị trí 1 Đường Yên Bái-Khe Sang qua nhà bà Nga đến nhà ông Trạm)	1,2
3.14	Đường thôn Minh Long nhánh IV (Sau vị trí 1 Đường Yên Bái-Khe Sang đến hết đường bê tông)	1,2
3.15	Đường thôn Hợp Thành nhánh I (Sau vị trí 1 đường Yên Bái-Khe Sang qua nhà ông Luận đến Đồng Múc)	1,2
3.16	Đường thôn Long Thành nhánh I (Sau vị trí 1 đường Yên Bái-Khe Sang đến gặp nhánh II)	1,4
3.17	Đường thôn Long Thành nhánh II (Sau vị trí 1 đường Yên Bái-Khe Sang qua Nhà văn hóa thôn Long Thành đến gặp nhánh I)	1,2
3.18	Đường thôn Long Thành nhánh III	1,2
3.19	Đường thôn Bái Dương nhánh I (từ nhà ông Được đến đường sắt)	1,2
3.20	Đường thôn Bái Dương nhánh II (Sau vị trí 1 đường Yên Bái-Khe Sang qua Nhà văn hóa thôn Bái Dương đến gặp ranh giới đất Sân bay)	1,2
3.21	Đường thôn Bái Dương nhánh III (Sau vị trí 1 đường Yên Bái - Khe Sang đến đường sắt)	1,2
III	XÃ TÂN THỊNH	
1	Đường Thanh Hùng	
1.1	Đường từ sau VT1 đường vào khu Tái định cư 2A vào UBND xã (không còn đường Thanh Hùng)	1,3
2	Đường Trần Phú (Từ ranh giới phường Yên Thịnh đến cầu Bê tông)	1,3
3	Đường 7C (Từ đường Trần Phú gặp xã Phú Thịnh)	1,2
4	Đường từ cầu bê tông qua thôn Lương Thịnh 2 đến gặp đường Nguyễn Tất Thành	1,2
5	Đường thôn 2 Lương Thịnh đi thôn 3 Lương Thịnh (sau vị trí 1 đường 7C vào khu nhà ông Đô)	1,3
6	Đường từ ngã ba nhà bà Chuyên qua thôn 3 Lương Thịnh đến gặp đường Âu Cơ	
6.1	Đường từ ngã ba nhà bà Chuyên đến hết đất nhà ông Vự	1,2
6.2	Đoạn tiếp theo đến cổng UBND xã Tân Thịnh	1,2
6.3	Đường nhánh: Từ hội trường thôn 3 Thanh Hùng đi cây Phay	1,3
6.4	Đường nhánh đi Dõng Hóc (nhánh mới)	1,3
7	Đường từ cổng UBND xã đi thôn 1 Thanh Hùng	
7.1	Đường từ cổng UBND xã đến hết đất nhà bà Xuân	1,3
7.2	Đoạn tiếp theo đến Dốc Đá (ông Tiến)	1,3
7.3	Đoạn từ nhà ông Tuấn đến ranh giới xã Phú Thịnh	1,3
8	Đường thôn 1 Trần Ninh đoạn từ Dốc Đá (ông Tiến) đến ranh giới xã Văn Tiến	1,3
9	Đường Trần Ninh 3 (Từ giáp nhà ông Chúc thôn Thanh Hùng 2 đến ranh giới xã Văn Phú)	
9.1	Đường từ ngã ba trạm biến thế đến hết nhà văn hóa thôn Trần Ninh 3	1,2
10	Đường Trần Ninh 2	
10.1	Đoạn từ ngã tư Đền Rối đến hết đất nhà ông Thàng	1,2
10.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba nhà ông Học	1,2
10.3	Đoạn từ ngã 3 nhà ông Thàng qua ao Hin đến sau vị trí 1 đường Âu Cơ	1,3

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
11	Đường Nguyễn Tất Thành (Đoạn từ giáp địa phận phường Yên Thịnh đến hết địa phận xã Tân Thịnh)	1,3
12	Đường thôn 1 Lương Thịnh (từ đường Lương Yên đến gặp đường Trần Phú)	1,2
13	Đường Âu Cơ đoạn đi qua địa phận xã Tân Thịnh	
13.1	Đoạn từ giáp ranh giới phường Đồng Tâm đến ngã sáu	1,5
13.2	Đoạn tiếp theo đến nhà bà Vang thôn Thanh Hùng 2	1,5
13.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Tân Thịnh	1,5
14	Đường từ ngã tư vòng xuyên đến khu Tái định cư 2A	1,5
15	Đường nội bộ khu Tái định cư 2A	2,0
16	Đường từ ngã tư Đền Rối đến giáp ranh xã Văn Phú	2,0
17	Đường Khu TĐC số 1 (Sau VT1 Đường Âu Cơ đến nhà ông Tiến, thôn Thanh Hùng 2)	1,5
18	Các đường liên thôn khác còn lại	1,3
IV	XÃ ÂU LÂU:	
1	Đường Ngô Minh Loan	
1.1	Đoạn từ Cầu Ngòi Lâu đến UBND xã Âu Lâu	1,4
1.2	Đoạn từ UBND xã đến ngã ba đi Minh Tiến	1,3
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Lương Thịnh	1,3
2	Đường Âu Lâu - Quy Mông	
2.1	Đoạn từ đường Ngô Minh Loan đi 300m	1,2
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Minh Tiến	1,2
3	Đường từ đường Ngô Minh Loan đi bến phà cũ	
3.1	Đường từ đường Ngô Minh Loan đi bến phà cũ 200m	1,5
3.2	Đoạn tiếp theo đến bến phà cũ	1,2
4	Đường từ đường Ngô Minh Loan đi cầu treo Phú Nhuận	1,2
5	Đường từ cầu Ngòi Lâu vào thôn Đồng Đình 1	
5.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Ngô Minh Loan vào 50m	1,2
5.2	Đoạn còn lại vào khu tái định cư thôn Đồng Đình 1	1,4
6	Đoạn từ cầu treo số 1 đi thôn Châu Giang cách vị trí 1 đường Ngô Minh Loan 200m	1,3
7	Đường từ vị trí 1 đường Ngô Minh Loan đi khu tái định cư thôn Đồng Đình 2 vào 300m	1,4
8	Đường từ vị trí 1 đường Ngô Minh Loan đi khu tái định cư thôn Nước Mát vào 250m	1,2
9	Đường khu tái định cư thôn Đấng Con	1,3
10	Các đường liên thôn khác còn lại	1,3
V	XÃ GIỚI PHIÊN	
1	Đường Hoàng Quốc Việt	
1.1	Đoạn giáp ranh từ phường Hợp Minh đến nhà ông Trần Văn Châu (cách UBND xã Giới Phiên 200m)	1,5
1.2	Đoạn tiếp theo đến cây xăng Giới Phiên	1,8
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Phúc Lộc	1,8
2	Đường thôn 1 - Từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt (nhà bà Hà) đến giáp nhà ông Trần Văn Châu đến vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt	1,5

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
3	Đường thôn 2 - Từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đến hết đường bê tông	
3.1	Đoạn từ sau VT1 đường Hoàng Quốc Việt đến nhà ông Nguyễn Văn Dũng	1,5
3.2	Đoạn từ nhà ông Nguyễn Văn Dũng đến hết đường Bê tông	1,5
3.3	Đoạn Từ nhà VH thôn 2 đến nhà ông Bùi Văn Phong	1,6
4	Đường thôn 3 - Từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt (nhà ông Cường) theo đường bê tông đến nhà ông Vũ Kim Ngọ đến giáp vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt	1,5
5	Đường thôn 4	
5.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đến nhà ông Trần Ngọc Thắng thôn 4	1,5
5.2	Đoạn tiếp theo từ ngã ba chân dốc nhà ông Nguyễn Viết Xuân thôn 5 đến hết đường bê tông	1,5
5.3	Đoạn từ nhà ông Nguyễn Văn Thiện đến giáp ranh đất nhà ông Vũ Văn Hạnh	1,7
6	Đường thôn 6	
6.1	Từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đến hết đường bê tông (hết đất nhà ông Kinh)	1,5
6.2	Từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đến nhà ông Tài Thi	1,5
6.3	Đường từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đến hết đường bê tông (hết đất nhà bà Nguyễn Thị Huân)	1,5
7	Đường từ Sau VT1 đường Hoàng Quốc Việt qua trường THCS đến nhà bà Hoa	1,5
8	Các đường liên thôn khác còn lại	1,5
VI	XÃ PHÚC LỘC:	
1	Đường Hoàng Quốc Việt	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Giới Phiên đến cầu Văn Phú	2,0
1.2	Đoạn từ cầu Văn Phú đến đường rẽ đi Bảo Hưng	2,0
1.3	Từ đường rẽ Bảo Hưng đến đình Đông Thịnh	1,5
1.4	Từ đình Đông Thịnh đến giáp ranh xã Minh Quân	1,5
2	Đường nhánh từ đường Hoàng Quốc Việt đi Bảo Hưng thôn 3	1,3
3	Đường nhánh từ đường Hoàng Quốc Việt đi bến đò cũ	1,3
4	Đường nhánh từ đường Hoàng Quốc Việt đi Hồ Hàm	1,3
5	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt vào khu TĐC bệnh viện Lao và bệnh Phổi tỉnh Yên Bái	2,8
6	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt vào khu TĐC bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái	2,0
7	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt vào khu TĐC cầu Văn Phú (Đường vào Gò Mờ)	1,7
8	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đi đập Ngòi Lầy	
8.1	Đoạn từ vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đến hết đất nhà ông Tuyên	1,3
8.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Hương	1,3
9	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đi xóm giếng mỏ thôn 4	
9.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đến hết đất nhà bà Thặng	1,3
9.2	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Thiệp	1,3
10	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đi vào nhà ông Hiền thôn 4	1,3
11	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đi vào nhà bà Thủy thôn 4	1,3
12	Các đường liên thôn khác còn lại	1,3

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
13	Đường Âu Cơ đoạn đi qua địa phận xã Phúc Lộc (Từ đầu cầu Văn Phú đến giáp ranh xã Bảo Hưng)	1,6
14	Đường nhánh từ sau VT1 đường Hoàng Quốc Việt vào khu Tái định cư trường cao đẳng Y tế	2,5
15	Đường nhánh từ sau VT1 đường Hoàng Quốc Việt vào khu Tái định cư cho các hộ bị sạt lở	2,8
16	Đường nhánh sau vị trí 1 đường Âu Cơ vào khu Tái định cư số 5 (đường nội bộ khu TĐC số 5)	1,5
VII	XÃ VĂN PHÚ:	
1	Đường Yên Bái - Văn Tiến	
1.1	Đoạn giáp ranh giới phường Yên Ninh đến hết đất nhà ông Trị	1,5
1.2	Đoạn tiếp theo đến cách UBND xã Văn Phú 100m	1,5
1.3	Đoạn tiếp theo đến nhà nghỉ Hoa Cau	1,5
1.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Văn Phú	1,5
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Văn Tiến	1,5
1.6	Đường nhánh Hoa Cau đi ngã tư đường Âu Cơ đến giáp ranh xã Văn Tiến	1,8
2	Đường Trần Phú đi xã Tân Thịnh	1,2
3	Đường Trần Xuân Lai nhánh 1 (đường thôn 2 đi nhà ông Sinh)	
3.1	Đoạn từ nhà ông Thoán đến nhà ông Tục	1,2
3.2	Đoạn từ nhà ông Tục đến hết đất bà Cử	1,3
4	Đường thôn 4 đi Thôn 1	
4.1	Đoạn UBND xã đến nhà ông Thăng	1,2
4.2	Đoạn tiếp từ nhà ông Thăng đến quán nhà ông Văn	1,3
4.3	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Sinh	1,3
5	Đường Âu Cơ, đoạn đi qua xã Văn Phú	1,8
6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,3
VIII	XÃ VĂN TIẾN:	
1	Đường Yên Bái - Văn Tiến - Yên Bình	
1.1	Đoạn giáp Văn Phú đến cách ngã ba Ngân hàng 50m	1,5
1.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đi Phú Thịnh 50m	1,5
1.3	Đoạn tiếp theo đến Công ty Cường Linh	1,5
1.4	Đoạn tiếp theo đến xã Phú Thịnh	1,5
2	Đường từ ngã ba ngân hàng đi ga Văn Phú	
2.1	Đoạn ngã ba Ngân hàng đi 200m	1,3
2.2	Đoạn tiếp theo đến chợ Văn Phú	1,2
2.3	Đường tái định cư ga Văn Phú	1,2
3	Đoạn từ nhà bà Liên đi Phai Đồng	
3.1	Đoạn từ nhà bà Liên đến nhà ông Nghị	1,3
3.2	Đoạn tiếp theo đi Phai Đồng	1,3
4	Đường UBND xã Văn Tiến đi Hậu Bông	
4.1	Đoạn từ UBND xã đến giáp đất nhà ông Hậu	1,2
4.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Ngòi Sen	1,2
4.3	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Hậu Bông (tỉnh Phú Thọ)	1,2

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
4.4	Đoạn từ cổng nhà ông Tuấn Tĩnh đến hết đường bê tông	1,3
4.5	Đoạn từ cổng nhà ông Sơn (Dũng) đến nhà ông Tuấn (Thư)	1,2
4.6	Đoạn từ nhà bà Trần Thị Sang đến nhà ông Vũ Hồng Khanh (đường bê tông)	1,3
5	Đường Ngòi Xè đi Văn Lãng	
5.1	Đoạn ngã ba Ngòi Xè đến hết đất nhà ông Tĩnh	1,3
5.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Văn Lãng	1,3
6	Đường ông Khuyên đi Tân Thịnh	
6.1	Đoạn ông Khuyên đi Dốc Đá cổng bà Vụ	1,2
6.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh Tân Thịnh	1,3
6.3	Đoạn từ Nhà văn hóa thôn Bình Sơn đi ao Chùa - đường bê tông	1,3
7	Các đường liên thôn khác còn lại	1,3

**PHỤ LỤC SỐ 02: HẸ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2019
TẠI THỊ XÃ NGHĨA LỘ**

*(Kèm theo Quyết định số 01 /2019/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)*

A. ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI IV)

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1	Đường Điện Biên (Từ Cầu Thia đến hết Nhà thi đấu phường Tân An, Sân vận động thị xã)	
1.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 96 (phường Cầu Thia)	1,0
1.2	Từ giáp số nhà 96 đến hết trụ sở UBND phường Cầu Thia số nhà 120	1,1
1.3	Từ Điện lực Nghĩa Lộ số nhà 124 đến hết số nhà 140 - phường Trung Tâm (cả 2 bên đường)	1,1
1.4	Từ giáp số nhà 140 đến hết số nhà 152 - phường Trung Tâm (cả 2 bên đường)	1,05
1.5	Từ giáp số nhà 152 đến hết số nhà 188 - (P. Trung Tâm) và từ số nhà 117 hết số nhà 159 (Phường Tân An)	1,05
1.6	Từ giáp số nhà 188 đến hết số nhà 208 - phường Trung Tâm	1,0
1.7	Từ giáp số nhà 159 đến hết số nhà 177 - Phường Tân An	1,0
1.8	Từ giáp số nhà 177 đến hết số nhà 197 Phường Tân An	1,0
1.9	Từ giáp số nhà 208 đến hết số nhà 222 - phường Trung Tâm	1,0
1.10	Từ giáp số nhà 197 đến hết số nhà 229 (cầu trắng phường Tân An) và từ giáp số nhà 222 đến hết khách sạn Nghĩa Lộ số nhà 234 (phường Trung Tâm)	1,05
1.11	Từ đất ông Cường (Trung tâm mua sắm Thanh Cường) đến hết Khách sạn Miền Tây số nhà 242 (phường Trung Tâm) và giáp số nhà 229 đến hết số nhà 289 (phường Tân An)	1,0
1.12	Từ giáp số nhà 242 (phường Trung Tâm) đến hết SVĐ SN 292 (Phường Pú Trạng) và đến hết Nhà thi đấu - cả 2 bên đường	1,05
2	Đường Nguyễn Thái Học (QL 32 Nghĩa Lộ đi Mù Cang Chải)	
2.1	Từ số nhà 19 đến hết số nhà 59 (phường Pú Trạng) và đoạn từ Nhà Thờ họ đạo số nhà 02 đến hết số nhà 46 (phường Trung Tâm)	1,15
2.2	Từ số nhà 61 đến hết số nhà 93 (Phường Pú Trạng) và từ số nhà 48 đến hết số nhà 58 (phường Trung Tâm)	1,2
3	Đường Hoàng Liên Sơn (đốc Đò - chợ Mường Lò đi Mù Cang Chải)	
3.1	Từ số nhà 01 và số nhà 02 đến hết đất Công ty thủy lợi 2 số nhà 21 (Cả 2 bên đường)	1,1
3.2	Từ giáp số nhà 21 đến hết số nhà 81 (cả 2 bên đường)	1,0
3.3	Từ giáp số nhà 81 đến hết số nhà 122 (cả 2 bên đường)	1,0
3.4	Từ giáp số nhà 122 đến hết số nhà 149 (cả 2 bên đường)	1,2
3.5	Từ giáp số nhà 149 đến hết số nhà 198 (cả 2 bên đường)	1,0
3.6	Từ giáp số nhà 198 và giáp đất ông bà Tuấn Bường đến hết số nhà 258 (cả 2 bên đường)	1,0
3.7	Từ giáp số nhà 258 đến hết số nhà 300 (cả 2 bên đường)	1,0
3.8	Từ giáp số nhà 300 đến hết số nhà 320 (cả 2 bên đường)	1,0
3.9	Từ giáp số nhà 320 đến hết số nhà 338A (cả 2 bên đường)	1,0
3.10	Từ giáp số nhà 338A đến hết số nhà 372 (cả 2 bên đường)	1,0
3.11	Từ giáp số nhà 372 đến hết số nhà 458 (cả 2 bên đường)	1,1
3.12	Từ số nhà 333 đến hết số nhà 526 và hết số nhà 405	1,15
3.13	Từ giáp số nhà 526 và số nhà 405 đến đường tránh Quốc lộ 32 (hết số nhà 533 phường Pú Trạng)	1,0
3.14	Từ giáp số nhà 533 - đến hết số nhà 555 - phường Pú Trạng (cả 2 bên đường)	1,2

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
3.15	Từ số nhà 559 đến hết số nhà 577	1,0
4	Đường Nguyễn Quang Bích (từ Nghĩa Lộ đi Trạm Tầu)	
4.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 87 (Tân An) và giáp số nhà 02 (phường Pú Trạng)	1,0
4.2	Từ số nhà 02 phường Pú Trạng đến hết số nhà 62	1,1
4.3	Từ giáp số nhà 87 đến hết số nhà 153 - phường Tân An	1,0
4.4	Từ giáp số nhà 153 đến hết số nhà 207 (cả 2 bên đường)	1,0
4.5	Từ giáp số nhà 207 đến hết số nhà 311	1,1
4.6	Từ giáp số nhà 311 - phường Tân An đến hết số nhà 276 phường Pú Trạng (giáp địa phận xã Nghĩa An)	1,0
I	PHƯỜNG TRUNG TÂM	
1	Đường Nguyễn Thị Minh Khai (đường Điện Biên gặp đường Hoàng Liên Sơn)	
1.1	Từ số nhà 02; số nhà 01 đến hết số nhà 11 (cả 2 bên đường)	1,0
1.2	Từ giáp số nhà 11 đến hết số nhà 73	1,0
1.3	Từ giáp số nhà 73 đến hết số nhà 89	1,0
1.4	Ngõ 75 đường Nguyễn Thị Minh Khai: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 16	1,0
1.5	Ngõ 39 đường Nguyễn Thị Minh Khai: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 10	1,0
2	Đường Thanh Niên (Từ Đường Điện Biên đến đường Hoàng Liên Sơn)	
2.1	Từ Cầu trắng (giáp đất ông Cường Thanh) đến giáp số nhà 03	1,0
2.2	Từ số nhà 03 đến hết số nhà 15	1,0
2.3	Từ giáp số nhà 15 đến hết số nhà 37	1,0
2.4	Từ giáp số nhà 02 đến giáp số nhà 46	1,0
2.5	Từ giáp số nhà 46 đến hết số nhà 66	1,0
3	Đường Phạm Ngũ Lão (Từ Đường Điện Biên đến đường Hoàng Liên Sơn)	
3.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 47 (cả 2 bên đường)	1,0
3.2	Từ giáp số nhà 47 đến hết số nhà 79 (cả 2 bên đường)	1,0
3.3	Ngõ 37 Phạm Ngũ Lão (từ đường Phạm Ngũ Lão đến đường Nguyễn Thị Minh Khai). Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,1
3.4	Ngõ 49 đường Phạm Ngũ Lão (từ đường Phạm Ngũ Lão đến đường Nguyễn Thị Minh Khai): Sau đất bà Tân đến hết số nhà 15	1,1
3.5	Ngõ 52 đường Phạm Ngũ Lão: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09	1,0
3.6	Ngách 6 /ngõ 37 đường Phạm Ngũ Lão: Từ đất ông Diệt đến hết đất bà Phúc (Tổ 13)	1,0
4	Các ngõ đường Hoàng Liên Sơn	
4.1	Ngõ 115 đường Hoàng Liên Sơn: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 15	1,0
4.2	Ngõ 229 đường Hoàng Liên Sơn: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 11	1,0
4.3	Ngõ 70 đường Hoàng Liên Sơn: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 18	1,0
4.4	Ngõ 104 đường Hoàng Liên Sơn: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 12 và từ số nhà 03 đến hết số nhà 09	1,0
4.5	Ngõ 226 đường Hoàng Liên Sơn từ số nhà 02 đến hết số nhà 26	1,0
4.6	Ngõ 282 đường Hoàng Liên Sơn	
4.6.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 17	1,0
4.6.2	Từ giáp số nhà 17 đến hết số nhà 37 và hết số nhà 38	1,0
4.7	Ngõ 225 đường Hoàng Liên Sơn : Từ số nhà 01 đến hết đất bà Huệ	1,0
4.8	Ngõ 120 đường Hoàng Liên Sơn: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 16	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
4.9	Ngõ 336 đường Hoàng Liên Sơn: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
4.10	Ngõ 310 đường Hoàng Liên Sơn: Từ số nhà 02; số nhà 01 đến hết số nhà 18	1,0
4.11	Đường đi cầu Nung cũ (từ đường tránh Quốc lộ 32 nhà ông Mến phường Trung Tâm và nhà ông Chài phường Pú Trạng) đến đầu cầu nung cũ (đường đi Cầu Lung cũ)	
4.11.1	Đoạn từ nhà ông Mến phường Trung Tâm nhà ông Chài phường Pú Trạng đến hết đất nhà ông Đại (cả hai bên đường)	1,0
4.11.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Hà phường Trung Tâm và ông Hoàn phường Pú Trạng (đầu cầu Nung cũ)	1,0
4.11.3	Ngõ vào nhà ông Công Bản Lè II: Từ sau Vị trí 1 đường Cầu Nung cũ đến hết đất nhà ông Công.	1,0
4.12	Ngõ 624 đường Hoàng Liên Sơn sau vị trí 1 đường Hoàng Liên Sơn đến đường tránh Quốc lộ 32	1,0
4.13	Ngõ 396 đường Hoàng Liên Sơn từ số nhà 01 đến số nhà 06	1,0
5	Các ngõ đường Điện Biên	
5.1	Ngõ 212 đường Điện Biên:	
5.1.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09	1,0
5.1.2	Từ giáp số nhà 09 đến hết số nhà 19 và số nhà 30	1,0
5.1.3	Từ giáp số nhà 30 đến hết cửa hàng dục (Đường bao chợ Mường Lò)	1,0
5.2	Ngõ 242 đường Điện Biên	
5.2.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,0
5.2.2	Từ số nhà 09 đến hết số nhà 21	1,0
5.3	Ngõ 236 đường Điện Biên: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 08 và từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
5.4	Ngõ 178 đường Điện Biên	
5.4.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,0
5.4.2	Từ giáp số nhà 07 đến hết số nhà 16	1,0
5.5	Ngõ 162 đường Điện Biên: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 21 (cả 2 bên đường)	1,0
6	Đường Trần Quốc Toàn (Từ Đường Điện Biên đến đường Hoàng Liên Sơn): Từ số nhà 02 đến hết số nhà 22 và số nhà 11	1,0
7	Đường Kim Đồng (Từ Đường Điện Biên đến đường Hoàng Liên Sơn): Từ số nhà 01 đến hết số nhà 29	1,0
7.1	Ngõ số 7 đường Kim Đồng (từ đường Kim Đồng đến đường Trần Quốc Toàn): Từ số nhà 02 đến hết số nhà 06	1,0
7.2	Ngõ số 19 đường Kim Đồng (từ đường Kim Đồng đến đường Trần Quốc Toàn): Từ số nhà 02 đến hết số nhà 08	1,0
8	Đường Phạm Quang Thắm (đường Điện Biên gặp đường Nguyễn Thái Học)	
8.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 33 (cả 2 bên đường)	1,0
8.2	Từ giáp số nhà 33 đến hết nhà ông Sơn (cả 2 bên đường)	1,0
8.3	Từ giáp nhà ông Sơn đến hết số nhà 99	1,0
8.4	Ngõ 18 đường Phạm Quang Thắm	
8.4.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07 (cả 2 bên đường)	1,0
8.4.2	Từ giáp số nhà 07 đến hết số nhà 19	1,0
8.5	Ngõ 43 đường Phạm Quang Thắm từ số nhà 01 đến hết số nhà 08	1,0
8.6	Ngõ 42 đường Phạm Quang Thắm	1,0
8.7	Ngõ 8 đường Phạm Quang Thắm: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 05; số nhà 04	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
9	Đường Nghĩa Tân (đường Thanh Niên gặp đường Nguyễn Thái Học)	
9.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 26 và từ số nhà 01 đến hết số nhà 23	1,0
9.2	Từ số nhà 25 đến hết số nhà 63 (cả 2 bên đường)	1,0
10	Đường Pá Kết (Từ đường Hoàng Liên Sơn đi hết địa giới phường)	
10.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 16 (Ta luy âm)	1,0
	Từ sau vị trí 1 đường Hoàng Liên Sơn đến hết số nhà 03 (Ta luy dương)	1,0
10.2	Từ số nhà 18 đến hết số nhà 28 (Ta luy âm)	1,0
	Từ giáp số nhà 03 đến hết số nhà 11 (Ta luy dương)	1,0
10.3	Từ giáp số nhà 28 đến hết số nhà 31 (Cả 2 bên đường)	1,0
10.4	Từ giáp số nhà 31 đến giáp ngõ 13 đường Nghĩa Lợi	1,0
10.5	Ngõ 9 đường Pá Kết: Từ số nhà 03 đến hết số nhà 15 (cả 2 bên đường)	1,0
10.6	Ngõ 5 đường Pá Kết : Từ số nhà 02 đến hết số nhà 06	1,0
10.7	Ngõ 28 đường Pá Kết : Từ số nhà 01 đến hết đất Nhà Văn Hóa số nhà 07	1,0
11	Đường Tô Hiệu	
11.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 18	1,0
11.2	Từ giáp số nhà 18 đến hết số nhà 54 và số nhà 75 (Cả 2 bên đường)	1,0
11.3	Ngõ 44 đường Tô Hiệu (từ đường Tô Hiệu đến đường Bàn Lè): Từ số nhà 01 đến sau vị trí 1 đường Bàn Lè (sau đất nhà ông Tâm Vè)	1,0
12	Đường Bàn Lè (Từ đường Hoàng Liên Sơn đến hết địa giới phường)	
12.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 35 và từ số nhà 02 đến hết số nhà 22	1,0
12.2	Từ giáp số nhà 22 đến hết số nhà 62 (cả hai bên đường)	1,0
12.3	Từ giáp số nhà 62 đến hết địa giới phường Trung Tâm (cả 2 bên đường)	1,0
12.4	Ngõ 61 đường Bàn Lè từ số nhà 02 đến số nhà 12	1,0
12.5	Ngõ 37 đường Bàn Lè từ sau vị trí 1 đến số nhà 10	1,0
12.6	Ngõ 75 đường Bàn Lè (từ đường Bàn Lè đến đường tránh Quốc lộ 32 hết SN 5 đất ông Cương)	1,0
12.7	Đoạn từ đường tránh Quốc Lộ 32 (nhà ông Ôn, ông Nhọt đến đường đi Cầu Nung cũ).	1,0
13	Đường Cang Nà: Từ đường Điện Biên đến đất ông Yêm	
13.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 08 (cả 2 bên đường)	1,0
13.2	Từ giáp số nhà 08 đến hết số nhà 34 (cả 2 bên đường)	1,0
13.3	Ngõ 22 đường Cang Nà : Từ số nhà 02 đến hết số nhà 18 (cả 2 bên đường)	1,0
13.4	Ngõ 16 đường Cang Nà : Từ số nhà 02 đến hết số nhà 11 (cả 2 bên đường)	1,0
13.5	Ngõ 8 đường Cang Nà: Từ số nhà 03 đến hết số nhà 09	1,0
14	Đường Nghĩa Lợi (Từ đường Hoàng Liên Sơn đi UBND xã Nghĩa Lợi)	
14.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09 (cả 2 bên đường)	1,0
14.2	Từ số nhà 11 đến hết số nhà 19	1,0
14.3	Ngõ 18 đường Nghĩa Lợi: Sau vị trí 1 đường Nghĩa Lợi đến hết số nhà 11	1,0
14.4	Ngõ 13 đường Nghĩa Lợi	
14.4.1	Từ sau vị trí 1 đường Nghĩa Lợi đến hết đất chợ C	1,0
14.4.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất bà Hiền (Giáp ngõ 28 đường Nghĩa Lợi)	1,0
14.4.3	Từ giáp ngõ 28 đường Pá Kết đến giáp đất ông Mè	1,1
14.4.4	Đoạn tiếp theo đến ngã 3 đường đi Bàn Xa	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
15	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
16	Đường tránh Quốc lộ 32 (Đoạn từ ngã ba cầu Nung (nhà ông Dũng Tô 2 phường Trung Tâm) đến hết địa giới phường Trung Tâm (giáp xã Nghĩa Lợi) cả 2 bên đường)	1,1
17	Đường Thanh niên kéo dài (từ đường Hoàng Liên Sơn đến hết ranh giới phường, giáp ranh với xã Nghĩa Lợi)	
17.1	Từ thửa đất số 631 (Khu 1) đến hết thửa đất số 662 (Khu 1)	1,1
17.2	Từ thửa đất số 663 (khu 1) đến hết thửa đất số 584 (hết ranh giới phường)	1,1
18	Đường nội bộ Khu 6	
18.1	Nhánh 1: Từ thửa đất số 74 đến giáp đường nội bộ giữa Khu 5 và Khu 6 (hết ranh giới phường Trung Tâm)	1,2
18.2	Nhánh 2: Từ thửa đất số 35 đến đường nội bộ giữa Khu 5 và Khu 6 (giáp thửa 17 Khu 6)	1,05
19	Đường nội bộ giữa Khu 5 và Khu 6 (Từ ngã 3 đường Nghĩa Lợi (giáp ranh thửa đất số 248 Khu 5) đến hết thửa đất số 15 khu 5 và thửa đất số 17 Khu 6)	
19.1	Từ ngã 3 đường Nghĩa Lợi (giáp ranh thửa đất số 248 Khu 5) đến thửa đất số 170 Khu 5, cả 2 bên đường	1,0
19.2	Đoạn tiếp theo từ thửa đất số 169 Khu 5 đến thửa đất số 15 Khu 5 và từ thửa đất số 84 Khu 6 đến thửa đất số 17 Khu 6	1,0
II	PHƯỜNG PÚ TRẠNG	
1	Đường Hoa Ban (Từ đường Điện Biên đến Nhà máy nước)	
1.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 16	1,1
1.2	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 21 và số nhà 18A (cả 2 bên)	1,0
1.3	Từ giáp số nhà 21 và số nhà 18A đến hết số nhà 55 và hết số nhà 46	1,1
1.4	Từ giáp số nhà 55 và số nhà 46 đến hết số nhà 80	1,05
1.5	Từ giáp số nhà 80 đến hết đất Nhà máy nước Nghĩa Lộ số nhà 138 (cả 2 bên đường)	1,0
1.6	Ngõ 2 đường Hoa Ban từ số nhà 01 đến hết số nhà 43	1,1
1.7	Ngõ 46 đường Hoa Ban từ cổng trường Nội Trú số nhà 01 đến hết số nhà 21	1,0
1.8	Ngõ 16 đường Hoa Ban	
1.8.1	Từ số nhà 02 đến cổng trường Nguyễn Bá Ngọc số nhà 13	1,0
1.8.2	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 31 và hết số nhà 33	1,0
1.9	Ngách 12/Ngõ 16 đường Hoa Ban: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 19	1,0
1.10	Ngõ 82 đường Hoa Ban : Từ số nhà 02 đến hết số nhà 10 và đoạn từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
1.11	Ngõ 86 đường Hoa Ban : Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
1.12	Ngõ 102 đường Hoa Ban : Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09	1,0
1.13	Ngõ 110 đường Hoa Ban : Từ số nhà 01 đến hết số nhà 05	1,25
1.14	Ngõ 114 đường Hoa Ban : Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,0
1.15	Ngách 10/Ngõ 16 đường Hoa Ban : Từ số nhà 01 đến hết số nhà 25	1,0
2	Đường Pú Trạng (Từ đường Hoàng Liên Sơn đi xã Nghĩa Sơn)	
2.1	Từ số nhà 02 đến hết Trạm xá số nhà 76 và hết số nhà 83 (cả 2 bên đường)	1,0
2.2	Từ giáp Trạm xá số nhà 76 và số nhà 83 đến hết số nhà 91 (cả 2 bên đường)	1,0
2.3	Từ giáp số nhà 91 đến Cầu Treo phường Pú Trạng	1,0
2.4	Từ giáp cầu treo phường Pú Trạng đến hết đất khu dân cư	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến hết giáp ranh giới xã Nghĩa Sơn	1,0
2.6	Ngõ 72 đường Pú Trạng: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
2.7	Ngõ 76 đường Pú Trạng : Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
2.8	Ngõ 90 đường Pú Trạng: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 11	1,0
2.9	Ngõ 18 đường Pú Trạng từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,0
3	Đường 19/5 (Từ đường Hoa Ban đến hết đất ông Thái)	
3.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 32 và số nhà 29 (cả 2 bên đường)	1,2
3.2	Từ số nhà 31 đến hết số nhà 65 (Ta luy dương)	1,0
-	Từ số nhà 31 đến hết số nhà 65 (Ta luy âm)	1,0
3.3	Ngõ 31 đường 19/5: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 21	1,0
3.4	Ngõ 30 đường Hoa Ban từ đất ông Thịnh đến đất ông Vinh	1,0
4	Các ngõ, ngách đường Điện Biên	
4.1	Ngõ 292 đường Điện Biên: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 14	1,0
4.2	Ngõ 282 đường Điện Biên: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 04	1,0
4.3	Ngách 8/Ngõ 292 đường Điện Biên: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,2
5	Đường Pú Lo	
5.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 04 (cả 2 bên đường)	1,0
5.2	Ngõ 5 đường Pú Lo: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 36	1,0
6	Ngõ 81 đường Nguyễn Thái Học: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,0
7	Đường Phạm Quang Thâm (từ đường Nguyễn Thái Học đến gặp đường Pú Trạng)	
7.1	Từ số nhà 68 đến hết số nhà 106 (cả 2 bên đường)	1,1
7.2	Từ giáp số nhà 106 đến sau số nhà 77	1,0
7.3	Ngõ 125 đường Phạm Quang Thâm: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
8	Đường Nghĩa Tân: Từ số nhà 65 đến hết số nhà 87 (cả 2 bên đường)	1,0
9	Đường Bê Tông tổ 22 (từ đất nhà ông Thắng đến khu tái định cư)	
9.1	Từ đất ông Thắng đến hết đất ông Vị	1,0
9.2	Từ đất ông Truy đến hết đất ông Nói	1,0
10	Các ngõ đường Hoàng Liên Sơn	
10.1	Ngõ 479 đường Hoàng Liên Sơn từ số nhà 01 đến số nhà 10	1,0
10.2	Ngõ 423 đường Hoàng Liên Sơn từ số nhà 01 đến số nhà 11	1,0
11	Ngõ 214 đường Nguyễn Quang Bích: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 10	1,0
12	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
III	PHƯỜNG CẦU THIA	
1	Các ngõ, ngách đường Điện Biên	
1.1	Ngõ 5 đường Điện Biên: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 27	1,1
1.2	Ngách 9/5 đường Điện Biên	1,2
1.3	Ngõ 6 đường Điện Biên (từ đường Điện Biên đến đường tránh Quốc lộ 32 đến SN 27 (hết đất nhà ông Nam đầu cầu Thia mới)	1,5
1.4	Ngách 6/Ngõ 6 đường Điện Biên	1,1
1.5	Đường vào bãi rác cũ (Từ đất nhà ông Toàn đến giáp đất ông Ngọc đầu bãi rác cũ)	1,0
1.6	Ngõ 71 đường Điện Biên	
1.6.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09	1,0
1.6.2	Từ giáp số nhà 09 đến hết số nhà 19	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.6.3	Từ giáp số nhà 19 đến hết số nhà 27	1,0
2	Đường Nậm Thìa (Từ đường Điện Biên đến đường Bản Vệ)	
2.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 13 và hết số nhà 18	1,0
2.2	Từ giáp số nhà 13 và số nhà 18 đến hết số nhà 42, số nhà 37	1,0
2.3	Từ giáp số nhà 42 và số nhà 37 đến hết số nhà 51 và số nhà 62	1,0
2.4	Từ giáp số nhà 51 và số nhà 62 đến hết số nhà 108	1,1
2.5	Từ hết ngõ 108 đến hết số nhà 158 và số nhà 75	1,0
2.6	Ngõ 152 đường Nậm Thìa	
2.6.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 06	1,0
2.6.2	Từ hết số nhà 06 đến hết số nhà 08 và hết số nhà 09	1,0
2.7	Ngõ 90 đường Nậm Thìa	1,0
2.8	Ngõ 64 đường Nậm Thìa (từ nhà ông Thử đến hết đất nhà ông Quyền)	1,0
2.9	Ngõ 96 đường Nậm Thìa (từ nhà bà Lâm đến hết đất nhà ông Vang)	1,0
3	Đường Bản Vệ (Từ đường Nậm Thìa đến hết địa giới phường)	
3.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 08 và hết số nhà 25	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết ngõ 36 và số nhà 47	1,2
3.3	Đoạn tiếp theo đến hết số nhà 58	1,1
3.4	Đoạn tiếp theo đến hết số nhà 65	1,1
3.5	Đoạn tiếp theo đến hết số nhà 83	1,1
3.6	Ngõ 53 đường Bản Vệ: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 28	1,1
3.7	Ngõ 48 đường Bản Vệ: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 05 và số nhà 02	1,1
3.8	Ngõ 28 đường Bản Vệ: Từ số nhà 01; số nhà 02 đến hết số nhà 10	1,1
3.9	Ngõ 36 đường Bản Vệ: Từ số nhà 01; số nhà 02 đến hết số nhà 13 và số nhà 14	1,1
-	Ngách 9/36 đường Bản Vệ	1,0
3.10	Ngõ 10 đường Bản Vệ: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,1
3.11	Ngõ 18 đường Bản Vệ: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 22 (cả 2 bên đường)	1,1
4	Đường Tân Thượng (Từ đường Điện Biên đến đường Sang Hán)	
4.1	Từ đất Trạm xá Phường số nhà 02 đến hết số nhà 11	1,1
4.2	Đoạn tiếp theo đến hết số nhà 31 và số nhà 22	1,0
4.3	Ngõ 13 đường Tân Thượng: Từ đường Tân Thượng đến đường tránh Quốc lộ 32 (hết số nhà 12 giáp đất nhà ông Sâm)	1,0
4.4	Ngõ 17 đường Tân Thượng. Từ đường Tân Thượng đến đường tránh Quốc lộ 32 (hết đất ông Pán số nhà 8)	1,0
4.5	Đường vào nhà ông Uân: Từ đường tránh Quốc lộ 32 (đất ông Pơm đến hết đất nhà ông Uân)	1,0
4.6	Đường vào khu tái định cư tổ 9 phường Cầu Thìa (từ đường tránh Quốc lộ 32 giáp đất nhà ông Thắng, nhà ông Nhất đến hết khu Tái định cư)	1,0
5	Đường Sang Hán (Từ đường Điện Biên đến hết đất địa giới hành chính phường)	
5.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 18 và số nhà 27	1,1
5.2	Từ giáp số nhà 27 đến hết số nhà 43 và số nhà 32	1,0
5.3	Từ giáp số nhà 43 và số nhà 32 đến hết số nhà 53 và số nhà 50 (hết địa giới phường)	1,0
6	Đường Chao Hạ đi Bản Xa (Từ đường tránh Quốc Lộ 32 đất ông Xiên đến hết ranh giới phường, giáp ranh giới xã Nghĩa Lợi)	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
7	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
8	Đường tránh Quốc lộ 32 (Đoạn từ giáp ranh giới xã Nghĩa Lợi đến đầu Cầu Thia mới)	1,1
9	Đường Vành Đai suối Thia (từ đường tránh Quốc lộ 32 đến hết địa giới phường Cầu Thia, giáp ranh xã Nghĩa Lợi)	1,1
10	Đường nội bộ Khu 10	1,3
11	Đường Khu 15 (từ đường Điện Biên đầu nối với đường tránh Quốc Lộ 32)	1,3
12	Đường nội bộ Khu 15 từ đường Điện Biên đến ngõ 13, đường Tân Thượng	1,3
IV	PHƯỜNG TÂN AN	
1	Đường Nguyễn Thái Học (từ đường Ao Sen đến gặp đường Điện Biên)	
1.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 17	1,1
1.2	Ngõ 9 đường Nguyễn Thái Học: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,1
2	Đường Ao Sen (Từ đường Điện Biên đi gặp đường Nguyễn Quang Bích)	
2.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 08 và từ số nhà 01 đến hết số nhà 11 (Cả 2 bên đường)	1,1
2.2	Từ số nhà 10 đến hết số nhà 44 và từ số nhà 13 đến hết số nhà 71	1,0
2.3	Từ giáp số nhà 44 và số nhà 71 đến hết số nhà 109	1,0
2.4	Ngõ 11 đường Ao Sen	
2.4.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 08	1,1
2.4.2	Đoạn tiếp theo đến hết số nhà 12	1,2
2.4.3	Đoạn tiếp theo đến hết số nhà 42	1,2
2.4.4	Đoạn tiếp theo đến hết số nhà 60	1,05
2.5	Ngõ 73 đường Ao Sen: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 19 và từ số nhà 02 đến hết số nhà 16	1,1
2.6	Ngách 6/Ngõ 73 đường Ao Sen: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 14	1,05
3	Đường Nguyễn Du: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 32	1,15
4	Đường Lê Quý Đôn: Từ SN 01 Liên cơ quan khối nhà A1 đến hết số nhà 49	1,15
4.1	Ngõ 3 đường Lê Quý Đôn Từ số nhà 01 đến hết số nhà 15	1,1
4.2	Ngõ 51 đường Lê Quý Đôn: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 29	1,2
5	Đường An Hòa (Đường Điện Biên đến trụ sở HTX An Hòa)	
5.1	Từ đất UBND thị xã số nhà 02 đến hết số nhà 14 (Ta luy dương)	1,0
5.2	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 31 (Ta luy âm)	1,0
5.3	Từ số nhà 16 đến hết số nhà 72 và từ số nhà 33 đến hết số nhà 91 (Cả hai bên đường)	1,1
5.4	Từ số nhà 76 đến hết đất Trạm y tế (Ta luy dương) từ số nhà 98 (Đoạn tiếp theo đến kho Hợp tác xã An Hoà bên Taluy dương)	1,0
5.5	Từ số nhà 93 đến hết số nhà 115 (Đoạn đường rẽ vào kho Hợp tác xã An Hoà bên Taluy âm)	1,0
5.6	Ngõ 6 đường An Hòa	
5.6.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 21	1,1
5.6.2	Từ giáp số nhà 21 đến hết số nhà 27	1,0
5.6.3	Ngách 6/Ngõ 6 đường An Hòa: Từ số nhà 01 hết số nhà 04 (Cả 2 bên đường)	1,1
5.7	Ngõ 14 đường An Hòa	
5.7.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 02 và hết số nhà 16 (Cả 2 bên đường)	1,1
5.7.2	Từ giáp số nhà 16 đến hết số nhà 46 và giáp số nhà 45 (gặp đường Tông Co)	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
5.8	Ngõ 2 đường An Hòa : Đoạn từ đất nhà bà Hương đến giáp đất nhà bà Lịch (ngõ 14 đường An Hòa)	
5.8.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 06	1,0
5.8.2	Từ số nhà 08 đến nhà bà Lịch ngõ 14 đường An Hòa	1,1
5.8.3	Từ giáp số nhà 16 đến gác 6, ngõ 6 đường An Hòa	1,0
5.9	Ngõ 20 đường An Hòa: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 15	1,0
5.10	Ngõ 36 đường An Hòa: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 11	1,0
5.11	Ngõ 54 đường An Hòa: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09.	1,0
5.12	Ngõ 82 đường An Hòa: Từ số nhà 02A đến hết số nhà 06	1,0
5.13	Ngõ 92 đường An Hòa: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
5.14	Ngõ 98A đường An Hòa: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,0
6	Đường 2/9 (từ đường Nguyễn Quang Bích gặp đường Tông Co)	
6.1	Từ sau vị trí 1 đường Tông Co đến hết số nhà 28 (cả 2 bên đường)	1,0
6.2	Từ số nhà 30 đến hết số nhà 86 (cả 2 bên đường)	1,0
6.3	Ngõ 2 đường 2/9: Từ số nhà 05 đến hết số nhà 19	1,0
6.4	Ngõ 16 đường 2/9: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09	1,0
6.5	Ngõ 13 đường 2/9: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 11	1,0
6.6	Ngõ 17 đường 2/9: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,0
6.7	Ngõ 24 đường 2/9: Từ sau vị trí 1 đến hết đất nhà ông Kim cũ	1,0
7	Đường 3/2 (Từ đường Nguyễn Quang Bích qua đường Tông Co đến đường An Hòa)	
7.1	Từ số nhà 05 đến hết số nhà 27 (cả 2 bên đường)	1,0
7.2	Từ số nhà 29 đến hết số nhà 69 (cả 2 bên đường)	1,0
7.3	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 18 (cả 2 bên đường)	1,0
7.4	Ngõ 49 đường 3/2: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 06	1,0
7.5	Ngõ 46 đường 3/2: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 07	1,0
7.6	Ngõ 40 đường 3/2: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 05	1,0
8	Đường Tông Co	
8.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 14 và hết số nhà 37 (Cả 2 bên đường)	1,15
8.2	Từ giáp số nhà 14 và số nhà 37 đến hết số nhà 45	1,2
8.3	Từ giáp số nhà 45 đến hết số nhà 40 và số nhà 59A	1,2
8.4	Từ giáp số nhà 40 và số nhà 59A đến hết số nhà 99	1,25
8.5	Ngõ 1 đường Tông Co	
8.5.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09	1,0
8.5.2	Từ giáp số nhà 09 đến hết số nhà 47	1,0
8.5.3	Từ giáp số nhà 47 đến hết số nhà 55	1,0
8.6	Ngõ 62 đường Tông Co: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 18	1,0
8.7	Ngõ 93 đường Tông Co: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
9	Các ngõ, gác đường Điện Biên	
9.1	Ngõ 147 đường Điện Biên (từ đường Điện Biên đến đường Ao Sen 3)	
9.1.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 22	1,0
9.1.2	Từ giáp số nhà 22 đến hết số nhà 42	1,0
9.1.3	Từ giáp số nhà 42 đến hết số nhà 58	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
9.2	Ngõ 199 đường Điện Biên: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 05 và Trạm quản lý thủy nông Nghĩa Văn	1,0
9.3	Ngõ 229 đường Điện Biên	
9.3.1	Từ nhà ông Đông đến ngách 3	1,0
9.3.2	Từ ngách 3 đến ngõ 147 đường Điện Biên	1,0
10	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

B. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
I	XÃ NGHĨA PHÚC	
	Khu vực 1	
1	Đường Quốc Lộ 32: Nghĩa Lộ - Mù Cang Chải	
1.1	Đoạn giáp địa giới phường Pú trặng (Thủy Toan) đến hết đất nhà ông Bằng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hà	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào khu tái định cư	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Vĩnh	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Thạch	1,1
1.6	Đoạn từ nhà ông Thạch đến hết đất nhà ông Nhân	
1.6.1	Đoạn từ nhà ông Thạch đến hết đất nhà ông Nhân (Ta luy dương)	1,1
1.6.2	Đoạn từ nhà ông Thạch đến hết đất nhà ông Nhân (Ta luy âm)	1,15
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết UBND xã Nghĩa Phúc	1,2
1.8	Đoạn tiếp theo đến chân cầu Suối Đồi	1,0
	Khu vực 2	
2	Đường thôn Ấ Thượng	
2.1	Đoạn từ nhà ông Đặng Anh đến giáp vị trí 1 Quốc lộ 32	1,0
2.2	Đường khu tái định cư thôn Ấ Thượng đoạn từ chợ đến nhà ông Khánh	1,1
2.3	Đường khu tái định cư thôn Ấ Thượng các đoạn khác còn lại	1,1
2.4	Đoạn từ nhà ông Khiên đến nhà ông Thông	1,1
3	Đường thôn Ấ Hạ	
3.1	Đoạn từ đất nhà ông Thiết đến hết đất nhà ông Nguyễn	1,0
3.2	Đoạn từ đất nhà ông Duân đến hết đất nhà ông Dèm	1,0
3.3	Đoạn từ nhà ông Duyên đến nhà ông Doanh	1,05
4	Đường Ấ Hạ đi Nghĩa Sơn đoạn từ nhà ông Chùm đến hết đất nhà ông Bằng	1,1
5	Đường bê tông liên xã Nghĩa Phúc - Đường đi bản Bay	
5.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 32 đến hết đất nhà ông Hà Thủy	
5.1.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 32 đến hết đất nhà ông Toàn	1,0
5.1.2	Đoạn từ sau nhà ông Toàn đến hết đất nhà ông Hà Thủy	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tinh (Đầu cầu treo bản Bay)	1,05
5.3	Đoạn tiếp theo từ cầu treo bản Bay đến hết đất nhà ông Trục	1,0
	Khu vực 3	
6	Các tuyến đường còn lại	1,3
II	XÃ NGHĨA AN	
	Khu vực 1	
1	Đường liên huyện (thị xã Nghĩa Lộ - Trạm Tấu)	
1.1	Đoạn từ ranh giới phường Tân An, phường Pú Trặng đến đường vào nhà Văn hoá xã	1,0
1.2	Từ giáp đường vào Nhà văn hoá xã đến hết đất ông Chu Văn Dọc - Thôn Đâu 3	1,0
1.3	Từ giáp đất ông Dọc đến hết đất ông Lò Văn Học - Thôn Đâu 4	1,1
1.4	Từ giáp đất ông Học đến hết đất địa phận xã Nghĩa An - giáp xã Hạnh Sơn	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
	Khu vực 2	
2	Đường bê tông liên thôn Bản Vệ (giáp phường Cầu Thia đến xã Hạnh Sơn)	1,0
3	Đường bê tông liên thôn Đêu 2 - Bản Vệ (từ đường Nguyễn Quang Bích đến đường Bản Vệ)	
3.1	Từ nhà ông Nghĩa thôn Đêu 2 đến hết nhà ông Hà Văn Sông thôn Đêu 1 (cả hai bên đường)	1,05
3.2	Từ đất ông Hà Văn Ngược đến đường Bản Vệ	1,0
4	Đường dân sinh Đêu 1 - Đêu 4 từ đất nhà ông Muồn thôn Đêu 1 đến hết đất nhà ông Sáng thôn Đêu 4	1,0
5	Đường dân sinh Đêu 1 - Đêu 3 từ ngã tư Đêu 2-Bản Vệ (nhà văn hóa) đến đường Nguyễn Quang Bích nhà ông Chu Văn Dọc thôn Đêu 3	1,0
6	Đường dân sinh Đêu 2 từ ngã ba đường Đêu 2 - Bản Vệ (nhà ông Thiết) đến hết đất nhà bà Ngoan thôn Đêu 2	1,0
7	Đường bê tông Đêu 1 từ ngã tư Bản Vệ (nhà ông Hò) đến hết đất nhà ông Tom	1,0
8	Đường liên thôn Đêu 1 - Đêu 4 từ ngã 3 đường Đêu 2 bản Vệ nhà ông Cánh (thôn Đêu 1) đến hết đất nhà ông Đức Hợp (thôn Đêu 4)	
8.1	Từ nhà ông Cánh thôn Đêu 1 đến giáp đất nhà ông Kiên thôn Đêu 4	1,0
8.2	Từ đất nhà ông Kiên thôn Đêu 4 đến hết đất nhà ông Đức Hợp	1,0
8.3	Từ nhà ông Đức đến hết đất nhà bà Hương (Đêu 4) sau vị trí 1 đường Nguyễn Quang Bích	1,0
9	Đường Nậm Đông: Từ đất nhà ông Dung Duyên đến hết đất địa phận xã	
9.1	Đoạn từ đất nhà ông Dung Duyên đến hết đất ông Chu Văn Tường	1,0
9.2	Đoạn từ giáp nhà ông Tường đến hết đất ông Hoàng Văn May	1,0
9.3	Từ đất ông Hoàng Văn Bơ đến hết đất ông Trận	1,0
9.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hoàng Văn Thủy (Nà Vặng)	1,0
9.5	Đoạn tiếp theo đến cầu treo Nậm Đông	1,0
9.6	Đoạn tiếp theo đến hết địa giới xã Nghĩa An - Giáp xã Túc Đán (huyện Trạm Tấu)	1,0
10	Đường dân sinh thôn Nà Vặng từ ngã ba đường Nậm Đông (đất ông Thiên) đến hết đất ông Hoàng Văn Biên thôn Nà Vặng	1,0
11	Đường dân sinh Đêu 3: Từ đất nhà ông Inh đêu 3 đến hết đất ông Hà Văn Cường Đêu 3	1,0
12	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
III	XÃ NGHĨA LỢI	
1	Đường liên thôn Bản Phán Hạ + Phán Thượng + Sà Rèn	
1.1	Từ đường tránh Quốc lộ 32 (qua đất nhà ông Túm, nhà ông Ngân) đến hết đất nhà ông Kháng bản Phán Thượng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo (giáp đất nhà ông Kháng) đến hết đất nhà ông Đinh Văn Chiến bản Phán Hạ	1,0
1.3	Từ giáp đất nhà ông Kháng đến hết đất nhà ông Khồng bản Sà Rèn	1,0
1.4	Từ ngã ba đường Phán Thượng (giáp đất nhà ông Ngành) đi bản Xa đến hết đất nhà ông Đích	1,0
1.5	Từ ngã ba đường liên thôn Phán Thượng (giáp đất ông Túm) đến ngã ba Phán Thượng (hết đất ông Chính)	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.6	Từ ngã ba đường liên thôn Phan Hạ (giáp đất nhà ông Phong) đến hết đất nhà ông Chôm	1,0
1.7	Từ ngã ba đất ông Khương đến giáp Suối Nung (Sà Rèn)	1,0
1.8	Từ ngã ba nhà văn hóa bản Sà Rèn đến hết đất ông Học Sà Rèn	1,0
2	Đường Bản Xa	
2.1	Từ UBND xã đến hết đất nhà ông Kem (nhánh 1)	1,0
2.2	Từ UBND xã đến đường tránh Quốc lộ 32 (nhánh 2)	
2.2.1	Từ UBND xã đến nhà ông Sơ	1,0
2.2.2	Đoạn tiếp theo từ thửa đất số 209 Khu 5 đến giáp đường tránh Quốc lộ 32 thửa đất số 86 Khu 5	1,0
2.3	Đoạn từ nhà ông Phương đến cầu treo bản Xa	1,0
2.4	Từ đất nhà ông Lâm đến hết đất nhà ông Pát	1,0
2.5	Đường dân sinh Bản Xa đoạn từ ngã ba đất Nhà văn hóa đến hết đất ông Thiệp	1,0
3	Đường Chao Hạ 1	
3.1	Từ ngã tư đường Chao Hạ - Bản Xa (giáp đất nhà ông Ôn) đến nhà bà Nườn (nhánh 1)	1,2
3.2	Từ ngã 3 nhánh 1 (giáp đất nhà ông Ün đến hết đất nhà ông Nghĩa Chao Hạ 2	1,0
3.3	Từ ngã 3 đường Chao Hạ - Bản Xa (giáp đất nhà bà Lột) đến hết đất nhà bà Kỳ bản Sang Hán	1,0
3.4	Các tuyến đường còn lại thuộc thôn Chao Hạ 1	1,0
4	Đường Chao Hạ - Bản Xa (đoạn từ giáp phường Cầu Thia đến nhà ông Thuận qua Khu 7, Khu 9 và đường liên thôn bản Xa đi Sang Thái đến đường Thanh Niên kéo dài)	
4.1	Từ giáp địa giới phường Cầu Thia đến hết đất nhà ông Thuận	1,05
4.2	Đoạn từ giáp đất nhà ông Thuận đến ngã 3 đường đi khu tái định cư đường đi Sang Hán	1,0
4.3	Từ ngã 3 đường đi khu Tái định cư (đường đi Sang Hán) đến đường Thanh Niên kéo dài	1,0
5	Đường Chao Hạ 2	
5.1	Từ nhà ông Nghĩa đến hết đất nhà ông Sách	1,0
5.2	Từ giáp đất ông Đình đến hết đất nhà ông Cù (Sang Thái)	1,0
5.3	Đường dân sinh Chao Hạ 2 đoạn từ ngã ba giáp đất ông Sách đến hết đất nhà ông Luận Chao Hạ 2	1,0
6	Đường Bản Nà Làng (từ giáp đường Thanh Niên kéo dài đến cổng bản Phán Thượng)	
6.1	Từ giáp đường Thanh Niên kéo dài đến giáp đường tránh Quốc lộ 32	1,0
6.2	Từ giáp đường tránh Quốc lộ 32 đến cổng bản Phán Thượng	1,0
7	Đường Sang Đóm	
7.1	Từ cầu Sang Đóm đến nhà máy sản	1,0
7.2	Từ đất nhà ông Phòng (Sang Đóm) đến hết đất nhà ông È	1,0
8	Đường khu tái định cư	
8.1	Từ ngã tư đường Chao Hạ - Bản Xa (khu đất nhà ông Can bản Sang Thái đến ngã tư trạm biên áp Sang Hán)	1,0
8.2	Từ ngã tư trạm biên áp đến hết đất nhà ông Chùm (Sang Thái)	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
9	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
10	Đường tránh Quốc lộ 32 (từ giáp ranh giới phường Trung Tâm (bản Nà Làng) đến giáp ranh giới phường Cầu Thia)	
10.1	Từ giáp ranh giới phường Trung Tâm đến Cầu giáp đất Cây xăng khu 2 bản Xa, xã Nghĩa Lợi.	1,15
10.2	Đoạn tiếp theo từ đất Cây xăng khu 2 đến hết đất Cây xăng và trạm dừng nghỉ của doanh nghiệp Việt Hoa.	1,1
10.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới phường Cầu Thia	1,1
11	Đường Thanh Niên kéo dài (từ giáp ranh giới phường Trung Tâm đến cầu quy hoạch mới bản Xa)	
11.1	Từ tiếp giáp địa giới phường Trung Tâm đến giáp đường Quốc lộ 32	1,2
11.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Phương	1,1
12	Đường nội bộ Khu 2	1,1
13	Đường nội bộ Khu 5	1,1
14	Đường Nghĩa Lợi (đoạn từ giáp ranh giới phường Trung Tâm đến hết đất UBND xã)	1,2
15	Đường Vành đai Suối Thia (từ cầu treo bản Xa đến tiếp giáp ranh giới phường Cầu Thia)	1,0

**PHỤ LỤC SỐ 03: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2019
TẠI HUYỆN MÙ CANG CHẢI**

(Kèm theo Quyết định số **01**/2019/QĐ-UBND ngày **07** tháng **01** năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. ĐẤT Ở ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI V)

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1	Quốc lộ 32	
1.1	Từ đất nhà ông Lữ đến hết đất của ông Cửa Dinh	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Đức Tâm	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Câu Tâm	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hưng Chúc	1,05
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Sáu Đàn	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Đậu Liên	1,3
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Huy Thanh (Đầu cầu Nậm Mờ)	1,3
1.8	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà làm việc Bưu điện huyện	1,1
1.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Dương Ngọc	1,1
1.10	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thiên Đương	1,1
1.11	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hoá Hằng	1,1
1.12	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Cảnh	1,1
1.13	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tuấn Thu	1,0
1.14	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lý Chinh	1,0
2	Đường nội huyện, đường nhánh	
2.1	Từ nhà ông Thám Hoạt đến hết đất nhà ông Hải Là	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Hứ	1,0
2.3	Đoạn đường lên xã Mỏ Dề (Từ nhà ông Quỳnh Hương đến hết đất nhà ông Sừ)	1,0
2.4	Từ đất nhà ông Thanh Luyện đến hết đất nhà ông Tiến Tuyết (Bưu điện)	1,0
2.5	Đoạn từ nhà ông Quân Sơm đến hết đất nhà ông Sanh	1,0
2.6	Khu vực bản Thái (tổ 9,10)	1,0
2.7	Đoạn đường từ nhà Trụ sở phòng Văn hoá và Thông tin đến hết đất nhà ông Trang A Chú	1,0
2.8	Đoạn đường vành đai đi qua Tổ 9, 10 (bản Thái)	1,0

B. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
I	XÃ PÚNG LUÔNG	
1	Quốc lộ 32 từ Mù Cang Chải đi Văn Chấn	
1.1	Từ nhà ông Phan Anh Tuấn đến hết đất nhà bà Thoa	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà Thanh Dinh	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Dũng Yên	1,2
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thăng Phi	1,2
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tuấn Minh	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chua	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Xuyên (Đội 1)	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Bình Luyến (Đội 1)	1,0
2	Đường liên tỉnh đi Ngọc Chiến (tỉnh Sơn La)	
2.1	Đoạn từ nhà bà Thanh Dinh đến đầu cầu Ngã Ba Kim	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Phénh	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất trụ sở UBND xã Púng Luông	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thảo Sông Sừ	1,0
3	Các đường nhánh	
3.1	Đoạn từ Ban quản lý rừng phòng hộ đi xã La Pán Tản (đến Đài truyền hình)	1,0
3.2	Đoạn đường lên trường Lê Văn Tám (Dân tộc nội trú số 2 cũ)	1,0
4	Đường liên thôn còn lại	1,0
II	XÃ CAO PHẠ	
1	Quốc lộ 32 (Từ Mù Cang Chải đi Văn Chấn)	
1.1	Từ đất nhà ông Dê đến hết đất Trường mầm non	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất Trạm Kiểm lâm (Trạm Y tế cũ)	1,0
1.3	Đoạn tiếp đến hết đất trạm Tiêu khu I	1,0
2	Đường bản Lìm Thái	
2.1	Từ nhà ông Sinh đến hết đất nhà ông Đồi	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Rùa	1,0
3	Đường liên thôn còn lại	1,0
III	XÃ KHAO MANG	
1	Quốc lộ 32 (Từ Mù Cang Chải đi Than Uyên)	
1.1	Từ cầu xây đến hết khu vực phòng khám đa khoa Khao Mang	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lâm Y Tế	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Quyết	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Ninh	1,0
2	Các khu vực còn lại	
2.1	Khu vực trụ sở UBND xã Khao Mang	1,0
2.2	Khu vực trạm xá Khao Mang (Trung Tu)	1,0
3	Đường liên thôn còn lại	1,0
IV	XÃ HỒ BÓN	
1	Quốc lộ 32 (Từ Mù Cang Chải đi Than Uyên)	
1.1	Đoạn từ nhà ban quản lý Thủy điện Hồ Bón đến hết đất nhà ông Hoà	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất bản Thái	1,0
2	Đường liên thôn còn lại	1,0
V	XÃ CHÉ TẠO	
1	Khu trung tâm	1,0
2	Từ khu trung tâm đến hết đất nhà ông Giàng Pàng Nù	1,0
3	Từ khu trung tâm đến hết đất nhà ông Sùng Bua Sào	1,0
4	Đường liên thôn còn lại	1,0
VI	XÃ NẬM KHẮT	
1	Đường liên tỉnh đi Ngọc Chiến (tỉnh Sơn La)	
1.1	Từ đất nhà ông Sàng đến hết đất Trường tiểu học xã Nậm Khắt	1,2
1.2	Đoạn từ UBND xã Nậm Khắt đến đất nhà ông Thảo A Lâu	1,2
1.3	Đoạn từ ngã ba đường (Nghĩa địa) đến đầu cầu xây bê tông	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết nương nước thủy lợi Nậm Khắt	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến đường giao thông liên thôn đi bản Hua Khắt	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Púng Luông	1,0
2	Đường liên thôn còn lại	1,0
VII	XÃ NẬM CỎ	
1	Đoạn từ Trường PTCS Lý Tự Trọng đến hết đất nhà ông Cang	1,0
2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Thù Duyên	1,0
3	Đoạn từ Trạm thủy điện đến giáp cầu treo	1,0
4	Đoạn từ nhà ông Trang A Cùa đến hết đất nhà ông Vàng A Đồng	1,0
5	Các khu vực còn lại	1,0
6	Đường liên thôn còn lại	1,0
VIII	XÃ CHÉ CU NHA	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1	Quốc lộ 32	
1.1	Đoạn từ cầu trắng hạt 7 đến hết đất Trường PTCS xã Chế Cu Nha	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Sáng Chiên	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo hết đất nhà ông Khang Nù Súa	1,0
2	Đường liên thôn còn lại	1,0
IX	XÃ LA PÁN TẢN	
1	Đường lên xã La Pán Tản	
1.1	Đoạn từ đài truyền hình Púng Luông đến đầu cầu sắt	1,0
1.2	Đoạn từ đất nhà ông Lập Hương đến hết đất Trường THCS xã La Pán Tản	1,0
2	Quốc lộ 32	
2.1	Đoạn từ đất nhà bà Thoan đến giáp đất nhà ông Phan Anh Tuấn	1,0
2.2	Các đoạn khác còn lại	1,0
3	Đường liên thôn còn lại	1,0
X	XÃ DẾ XU PHÌNH	
1	Từ nhà ông Sừu đến hết đất trường PTCS xã Dế Xu Phình	1,0
2	Đường liên thôn còn lại	1,0
XI	XÃ MỎ DÈ	
1	Quốc lộ 32	
1.1	Đoạn từ cầu trắng (hạt 7) đến hết đất nhà bà Hoài	1,0
1.2	Đoạn từ nhà xưởng ông Chinh đến hết Trường tiểu học (cung 11)	1,0
2	Đường liên thôn còn lại	1,0
XII	CÁC XÃ CÒN LẠI	
1	Khu trung tâm xã	1,0
2	Khu vực các điểm trung tâm dân cư	1,0
3	Các khu vực khác dọc theo Quốc lộ 32 còn lại	1,0
4	Đường liên thôn còn lại	1,0

**PHỤ LỤC SỐ 04: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ồ NĂM 2019
TẠI HUYỆN TRẠM TẤU**

(Kèm theo Quyết định số **01** / 2019/QĐ-UBND ngày **07** tháng **07** năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. ĐẤT Ồ TẠI ĐỒ THỊ (ĐỒ THỊ LOẠI V)

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1	Trục đường từ Cầu vòm - Cầu máng (hết đất thị trấn)	
1.1	Đoạn từ Cầu vòm đến giáp đất nhà ông Hưng Viên	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu Trạm Tấu (cầu cứng)	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Đài viễn thông huyện	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất Chi cục Thống kê	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu ông Phạt	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Quy	1,1
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất Trạm biến áp khu IV	1,1
1.8	Đoạn tiếp theo đến cầu Máng (hết đất thị trấn)	1,1
2	Đường Trạm Tấu - Bắc Yên	
2.1	Đoạn từ ngã ba cầu Trạm Tấu đến giáp đất Bàn Công (đường bê tông)	1,1
2.2	Đoạn từ giáp đất Bàn Công (nhà ông Lừ) đến đường dân sinh đi xuống cầu ông Phạt	1,2
2.3	Các đoạn khác còn lại	1,0
3	Trục đường từ ngã ba Bệnh viện đến hết ngã tư Sân Vận động	1,0
4	Đoạn từ ngã tư Sân vận động đến Búng Tàu	1,1
5	Đoạn từ ngã tư Sân vận động đến hết đất thị trấn đi thôn Bàn Công	1,0
6	Đoạn từ ngã tư Sân vận động đến hết đất Phòng Văn hoá thông tin	1,0
7	Trục đường từ Công xã lữ đến Trạm biến áp (Hết đất ông Su)	1,0
8	Trục đường từ cửa hàng Dược đến hết Suối con	
8.1	Từ cửa hàng Dược đến hết đất nhà ông Sơn	1,1
8.2	Đoạn tiếp theo đến hết Suối con	1,0
9	Đường từ ngã ba Công an huyện đến giáp đường Trạm Tấu - Bắc Yên	1,0
10	Đường vào Khu dân cư mới cạnh Trạm thủy điện	1,1
11	Đường vào Khu dân cư mới ao Kho bạc cũ	1,0
12	Đường 05/10 (Từ chợ đến Ban Quản lý rừng phòng hộ)	
12.1	Đoạn từ ngã ba chợ đến giáp cầu cứng	1,0
12.2	Đoạn tiếp theo đến Ban quản lý rừng phòng hộ	1,1
13	Đoạn đường từ ngã ba đường 05/10 giáp Huyện đội đến hết đất nhà Tiêu Ly	1,1
14	Các đoạn đường còn lại	1,0

B. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1	XÃ XÀ HỒ	
1.1	Đoạn từ cầu Nậm Hát đến hết trường PTCS Xà Hồ	1,2
1.2	Đoạn tiếp theo đến Km 3	1,1
1.3	Đoạn cách trụ sở UBND xã 200 m về 2 phía	1,1
1.4	Các đoạn đường còn lại	1,0
2	XÃ PHÌNH HỒ	
2.1	Đường Phình Hồ - Làng Nhì (Cách trung tâm chợ 200 m về 2 phía)	1,1
2.2	Các đoạn đường còn lại	1,0
3	XÃ TRẠM TÁU	
3.1	Đường Nghĩa Lộ - Trạm Tấu (giáp đất Văn Chấn đến Km14)	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Pá Hu	1,1
3.3	Đoạn tiếp theo đến cầu Km 17	1,1
3.4	Đoạn tiếp theo đến Km 21	1,0
3.5	Các đoạn đường còn lại	1,0
4	XÃ BẢN MÙ	
4.1	Từ trung tâm xã về 02 phía cách 300 m	1,1
4.2	Các đoạn đường còn lại	1,0
5	XÃ HÁT LỪU	
5.1	Đoạn đường Cầu Máng - Cầu treo Lừu II	
5.1.1	Từ cầu Máng đến hết trường Tiểu học Lý Tự Trọng	1,1
5.1.2	Đoạn tiếp theo trường Tiểu học Lê Hồng Phong	1,1
5.2	Đoạn tiếp theo đến cầu treo Lừu II	1,2
5.3	Đoạn đường từ ngã ba chợ Hát Lừu đến Cầu cứng (đường đi xã Bản Mù)	1,1
5.4	Đoạn từ Cầu cứng (ngã ba) đến hết đất ở nhà ông An	1,0
5.5	Đoạn đường từ Cầu vòm đến đất Nhà văn hóa thôn Hát II	1,1
5.6	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đường rẽ đi xã Xà Hồ	1,1
5.7	Các đoạn đường còn lại	1,0
6	XÃ BẢN CÔNG	
6.1	Từ đường rẽ đi thôn Khẩu Chu đến hết đất trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học và trung học cơ sở Bản Công	1,1
6.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà máy nước	1,0
6.3	Đường Trạm Tấu - Bắc Yên	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
6.3.1	Đoạn từ giáp đất thị trấn đến đường rẽ đi thôn Khẩu Chu (đọc đường bê tông)	1,1
6.3.2	Đoạn tiếp theo từ ngã ba (đường đất) đến giáp đất thị trấn	1,1
6.3.3	Các đoạn khác còn lại	1,0
6.4	Các đoạn đường còn lại	1,0
7	XÃ TỨC ĐÁN	
7.1	Đoạn từ trụ sở UBND xã về 2 phía cách 50m	1,1
7.2	Các đoạn đường còn lại	1,0
8	CÁC XÃ CÒN LẠI	
	Các đoạn đường còn lại	1,0

PHỤ LỤC SỐ 05: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2019

TẠI HUYỆN VĂN CHÂN

(Kèm theo Quyết định số **01**/2019/QĐ-UBND ngày **07** tháng **01** năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI V)

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
I	THỊ TRẤN NÔNG TRƯỜNG TRẦN PHÚ	
1	Trục đường Quốc lộ 37	
1.1	Đoạn từ Đập tràn (giáp ranh giới xã Cát Thịnh) đến hết đất nhà ông Hiền	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thọ	1,1
1.3	Đoạn giáp đất ông Thành (xã Cát Thịnh) đến hết đất nhà ông Dương (Hiền)	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tư	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Thượng Bằng La	1,2
1.6	Đoạn từ đất bà Anh (Giáp ranh giới xã Cát Thịnh) đến hết đất nhà ông Hiền	1,15
2	Trục đường nội thị	
2.1	Từ dốc đỏ cách 100m đến hết đất nhà bà Hằng (Hợp)	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Khiết	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lãm	1,1
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Cào	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Kỳ	1,0
2.6	Đoạn từ ngã ba Bệnh viện nông trường đến hết đất nhà bà Dung	1,0
2.7	Đoạn từ ngã ba (nhà ông Khiên) đến hết đất nhà ông Thủy	1,0
2.8	Đoạn từ ngã ba đội 7 (từ nhà ông Minh) đến hết đất nhà ông Bắc (giáp xã Minh An)	1,0
2.9	Đoạn từ đất nhà ông Viễn đến hết đất nhà ông Điều (Nhẫn)	1,0
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,1
II	THỊ TRẤN NÔNG TRƯỜNG NGHĨA LỘ	
1	Trục đường Quốc lộ 32 (hướng Nghĩa Lộ - Yên Bái)	
1.1	Đoạn từ giáp xã Thanh Lương đến đường rẽ vào Công ty chè Nghĩa Lộ	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Minh Sen	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Vĩ Dương	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hiền Vượng	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Đoàn Văn Huynh	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Phạm Minh Tuyến	1,15
1.7	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Sơn Thịnh	1,1
2	Các đoạn đường trục chính	
2.1	Đoạn QL 32 rẽ đi Thanh Lương đến hết đất nhà bà Năm Dục	1,1
2.2	Đoạn từ QL 32 đến hết đất nhà bà Thái Tươi	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết khu vực trạm xá	1,1
3	Đoạn từ QL 32 rẽ đến khu chế biến	
3.1	Đoạn từ QL 32 rẽ đến hết trường trung học cơ sở Nghĩa Lộ	1,1
3.2	Đoạn tiếp theo đến cổng khu chế biến	1,0
4	Đoạn từ QL 32 rẽ Phù Nham (Đường giáp bờ hồ)	
4.1	Đoạn từ QL 32 đến hết đất nhà ông Bách	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
4.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Phù Nham	1,0
5	Đoạn từ QL 32 rẽ Đồng Lú	
5.1	Đoạn từ QL32 đến Ngã ba nhà ông Mạnh Lã	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo đến ngã tư đất nhà ông Tùa	1,0
6	Đoạn từ đầu cầu Ta Tiu (giáp ranh xã Phù Nham) đi thao trường Quân khu II	
6.1	Đoạn từ đầu cầu Ta Tiu đến ngã tư (nhà ông Tề Ong)	1,1
6.2	Đoạn tiếp theo đến công vào Nhà máy gạch Tuynel Văn Chấn	1,1
7	Các đường liên thôn khác còn lại	1,1
III	THỊ TRẤN NÔNG TRƯỜNG LIÊN SƠN	
1	Trục đường QL 32	
1.1	Đoạn từ giáp ranh xã Sơn Lương đến hết đất nhà ông Dương (Hoa) Tổ 1	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Xôm (My) Tổ 2	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Sơn (Hương) Tổ 10	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Quyền (Thào) Tổ 9	1,2
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Đào Tổ 5A	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hiền (Sâm) (Cầu Còi) Tổ 5B	1,1
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất cây xăng bà Dung Tổ 8B	1,1
1.8	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Trúc (Thông) (giáp nghĩa địa) Tổ 8A	1,2
2	Các đoạn đường trục chính	
2.1	Đoạn từ giáp QL 32 đến hết đất nhà bà Chiền (Chiến) Tổ 3	1,2
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Dũng (Hiền) Tổ 4	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Sơn A (Tổ 6 Bản Bon)	1,1
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,2

B. ĐẤT Ở NÔNG THÔN

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
I	XÃ TÂN THỊNH	
1	Trục đường QL 37 (Yên Bái - Nghĩa Lộ)	
1.1	Đoạn từ giáp địa giới xã Hưng Khánh đến hết đất nhà bà Hà Hoàng Ngân	1,0
1.2	Đoạn từ đất nhà ông Đình Trọng Phụ đến hết đất nhà bà Hoàng Thị Thìn	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Triệu	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đường vào Khe Ma	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Hàn	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất Ngân Hàng	1,1
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất Lâm trường Ngòi Lao	1,1
1.8	Đoạn tiếp theo đến chân dốc My	1,1
1.9	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Cát Thịnh	1,0
2	Trục đường tỉnh lộ 172	
2.1	Đoạn từ ngã ba My (giáp QL 37) đến hết đất phòng khám da khoa	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thoại	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Bầy	1,2
2.4	Đoạn từ sau nhà ông Bầy đến hết ranh giới xã (Giáp Đại Lịch)	1,0
3	Trục đường huyện lộ	
3.1	Đoạn từ ngã ba (sau nhà ông Bầy) đến hết đất bà Thanh	1,1
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã (giáp xã Chấn Thịnh)	1,1
4	Đường trục chính xã Tân Thịnh	
4.1	Đoạn từ chân dốc My đến hết ranh giới xã (giáp TTNT Trần Phú)	1,1
4.2	Đoạn từ cầu treo (giáp TTNT Trần Phú) đến cầu Thôn 10	1,1
4.3	Đoạn từ hội trường thôn 12 đến hết ranh giới xã (giáp xã Cát Thịnh)	1,1
5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
II	XÃ ĐẠI LỊCH	
1	Đoạn từ ngã ba cầu chợ đi các tuyến 100m	1,1
2	Trục đường ngã ba cầu chợ đến giáp ranh giới xã Chấn Thịnh	
2.1	Đoạn từ ngã ba cầu chợ 100m đến hết đất nhà ông Hải	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hữu	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà máy chè Việt Trung	1,1
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lục	1,1
2.5	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Chấn Thịnh	1,15
3	Trục đường xã Việt Hồng (Trần Yên) đến ngã ba cầu chợ	
3.1	Từ ranh giới xã Việt Hồng đến cầu Đèo Cuồng	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Thủy	1,1
3.3	Đoạn tiếp theo đến cầu Thanh Bồng	1,1
3.4	Đoạn tiếp theo đến cách ngã ba cầu chợ 100m	1,1
4	Trục đường ngã ba cầu chợ đến giáp ranh giới xã Tân Thịnh	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
4.1	Đoạn từ ngã ba cầu chợ 100m đến hết đất nhà ông Tứ	1,1
4.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Phú	1,1
4.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất công Lâm trường đội 6	1,1
4.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Ngữ	1,1
4.5	Đoạn tiếp theo đến hết đường rẽ thôn 10	1,1
4.6	Đoạn tiếp theo đến cầu Suối Kè	1,1
4.7	Đoạn tiếp theo đến cầu Góc Mỹ	1,1
4.8	Đoạn tiếp theo đến đất nhà ông Tinh	1,1
4.9	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Tân Thịnh	1,15
5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
III	XÃ CHẤN THỊNH	
1	Trục đường Đại Lịch - Minh An	
1.1	Đoạn giáp xã Đại Lịch đến hết đất ông Tú	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Long	1,2
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Tuấn	1,2
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Đặng	1,2
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Nghĩa	1,2
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Xuân	1,2
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất bà Linh	1,2
1.8	Đoạn tiếp theo đến hết đất bà Nhâm	1,2
1.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất bà Yên	1,3
1.10	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Mơ (giáp xã Bình Thuận)	1,3
2	Trục đường Chấn Thịnh - Mỹ	
2.1	Đoạn tiếp giáp đường Đại Lịch - Minh An đến hết đất Chấn Thịnh (giáp Mỹ)	1,1
3	Trục đường nội bộ liên khu vực	
3.1	Đoạn từ nhà ông Khải đến hết đất bà Hợp	1,2
3.2	Đoạn tiếp giáp ngã ba đường Đại Lịch - Minh An (nhà ông Cẩm) đến hết đất nhà ông Thủy (Hương)	1,15
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lộc (Hiệp) (đoạn qua khu trung tâm chợ Chùa)	1,3
3.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tâm (Lý)	1,30
3.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Ưông	1,2
3.6	Đoạn tiếp theo hết đất xã Chấn Thịnh	1,2
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,1
IV	XÃ BÌNH THUẬN	
1	Trục đường tỉnh lộ	
1.1	Đoạn từ giáp xã Nghĩa Tâm (khe 10) đến hết đất ông Tới	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Lung	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Văn	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Lâm	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Mạo (giáp xã Chấn Thịnh)	1,0
1.6	Đoạn từ Bưu điện Văn hóa xã đến hết đất trường Trung học cơ sở Bình Thuận	1,0
2	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
V	XÃ NGHĨA TÂM	
1	Trục đường tỉnh lộ	
1.1	Đoạn từ ngã ba chợ Tho (đối diện trụ sở UBND xã) đi xã Minh An đến hết đất ông Toàn, đi xã Bình Thuận đến hết đường rẽ vào trường mầm non xã Nghĩa Tâm.	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến công trường tiểu học Nghĩa Tâm B	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến ngã ba Nghĩa Hùng	1,1
1.4	Đoạn từ ngã ba Nghĩa Hùng đến hội trường thôn 14	1,3
1.5	Đoạn tiếp theo đến xã Bình Thuận	1,1
1.6	Đoạn từ ngã ba Nghĩa Hùng đi TTNT Trần Phú đến công nhà ông Nghị thôn Nghĩa Hùng 13	1,3
1.7	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Minh An	1,2
2	Tuyến liên thôn	
2.1	Đoạn từ ngã ba chợ Tho (đối diện UBND xã) đi xã Trung Sơn (Tỉnh Phú Thọ) đến đầu cầu Tho	1,3
2.2	Đoạn tiếp theo đến công trường cấp II	1,2
2.3	Đoạn tiếp theo đến ngã ba chân dốc Diềm	1,2
2.4	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Trung Sơn - Phú Thọ	1,2
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
VI	XÃ MINH AN	
1	Trục đường QL 32 A	
1.1	Đoạn từ cầu Minh An đến hết đất ông Cản (Mậu)	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Khe Mòn	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất của xã (giáp ranh giới huyện Tân Sơn - Phú Thọ)	1,0
2	Trục đường Minh An - Nghĩa Tâm	
2.1	Đoạn từ cầu Minh An đến hết đất ông Chiên	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Nghĩa Tâm	1,1
3	Đoạn từ nhà bà Vuốt đến hết đất nhà ông Đậu	1,0
4	Đoạn từ UBND xã đến đất nhà máy chè bà Mến	1,0
5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
VII	XÃ THƯỢNG BẰNG LA	
1	Trục đường QL 32 (Trần Phú - Thanh Sơn tỉnh Phú Thọ)	
1.1	Đoạn từ Trạm Kiểm lâm (cầu gỗ) đến hết đất xã Thượng Bằng La (giáp xã Minh An)	1,0
2	Trục đường QL 37 đoạn từ giáp đất TTNT Trần Phú đến đỉnh đèo Lũng Lô giáp ranh tỉnh Sơn La	
2.1	Đoạn từ giáp đất TTNT Trần Phú đến hết đất Trạm kiểm lâm cầu Gỗ	1,1
2.2	Đoạn từ cầu Gỗ đến hết đất nhà ông Pháp (Lý)	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hóa (Thắng) (đoạn qua khu trung tâm chợ xã)	1,1
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Bình (Hiên) Thôn Dạ	1,1
2.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất xã Thượng Bằng La	1,0
3	Đoạn từ chợ vào UBND xã Thượng Bằng La	1,1
4	Đoạn từ chợ vào trường trung học cơ sở Thượng Bằng La	1,0
5	Đoạn từ trường Trung học cơ sở Thượng Bằng La đến hết đất nhà ông Cương thôn Cướm	1,0
6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
VIII	XÃ CÁT THỊNH	
1	Trục đường QL 32	
1.1	Đoạn từ đất ông Sứ phía đối diện đất ông Thức đến hết đất ông Sơn (Nga) phía đối diện đất ông Thù	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Nghĩa (Na) (Giáp công thoát nước) phía đối diện đất ông Cường Vân	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Hải (Lựa) phía đối diện đất ông Sự (Anh)	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Sơn Quy (giáp công thoát nước)	1,2
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Phụng	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Ván	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Bút	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Dũng	1,1
1.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất bà Toán	1,0
1.10	Đoạn tiếp theo đến hết đất xã Suối Bu	1,0
2	Trục đường QL 37	
2.1	Đoạn từ giáp xã Tân Thịnh đến hết đất nhà ông Hiệp phía đối diện hết đất nhà ông Thẩm	1,0
2.2	Đoạn từ đất nhà bà Được đến hết đất nhà ông Hiệp	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Hải	1,1
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Quang (Quý)	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Hào	1,0
2.6	Đoạn tiếp theo đến giáp đất ông Sứ	1,0
2.7	Đoạn từ Ngã ba khe (Buu điện) và phía đối diện (từ đất nhà bà Mai) đến Đập tràn (cầu Ngòi Phà) giáp ranh giới TTNT Trần Phú	1,1
2.8	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Dân - Nụ	1,1
2.9	Đoạn từ đất nhà bà Tuyết đến qua cầu Ngòi Lao (hết đất ông Tráng)	1,1
2.10	Đoạn từ giáp đất nhà bà Viễn (TTNT Trần Phú) đến hết đất ông Bình (Cát Thịnh)	1,1
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
IX	XÃ ĐỒNG KHÊ	
1	Trục đường Quốc lộ 32	
1.1	Đoạn từ giáp địa giới xã Sơn Thịnh đến lối rẽ nhà ông Cừ	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.2	Đoạn tiếp theo đến công thoát nước (nhà ông Lăng)	1,15
1.3	Đoạn tiếp theo đến cột mốc Km 18	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến công thoát nước (nhà ông Sơn)	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến công thoát nước đường QL 32 (tại công nhà ông Nhung)	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến đường vào nhà ông Tền	1,1
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Đồng Khê	1,1
2	Các đường liên thôn khác còn lại	1,1
X	XÃ SƠN THỊNH	
1	Trục đường QL32	
1.1	Đoạn từ giáp Đồng Khê đến giáp đất ông Trần Thái Hòa	1,2
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất bà Nguyễn Thị Cải	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Thập	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Suối Giàng	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Quang Liễu	1,15
1.6	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đi Thác Hoa	1,1
1.7	Đoạn tiếp theo đến Cầu Nhi	1,1
1.8	Đoạn tiếp theo đến cột mốc Km 193	1,1
1.9	Đoạn tiếp theo đến đất Trạm thu tiền điện Sơn Thịnh (Đối diện Viện kiểm sát)	1,15
1.10	Đoạn tiếp theo đến hết đất bà Nhạn (Hồng Sơn)	1,1
1.11	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã (Giáp TTNT Nghĩa Lộ)	1,2
2	Các đoạn đường khác	
2.1	Trục đường B (Đoạn từ rẽ bàn Lọng đến đường đi Suối Giàng)	1,1
2.2	Đường Bàn Mới (đoạn từ lối rẽ Bàn Lọng đến hết đất ông Lê Cao Đẩu - Hoa)	1,1
2.3	Trục đường C: đường nhánh 1,2,3,4,5,6	1,1
2.4	Trục đường C: đường nhánh 7 (đoạn đầu đường rẽ QL 32 đến hết Trung tâm bồi dưỡng chính trị)	1,1
2.5	Nhánh C- Đoạn đường sau Trạm y tế xã Sơn Thịnh	1,1
2.6	Đoạn từ ngã rẽ bàn Lọng đến giáp suối Nhi	1,0
3	Khu Hồng Sơn	
3.1	Đoạn đầu đường rẽ QL 32 đến hết trục đường C (nhánh 8-9)	1,1
3.2	Đoạn đầu đường rẽ QL 32 đến hết đất Bảo hiểm xã hội (nhánh 10-11)	1,1
3.3	Trục đường C	1,1
3.4	Trục đường D-D nhánh 9-11	1,1
3.5	Đoạn từ Trung tâm y tế đến suối nước nóng Bàn Hóc	1,1
4	Khu Thác Hoa	
4.1	Đoạn từ cầu Thác Hoa đến hết đất Trường nội trú	1,1
4.2	Đoạn từ ngã tư đến giáp suối Nhi	1,1
4.3	Đoạn từ ngã tư đến hết đất ông Phạm Văn Hùng	1,1
4.4	Đoạn từ rẽ nhà chè của đội Thác Hoa 3 đến hết đất bà Vũ Thị Thuận	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
4.5	Đoạn từ QL 32 đi Đồng Ban đến cầu treo Thác Hoa	1,1
5	Đường Suối Giàng	
5.1	Đoạn từ QL 32 đến đầu trục đường B	1,2
5.2	Đoạn tiếp theo đến đất nhà ông Hà Thế	1,1
5.3	Đoạn tiếp theo đến cầu trắng Văn Thi III	1,1
5.4	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Sơn Thịnh	1,1
5.5	Đoạn đường vào thôn An Thịnh	1,1'
5.6	Đoạn từ cầu Phù Sơn đến trung tâm thôn Phù Sơn	1,1
6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XI	XÃ PHÙ NHAM	
1	Trục đường Quốc lộ 32 (Yên Bái - Nghĩa Lộ)	
1.1	Đoạn giáp địa giới xã Thanh Lương đến giáp đất nhà ông Thăng	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến đầu Cầu Thia	1,1
2	Các đường liên xã	
2.1	Đoạn rẽ từ QL 32 đến hết đất nhà ông Nờ (đường đi bản Chanh)	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu treo bản Chanh	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến ngã ba hết đất nhà ông Mẫn	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thuật (bản Dao)	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Đài	1,0
2.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Chấn	1,0
2.7	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông	1,0
2.8	Đoạn từ ngã ba nhà ông Nếp đến giáp nhà máy gạch tuynel Văn Chấn	1,0
2.9	Đoạn rẽ Quốc lộ 32 đến hết đất bà Chi Dừng	1,0
2.10	Đoạn tiếp theo đến giáp bản Lào xã Thanh Lương	1,0
3	Đường tuyến tránh Nghĩa Lộ- Vách Kim (Đoạn đi qua xã Phù Nham)	
3.1	Đoạn từ ngã ba tuyến tránh đến hết đất khu đầu giá giáp cầu	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đầu cầu Thia mới	1,0
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,1
XII	XÃ THẠCH LƯƠNG	
1	Các đường liên thôn	
1.1	Đoạn từ giáp xã Thanh Lương đến ngã ba ông Tô	1,3
1.2	Đoạn từ ngã ba ông Tô đến giáp ranh TTNT Nghĩa Lộ	1,2
1.3	Đoạn tiếp theo từ ngã ba ông Tô đến hết trạm Thủy điện	1,2
1.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Bản Có	1,3
2	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XIII	XÃ THANH LƯƠNG	
1	Trục đường QL 32	
1.1	Đoạn từ giáp TTNT Nghĩa Lộ đến hết đất nhà ông Trần Văn Tuấn	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Phù Nham	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
2	Đường liên thôn	
2.1	Đoạn từ QL 32 đến giáp ranh giới xã Thạch Lương	1,1
2.2	Đoạn từ trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Thanh Lương đến giáp ranh giới xã Phù Nham	1,1
2.3	Đoạn từ đường bê tông bản Khình hộ ông Lý Xuân Hùng qua hộ ông Lưu Văn Trà đến hết đất nhà văn hóa bản Khả Thượng 1	1,1
2.4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XIV	XÃ HẠNH SƠN	
1	Trục đường Tỉnh lộ 379 (Nghĩa Lộ-Trạm Tấu)	
1.1	Đoạn từ giáp địa giới xã Nghĩa An đến công UBND xã	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Pằng	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Phúc Sơn	1,1
2	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XV	XÃ PHÚC SƠN	
1	Trục đường Tỉnh lộ 379 (Nghĩa Lộ - Trạm Tấu)	
1.1	Đoạn giáp địa giới xã Hạnh Sơn đến hết đất ông Ất	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất bà Hoa	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã (giáp huyện Trạm Tấu)	1,1
2	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XVI	XÃ SƠN A	
1	Trục đường QL 32 (Nghĩa Lộ - Mù Cang Chải)	
1.1	Đoạn từ đất nhà ông Tuấn đến hết đất nhà ông Khâm	1,1
1.2	Đoạn từ đường rẽ vào trường THCS đến hết thôn Cò Cọi 2	1,2
1.3	Các đoạn còn lại trên tuyến Quốc lộ 32	1,0
2	Các trục đường nhánh	
2.1	Đoạn từ lối rẽ QL 32 đến hết thôn Góc Bực	1,15
2.2	Đoạn từ lối rẽ QL 32 đến suối nước nóng (Bản Bon)	1,1
2.3	Đoạn từ Quốc lộ 32 đến hết đất nhà ông Nguyễn Quốc Huy	1,0
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XVII	XÃ SƠN LƯƠNG	
1	Trục đường Quốc lộ 32	
1.1	Đoạn từ giáp TTNT Liên Sơn đến đường rẽ đi bản Nậm Mười	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo từ nhà ông Báu đến hết ranh giới xã (giáp xã Nậm Lành)	1,1
2	Đường liên thôn	
2.1	Đoạn từ QL 32 (nhà ông Báu) rẽ đi bản Mười đến tiếp giáp đất xã Nậm Mười	1,0
2.2	Đoạn từ QL 32 (nhà ông Hặc) rẽ đi hết ranh giới xã (giáp xã Nậm Lành)	1,0
2.3	Đoạn từ QL 32 (từ nhà ông Sa Văn Hòa) đến đầu cầu Sơn Lương (đi thủy điện Văn Chấn)	1,1
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XVIII	XÃ GIA HỘI	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1	Trục đường QL 32	
1.1	Đoạn từ Km 226 đến hết đất nhà ông Lò Trung Viên	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hoàng Văn Bằng	1,3
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất thôn Hải Chấn	1,2
1.4	Các đoạn đường còn lại của QL 32	1,2
2	Đoạn đường từ QL 32 đến giáp ranh đất thôn 6 xã Phong Dụ Thượng huyện Văn Yên (đường đi thủy điện Ngòi Hút 1)	1,2
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XIX	XÃ NẬM BÚNG	
1	Trục đường QL 32	
1.1	Đoạn giáp xã Gia Hội (đầu thôn Nậm Cườm) đến hết đất ông Vinh	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến nhà phổ cập thôn 5	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Nguyễn Quang Thuận	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Tường Nguyên	1,1
1.5	Đoạn từ nhà ông Tường Nguyên đến hết đất nhà ông Nguyễn Văn Bình thôn Chấn Hưng 3	1,1
1.6	Đoạn từ nhà ông Nguyễn Văn Bình đến đường vào mỏ 3 Hà Quang thôn Nậm Chậu	1,1
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Triệu Y Đắc	1,1
1.8	Đoạn còn lại của Quốc lộ 32	1,1
2	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XX	XÃ TÚ LỆ	
1	Trục đường Quốc lộ 32	
1.1	Đoạn từ giáp ranh giới huyện Mù Cang Chải đến đất nhà ông Giang Sơn	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Việt Ôn	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Tuấn Vũ	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Hà Văn Đàm	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo từ nhà ông Hà Văn Đàm đến hết đất ông Tầm (Sroi) (đoạn qua khu trung tâm xã, chợ)	1,2
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Dong (đoạn qua khu vườn ươm)	1,1
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Quyên (Dương)	1,1
1.8	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Nậm Búng	1,1
2	Đường liên xã đi vào xã Nậm Có	
2.1	Từ trung tâm xã Tú Lệ đến giáp suối (Nậm Lùng)	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Khải (Bản Phạ)	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Tú Lệ (giáp xã Nậm Có, Mù Cang Chải)	1,2
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XXI	XÃ NẬM LÀNH	
1	Đoạn từ giáp xã Sơn Lương đến giáp đất nhà ông Hoàng Phúc Hưng	1,1
2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lý Văn Ngân	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
3	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu treo Sông Pành	1,0
4	Đoạn từ Km 16 QL 32 đến giáp xã Gia Hội	1,1
5	Đoạn từ giáp xã Nghĩa Phúc (TX Nghĩa Lộ) đến ngã ba thôn Nậm Tộc	1,0
6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XXII	XÃ NẬM MƯỜI	
1	Đoạn giáp xã Sơn Lương đến hết đất ông Bàn Thừa Định (Hiện)	1,1
2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Dương	1,1
3	Đoạn tiếp theo đến hết đất trường phổ thông Dân tộc Bán trú trung học cơ sở Nậm Mười	1,1
4	Đoạn tiếp theo đến ngã ba (nhà ông Lâm) rẽ đi thôn Nậm Biểu, Giàng Pằng	1,1
5	Đoạn từ đất nhà ông Ngân đến ngã ba (nhà ông Lịch) rẽ đi thôn Làng Cò, Bó Siêu	1,0
6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XXIII	XÃ SÙNG ĐỒ	1,0
XXIV	XÃ SUỐI QUYỀN	1,0
XXV	XÃ SUỐI GIÀNG	
1	Đoạn từ giáp địa giới xã Sơn Thịnh đến hết đất nhà ông Vàng Xáy Sùng	1,1
2	Đoạn tiếp đến Ngã ba Giàng A, Giàng B	1,1
3	Đoạn tiếp đến hết đất nhà ông Sồng A Phong	1,0
4	Đoạn từ cổng Làng Văn hóa Pang Cáng đến hết đất nhà ông Vàng Nhà Khua	1,1
5	Đoạn từ nhà văn hóa truyền thống xã đến hết đất nhà ông Tráng A Lâu	1,1
6	Đoạn từ ngã ba Cang Kỳ đến hết đất nhà ông Mùa A Lâu	1,0
7	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XXVI	XÃ SUỐI BU	
1	Đoạn giáp địa giới xã Sơn Thịnh đến hết đất nhà ông Trần Đình Cương	1,1
2	Đoạn tiếp theo đến cầu Suối Bu	1,15
3	Đoạn tiếp theo giáp ranh thôn Bản Hốc đến hết ranh giới xã (Đèo Ách)	1,1
4	Đoạn từ thôn Bản Hốc (Đòng Khê) đến hết đất nhà ông Vàng Giống Dê thuộc thôn Ba Cầu	1,1
5	Đoạn từ Cổng Làng Văn hóa thôn Bu Tháp đến hết đất nhà ông Mùa A Chu thuộc thôn Bu Cao	1,0
6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XXVII	XÃ NGHĨA SƠN	
1	Trục đường bê tông từ giáp ranh xã Nghĩa Phúc (Thị xã Nghĩa Lộ) đến hết bản Noong Khoang 1	
1.1	Đoạn từ đất nhà ông Lê Quốc Trung đến hết đất nhà ông An Thế Quầy	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Vũ Quang Nam	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lò Văn Đoàn	1,1
2	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XXVIII	XÃ AN LƯƠNG	
1	Đoạn từ lối rẽ Mắm 2 đến gốc Khe Mạ	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
2	Đoạn tiếp theo từ gốc Khe Mạ đi đến đường rẽ Khe Cam	1,1
3	Đoạn tiếp theo từ lối rẽ Khe Cam đi đến ngã Ba Sài Lương	1,1
4	Đoạn từ nhà ông Sơ đến Trạm Y tế cũ	1,1
5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0

PHỤ LỤC SỐ 06: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT NĂM 2019
TẠI HUYỆN VĂN YÊN
 (Kèm theo Quyết định số **07** /2019/QĐ-UBND ngày **07** tháng **07** năm 2019
 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI V)

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
	THỊ TRẤN MẬU A	
1	Đường Lý Thường Kiệt	
1.1	Đoạn từ cầu A đến đường rẽ Hồng Hà	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Huyện Đội	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết công trường Lương Thế Vinh	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hà	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Nghĩa trang Liệt sỹ	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến ngã tư Công an	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Huyện Ủy	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến ngã tư Bưu Điện	1,0
2	Đường Trần Hưng Đạo	
2.1	Đoạn từ Ngã tư Bưu Điện đến hết đất nhà ông Hạnh	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Thủy	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến cổng nhà ông Tùng	1,1
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Dung	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất Trạm điện	1,0
2.6	Đoạn tiếp theo đến giáp đất cây xăng	1,0
2.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Vị	1,0
2.8	Đoạn tiếp theo đến đường Ngang	1,0
2.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Dũng	1,0
2.10	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Yên Thái	1,0
3	Đường Lương Thế Vinh	
3.1	Đoạn từ đường rẽ Lô Đá đi Huyện đội (cũ)	1,0
4	Đường Tuệ Tĩnh	
4.1	Đoạn từ ngã tư công an đến hết đất nhà bà Phượng	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Độ	1,0
4.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất Công ty Việt Trinh	1,2
4.4	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đi Lô Đá	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
4.5	Đoạn tiếp theo đến ngã 5 cầu Mậu A	1,4
4.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Len	1,2
4.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất Bệnh viện	1,0
4.8	Đoạn tiếp theo đến Bến phà	1,0
5	Đường Hoàng Hoa Thám	
5.1	Đoạn từ bến xe khách đến hết đất nhà ông Cầm	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tiến	1,0
5.3	Đoạn tiếp theo đến đất nhà ông Mạnh	1,0
5.4	Đoạn tiếp theo đến đường Lý Thường Kiệt	1,0
6	Đường bến xe khách đi Xưởng cơ khí đường sắt	
6.1	Đoạn từ đường Lý Tự Trọng đến hết đất nhà bà Tính	1,2
7	Đường Lý Tự Trọng	
7.1	Đoạn từ Ngã tư Công an đến ngã tư đường sắt	1,0
7.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Doanh	1,1
7.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thìn	1,1
7.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Bằng	1,1
7.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Quang	1,0
7.6	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Ngòi A	1,0
8	Đường Ngô Gia Tự	
8.1	Đoạn từ Công ty Việt Trinh đi Thi Hành Ấn	1,0
9	Đường Trần Quốc Toàn	
9.1	Đoạn từ ga Mậu A đến giáp đất nhà ông Phúc	1,2
9.2	Đoạn tiếp theo đến Ngã tư Bưu Điện	1,1
9.3	Đoạn ngã tư Bưu Điện đến công nhà bà Minh	1,1
9.4	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đường rẽ Võ Thị Sáu	1,1
9.5	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đi Trường Nội trú	1,1
9.6	Đoạn tiếp theo đến cây Đa	1,1
9.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Giang	1,1
9.8	Đoạn tiếp theo đến đường Hồng Hà	1,0
10	Đường Võ Thị Sáu	
10.1	Đoạn từ ngã ba đường Trần Quốc Toàn đến giáp đất nhà ông Minh	1,0
10.2	Đoạn tiếp theo đến công Trường Võ Thị Sáu	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
10.3	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Nhà văn hoá thôn	1,0
10.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Trinh	1,0
10.5	Đoạn tiếp theo đến đường Hồng Hà	1,0
11	Đường Thanh Niên	
11.1	Đoạn từ đất nhà ông Xuyên đến hết đất nhà ông Khải	1,0
11.2	Đoạn tiếp theo đến đường Trần Quốc Toàn	1,1
12	Đường Góc Sở	
12.1	Đoạn từ H44 đến hết đất nhà ông Toàn - Phung	1,0
12.2	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Góc sở	1,0
12.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất bà Tư	1,0
12.4	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Bàn	1,2
12.5	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà bà Hiền (Ngã tư đường sắt)	1,0
13	Đường Ga Nhâm	
13.1	Đoạn từ Ngã tư đường sắt đến đường rẽ Làng Minh	1,0
13.2	Đoạn tiếp theo đến cổng Lương thực cũ	1,0
13.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Chiến (ông Quy)	1,0
13.4	Đoạn tiếp theo đến đường sắt (rẽ chè 2)	1,0
13.5	Đoạn tiếp theo đến ngã tư Lâm trường	1,0
14	Đường Lê Hồng Phong	
14.1	Đoạn từ Kho bạc đến hết đất nhà ông Biên	1,0
14.2	Đoạn tiếp theo đến hết cổng Thi hành án	1,0
14.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Mơ	1,0
14.4	Đoạn tiếp theo đến ngã tư Trại cá	1,0
15	Đường Chu Văn An	
15.1	Đoạn từ ngã tư Thư viện đến trường Chu Văn An	1,0
15.2	Đoạn tiếp theo đến đường Thanh Niên	1,1
16	Đường Trần Phú	
16.1	Đoạn từ ngã tư Thư viện đến hết đất Huyện uỷ	1,0
16.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Long (Kiên)	1,0
17	Đường Hồng Hà	
17.1	Đoạn từ đầu Cầu A đến giáp đất nhà Văn hoá	1,1
17.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Thành	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
17.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thông	1,2
17.4	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Ngọc	1,2
17.5	Đoạn tiếp theo đến ngã 5 cầu Mậu A	1,4
17.6	Đoạn tiếp theo đến Ngã tư Trại Cá (hết đất nhà ông Ngụ)	1,2
17.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Khánh	1,2
17.8	Đoạn tiếp theo đến Xưởng Chè	1,2
17.9	Đoạn tiếp theo đến đường Yên Bái - Khe Sang	1,2
18	Đường Triệu Tài Lộc	
18.1	Đoạn từ nhà ông Ký đến đất ông Chinh	1,0
19	Đường Nguyễn Du	
19.1	Đoạn từ nhà ông Giang đến hết đất nhà ông Thính	1,0
19.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hiu	1,0
20	Đường Làng Minh đến Ga Mậu A	
20.1	Đoạn từ Làng Minh đến ga Mậu A	1,0
21	Đường Quyết Tiến	
21.1	Đoạn từ đường sắt Lâm trường đến hết đất nhà ông Bút	1,0
21.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hữu	1,0
21.3	Đoạn tiếp theo đến đường Phần Trì	1,0
22	Đường Bùi Thị Xuân	
22.1	Đoạn từ nhà ông Toán đến đất nhà ông Thiện	1,0
23	Đường Kim Đồng	
23.1	Đoạn từ Ngã 4 Lâm trường đến đất nhà ông Thử	1,0
23.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chinh	1,0
23.3	Đoạn tiếp theo đến đường Hồng Hà	1,0
24	Đường Trần Huy Liệu	
24.1	Đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đất nhà ông Tuý	1,0
24.2	Đoạn tiếp theo đến đường Ga Nhâm	1,0
25	Đường Khu phố 2	
25.1	Đoạn từ đường Ngô Gia Tự đến đường rẽ ra Trạm khuyến nông	1,0
25.2	Đoạn tiếp theo đến đất nhà ông Soạn	1,0
25.3	Các đường ngang còn lại trong khu	1,0
26	Đường Tổ 5 đi Tổ 6 khu phố 2	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
26.1	Đoạn từ nhà bà Mơ đến hết đất nhà bà Miện	1,2
26.2	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Huyện uỷ	1,1
26.3	Đoạn tiếp theo đến đất nhà ông Bằng	1,1
27	Đường thôn Đòng Bưởi	
27.1	Đoạn từ đường Lý Tự Trọng đến đất nhà ông Đán	1,0
27.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Dung	1,1
28	Đường khác còn lại	1,1

B. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
I	XÃ LÂM GIANG	
1	Đường An Bình - Lâm Giang	
1.1	Đoạn từ Khe Xè đến nhà ông Trung Tĩnh	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến Cầu Cài	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Khoa Nhật	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tư Linh	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hiên	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Vinh Bích	1,1
1.7	Đoạn tiếp theo đến nhà Văn hoá thôn 6	1,1
1.8	Đoạn tiếp theo vào Hồ thôn 11	1,1
1.9	Đoạn tiếp theo đến ngàm Ngòi Khay	1,1
1.10	Đoạn tiếp theo đến hết Thôn 13	1,1
2	Đường vào ga Lang Khay	
2.1	Đoạn từ ngã ba ngàm Trần đến ga Lang Khay và khu chợ	1,1
3	Đường đến trung tâm xã	
3.1	Từ đường Ngang đến hết đất khu tái định cư thôn 14	1,1
3.2	Đoạn tiếp theo đến xã Lang Thíp	1,0
4	Đường liên thôn	
4.1	Đoạn các thôn 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 10; 11; 12; 13; 14; 18	1,0
4.2	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
II	XÃ AN BÌNH	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn từ Barie đến hết đất cây xăng	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến cổng Công an (cũ)	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến cầu Cà Lò	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Trái Hút	1,1
2	Đường An Bình - Lâm Giang	
2.1	Đoạn từ cầu Trái Hút đến cổng trường cấp II An Bình	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến đường ngang (ông Hương)	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến trạm Y tế xã	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
2.4	Đoạn tiếp theo đến đập tràn Ngõ Trò	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến đất nhà bà Việt	1,0
2.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất An Bình	1,0
3	Đường liên thôn	
3.1	Đoạn từ cổng nhà ông Hương đến barie	1,0
3.2	Đoạn từ nhà ông Quý đến đất nhà bà Thục	1,0
3.3	Đoạn từ nhà ông Ván đến nhà ông Núi (thôn Tân Ninh - Hoa Nam)	1,0
3.4	Đoạn từ nhà ông Hà đến nhà ông Luyến (Khe Ly - Khe Trang)	1,0
3.5	Đoạn từ cầu 72 đến cầu 77	1,0
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
III	XÃ ĐÔNG CUÔNG	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang (Khu Công nghiệp phía Bắc - Xã Đông Cuông)	
1.1	Đoạn từ cầu Khai đến cây xăng	1,1
2	Đường Yên Bái - Khe Sang	
2.1	Đoạn từ cây xăng đến giáp đất nhà ông Khanh Bắc	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Hoan Sơn	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Dũng Viễn	1,1
2.4	Đoạn tiếp theo đến Cầu Lãm	1,1
2.5	Đoạn tiếp theo đến đường ngang An Bình	1,0
3	Đường vào đền Đông Cuông	
3.1	Ngã ba cầu 10 đến đất nhà ông Tiến Thơm	1,1
3.2	Đoạn tiếp theo đến cổng đền Đông Cuông	1,1
4	Đường Đông Cuông - Quang Minh	
4.1	Đoạn từ ngã ba đường ngang đến đất nhà ông Tuyến	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Quang Minh	1,0
5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
IV	XÃ MẬU ĐÔNG	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn từ Cầu A đến nhà văn hóa thôn 7	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến nhà văn hóa thôn 5	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến cổng UBND xã	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến cổng nhà ông Khánh	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Trường	1,16
1.6	Đoạn tiếp theo đến cầu Khai	1,1
2	Đường Ngòi A - Mậu Đông - Quang Minh	
2.1	Đoạn từ giáp đất Ngòi A đến đất nhà ông Viên	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến đất nhà ông Sỹ (thôn 4)	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Quang Minh	1,0
3	Các đường liên thôn	
3.1	Đường liên thôn 2; 5; 6; 7; 8; 10; 11	1,0
3.2	Đường liên thôn 1; 3; 4; 9; 12	1,0
V	XÃ YÊN HƯNG	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn từ giáp đất Trần Yên đến hết đất nhà ông Hùng Thuận	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Mẫn Khang	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thái Tám	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hải Thanh	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến Cầu Tây	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến công ông Bảo	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến đình Dốc Trạng	1,1
2	Đường liên xã Yên Hưng - Yên Thái	
2.1	Đoạn ngã ba đường Yên Bái - Khe Sang đến cầu Duy Tu	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà Thùy Nguyệt	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Yên Thái	1,1
3	Các đường liên thôn	
3.1	Đường thôn 1 (đoạn từ nhà ông Tư đến nhà ông Luận)	1,0
3.2	Đường thôn 2 (đoạn từ nhà ông Tới đến hết đất nhà ông Phúc)	1,0
3.3	Đường thôn 3 (đoạn từ nhà ông Bình đến hết đất nhà bà Sinh)	1,0
3.4	Đường thôn 5 - 6 - 7 (đoạn từ nhà ông Thủy đến hết đất nhà ông Nường)	1,0
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
VI	XÃ YÊN THÁI	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn từ dốc 6000 đến cầu Trạng	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến dốc Lu	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
2	Đường liên xã Yên Thái - Mậu A	
2.1	Đoạn giáp đất Yên Hưng đến hết ngã ba nhà ông Huy	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba nhà ông Cáp	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Ngòi A	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo từ ngã 3 nhà ông Cáp đến dốc Lu	1,2
3	Đường vào đền Trạng (đường Yên Bái- Khe Sang cũ)	1,0
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
VII	XÃ NGÒI A	
1	Đường Mậu A - Tân Nguyên	
1.1	Đoạn giáp đất Mậu A đến hết đất nhà ông Bày	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Toàn	1,2
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thanh	1,2
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Phái	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Tươi	1,2
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chúc	1,0
2	Đường Yên Thái - Ngòi A - Quang Minh	
2.1	Đoạn từ Khe Vầu đến đường Mậu A - Tân Nguyên	1,2
2.2	Đoạn từ ngàm Sơn Bình đến hết đất nhà ông Tuýnh	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất Ủy ban cũ	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến đỉnh dốc Sơn	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến Quạch	1,0
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
VIII	XÃ XUÂN ÁI	
1	Đường bến đò Hóp đi Viễn Sơn	
1.1	Từ đất nhà ông Nghiệp đến cầu Xi Mãng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Hoà (Cao)	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến công Trường cấp II	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Phong	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất Trường tiểu học	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến ngã tư công UBND xã	1,2
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết nhà Đội thuế số 2	1,2
1.8	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tráng	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Hương Minh	1,0
1.10	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hùng Hợp	1,0
1.11	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Long Nghị	1,0
1.12	Đoạn tiếp theo đến suối Lâm Sinh	1,0
2	Đường Quy Mông - Đông An	
2.1	Đoạn giáp xã Hoàng Thắng đến Ngòi Viễn	1,0
2.2	Đoạn từ Ngòi Viễn đến hết đất nhà bà Thạch Lam	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hoàng Yên	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Lành	1,1
2.5	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ khu tái định cư	1,1
2.6	Đoạn tiếp theo đến hết ngã tư công UBND xã	1,1
2.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thúc Yển	1,1
2.8	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Yên Hợp	1,0
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
IX	XÃ AN THỊNH	
1	Đường An Thịnh - Đại Sơn	
1.1	Đoạn đường rẽ Quy Mông - Đông An đến khu Ngoại thương	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Gò Mả thôn Đồng Vật	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Trung Duy	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến đất công đập nhà ông Điều	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến nhà bà Hoà vật tư	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến Cầu Đen	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến trạm Kiểm lâm	1,1
1.8	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đi Đại Phác	1,1
1.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Trung	1,1
1.10	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hưng	1,1
1.11	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Đại Sơn	1,0
2	Đường liên xã (An Thịnh - Yên Phú)	
2.1	Đoạn ngã ba đi Yên Phú đến hết đất trạm Y tế xã	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Yên Phú	1,0
	<i>Khu quy hoạch phía Tây cầu Mậu A (xã An Thịnh)</i>	
3	Đường Quy Mông - Đông An	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
3.1	Đoạn từ giáp xã Yên Hợp đến hết đất nhà ông Doan	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu Mầu A	1,1
3.3	Đoạn tiếp theo đến cầu Ngòi Bực	1,1
3.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Túc	1,15
3.5	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Tân Hợp	1,0
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
X	XÃ ĐẠI PHÁC	
1	Đường An Thịnh đi Đại Phác	
1.1	Đoạn từ cổng nhà ông Nội đến đất nhà ông Quý thôn An Thành	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất UBND xã Đại Phác	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà trẻ thôn Đại Thắng	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo hết đất nhà ông Sinh	1,0
2	Các đường liên thôn	
2.1	Từ nhà ông Thụ thôn An Thành đi nhà ông Sự thôn Tân Thành đi nhà ông Bằng thôn Hoàn Thành	1,1
2.2	Từ Nhà văn hoá thôn Tân Thành đi nhà ông Yên thôn Tân An đi nhà bà Kiệm thôn Hoàn Thành	1,0
2.3	Từ nhà ông Lộc đến Nhà văn hoá thôn Đại Thành	1,0
2.4	Từ nhà ông Tứ thôn An Thành đến Nhà văn hoá An Thành đến nhà ông Diên đến nhà ông Kỳ thôn Tân An	1,1
2.5	Từ nhà ông Tâm thôn Hoàn Thành đi ông Lương thôn Tân Minh	1,0
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XI	XÃ ĐẠI SƠN	
1	Đường Đại Sơn - Mỏ Vàng	
1.1	Đoạn giáp đất xã An Thịnh đến cổng Mã Làng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến đập Dầu mới Thôn 2	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thụ	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Mỏ Vàng	1,0
2	Đường Đại Sơn - Nà Hẩu	
2.1	Đoạn từ trường THCS đến nhà ông Lâm (thôn 4)	1,0
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XII	XÃ CHÂU QUÊ HẠ	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.1	Từ giáp đất Đông An đến Khe Cạn	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Khôi	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến Cầu Sắt	1,2
1.4	Đoạn tiếp theo hết đất nhà ông Toàn Anh	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Châu Quế Thượng	1,1
2	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XIII	XÃ PHONG DỤ HẠ	
1	Đường Đông An - Phong Dụ	
1.1	Đoạn từ Khe Quang đến Khe Mãng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến đất nhà ông Tiệp	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến đất ông Lãm	1,2
1.4	Đoạn tiếp theo đến Khe Cờm	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chuyên	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến khe nhà ông Nhượng	1,0
2	Đường UBND xã Phong Dụ Hạ đi Cầu treo	
2.1	Từ công UBND xã đến Cầu treo	1,2
3	Đường thôn 2	
3.1	Từ đất nhà ông Chanh đến trạm tiếp sóng	1,1
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XIV	XÃ MỎ VÀNG	
1	Đường Đại Sơn - Mỏ Vàng - An Lương	
1.1	Đoạn từ Đại Sơn đến cầu bê tông Ngòi Thíp	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất Bưu điện xã	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến thôn Khe Đâm	1,2
2	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XV	XÃ CHÂU QUẾ THƯỢNG	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn từ xã Châu Quế Hạ đến đất ông Kép	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến đất ông Vích	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến đất ông Tới	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến cầu sắt thôn 1	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến đất bà Tương	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.6	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Lao Cai	1,0
2	Đường tại khu tái định cư cửa đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai	
2.1	Đường vào khu tái định cư thôn 1 (Từ nhà ông Lý đến nhà bà Cúc)	1,0
2.2	Đường vào khu tái định cư thôn 2, thôn 3 (Từ nhà ông Mẫn đến nhà ông Thật)	1,0
2.3	Đường vào khu tái định cư thôn 7 (Từ nhà ông Thế đến nhà bà Sao)	1,0
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XVI	XÃ ĐÔNG AN	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn từ giáp xã Châu Quế Hạ đến hết đất nhà ông Vê	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Thanh Ngà	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Nhân	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thịnh	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến Cầu Hút, xã An Bình	1,1
2	Đường Quy Mông - Đông An	
2.1	Đoạn từ giáp đất Tân Hợp đến hết đất nhà ông Lý	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến đất nhà ông Quyền	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến Cầu Ngòi Hút	1,1
3	Đường Đông An - Phong Dụ	
3.1	Đoạn từ đất nhà ông Lý Nga đến hết đất nhà ông Minh Hà	1,1
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Bình Châm	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến Đèo Bụt	1,0
4	Đường Đông An - Khe Lép (xã Xuân Tầm)	
4.1	Đoạn từ Ngã 3 khe Quyền đến hết đất nhà ông Hà	1,0
5	Đường liên thôn Tam Quan đi Khe Cạn	
5.1	Đoạn từ Ngã 3 đến hết đất Nhà văn hoá thôn Tam Quan	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Dồn	1,0
6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XVII	XÃ YÊN PHÚ	
1	Đường An Thịnh - Yên Hợp I	
1.1	Đoạn từ đình dốc đen đến giáp nhà Chuyên Anh thôn Yên Tiên	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến đất ông Chiến thôn Cánh Tiên	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Yên Hợp I	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
2	Đường Yên Phú - Yên Hợp II	
2.1	Đoạn từ đất nhà ông Thảo đến đất nhà ông Tòng	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Yên Hợp II	1,0
3	Đường Yên Phú - Viễn Sơn	
3.1	Đoạn từ nhà ông Nhã đến nhà ông Chiêu thôn Yên Hòa	1,1
3.2	Từ nhà bà Huyền thôn Yên Hòa đến giáp nhà ông Chiến thôn Yên Sơn	1,1
3.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Viễn Sơn	1,1
4	Các đường liên thôn	
4.1	Từ giáp đất ông Định đến nhà Văn hóa thôn Tân Thịnh	1,0
4.2	Đoạn từ nhà ông Vượng thôn Phú Sơn đến nhà Văn hóa thôn Phú Thịnh	1,0
5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XVIII	XÃ HOÀNG THẮNG	
1	Đường Quy Mông - Đông An	
1.1	Đoạn từ Quy Mông đến cầu Vật Dùng	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến cổng khe nhà ông Nghĩa	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hạc	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Cầu	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Xuân Ái	1,1
2	Đường Hoàng Thắng - Kiên Thành - Viễn Sơn	
2.1	Đoạn từ Nhà văn hoá thôn Vật Dùng đến hết đất nhà ông Hải	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Viễn Sơn	1,0
3	Đường Khe Dừa - Mỏ Than	
3.1	Đoạn từ đất nhà ông Dũng đến ngã 3 nhà ông Phẩm	1,0
4	Đường liên thôn	
4.1	Đoạn từ cổng UBND xã đến Đập số 2 (Đầm Bèo Con)	1,1
4.2	Đoạn từ đất bà Thêm đến Cổng nhà văn hóa thôn Cá Nội	1,0
5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XIX	XÃ TÂN HỢP	
1	Đường Quy Mông - Đông An	
1.1	Đoạn từ giáp đất An Thịnh đến cổng nhà ông Dũng	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Tuấn	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến đầu Cầu treo	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Quang	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp đất ông Thông	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Đông An	1,1
2	Đường Tân Hợp - An Thịnh	
2.1	Đoạn từ Nhà thờ đến Đá Bia	1,0
3	Đường Đông Xuân - Hạnh Phúc	
3.1	Đoạn từ Cầu treo đến hết thôn 14	1,0
4	Đường Cầu Đạo	
4.1	Đoạn từ Góc Khế đến hết thôn 11	1,0
5	Đường Khe Hoả	
5.1	Đoạn từ Cầu treo đi bến đò	1,0
6	Đường Ghềnh Gai	
6.1	Đoạn từ Cầu Máng đến đền Đức Ông	1,0
7	Đường đi thôn Làng Mới	
7.1	Đoạn từ nhà ông Co đến hết thôn 15	1,0
8	Đường vào khu Tái định cư	
8.1	Đoạn từ giáp đường Quy Mông - Đông An đến Nhà văn hoá thôn 7	1,1
9	Đường chợ Tân hợp	
9.1	Đoạn từ nhà ông Tâm đến đường rẽ đá bia	1,1
9.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất bà Huyền	1,1
9.3	Đoạn tiếp theo đến ngầm Trần	1,1
10	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XX	XÃ LANG THÍP	
1	Đường Lâm Giang - Lang Thíp cũ	
1.1	Đoạn từ giáp xã Lâm Giang đến hết đất nhà ông Mai Văn I hàng thôn Nghĩa Văn	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Phạm Văn Dần thôn Ly Ngoài	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến đất nhà ông Cao Ngọc Khánh thôn Liên Kết	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến tràn Ngòi Thíp	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến cổng nhà ông Hải	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến Km 231 (đường sắt)	1,0
2	Đường Lâm Giang - Lang Thíp (đoạn mở mới)	
2.1	Từ giáp xã Lâm Giang đến cầu Bo gần nhà ông Đỗ Văn Doanh	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
2.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba nhà ông Bình thôn Nghĩa Văn	1,0
3	Đường liên thôn	
3.1	Đoạn từ nhà ông Phong đến đất nhà ông Khanh (Thôn Tiền Phong)	1,0
3.2	Đoạn từ ngã năm bản tin đi thôn Liên Kết đến trường Mầm non thôn Nghĩa Dũng	1,0
3.3	Đoạn từ nhà bà Thảo thôn Liên Kết đến Trần Mỏ Đá	1,0
3.4	Đoạn khu nhà ga Lang Thíp (Từ nhà ông Mạnh đến nhà ông Thắng) áp dụng cho cả hai bên đường sắt)	1,0
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XXI	XÃ QUANG MINH	
1	Đường Trung tâm xã	
1.1	Đoạn từ nhà ông Huy đến khe Hen	1,1
1.2	Đoạn từ Khe hen đến nhà ông Hùng	1,1
1.3	Đoạn từ cầu bê tông thôn 4 đến nhà ông Minh (Nam)	1,1
2	Đường Trung tâm xã đi thôn 6	
2.1	Đoạn từ nhà ông Lợi thôn 4 đến ngã ba nhà Tham Hồng (thôn 5)	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến nhà Văn Hóa thôn 6	1,1
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XXII	XÃ VIỄN SƠN	
1	Đường Yên Phú - Viễn Sơn	
1.1	Đoạn từ giáp đất xã Yên Phú đến đầu đường rẽ vào nhà máy Quế	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến trường Mầm non xã Viễn Sơn	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Xuân Ái	1,1
2	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XXIII	XÃ XUÂN TÂM	
1	Đường liên xã Dụ Hạ - Xuân Tâm	
1.1	Đoạn từ cổng UBND xã đến hết đất Nhà văn hóa Thôn 1	1,2
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất trạm Y tế xã	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất Nhà văn hoá thôn 2	1,1
2	Đường Đông An - Phong Dụ	
2.1	Đoạn từ Đông An đến nhà ông Khả	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thúy	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến đất Phong Dụ Hạ	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XXIV	XÃ PHONG DỤ THƯỢNG	
1	Đường Đông An - Gia Hội	
1.1	Đoạn từ cổng Khe Chập đến hết đất nhà ông Phú	1,1
2	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XXV	XÃ NÀ HẦU	
1	Đường Đại Sơn - Nà Hầu	
1.1	Đoạn từ nhà ông Ly Seo Sừ đến UBND xã	1,0
2	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XXVI	XÃ YÊN HỢP	
1	Đường Quy Mông - Đông An	
1.1	Đoạn giáp Xuân Ái đến hết đất nhà ông Tỉnh	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hà	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thân	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hán	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Tin	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Như	1,1
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Dũng	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Khang	1,0
1.9	Đoạn tiếp theo đến giáp xã An Thịnh	1,0
2	Đường Yên Hợp - Yên Phú - Viễn Sơn	
2.1	Đoạn từ UBND xã đến hết đất ông Nghiêm	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Yên Phú	1,1
3	Đường Yên Hợp - Yên Phú	
3.1	Đoạn từ Ngã 3 thôn Chăn Nuôi đến đất ông Đích	1,1
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Yên Phú	1,1
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,1

PHỤ LỤC SỐ 07: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2019

TẠI HUYỆN TRẦN YÊN

(Kèm theo Quyết định số **07** /2019/QĐ-UBND ngày **07** tháng **07** năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI V)

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn tiếp giáp xã Nga Quán đến đường sắt cắt đường bộ	1,2
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới cây xăng thị trấn Cổ Phúc	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất trụ sở UBND thị trấn Cổ Phúc	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp đường vào VKSND huyện	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến cầu Nghĩa Phương (Cầu Đất)	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Long thôn 4	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến ranh giới xã Việt Thành	1,1
2	Đường nhựa trục bờ sông (Đường Yên Bái - Khe Sang cũ)	
2.1	Đoạn ngã ba Chi cục thuế đến hết đất ở nhà ông Phúc (khu phố 5)	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp phòng Giáo dục	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến phòng Tài chính- Kế hoạch	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đi ngược đến hết sân vận động trường TH Lê Quý Đôn	1,1
2.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Cách (Khu phố 2)	1,1
2.6	Đoạn tiếp theo đến giáp đường rẽ Việt Thành	1,1
2.7	Đoạn tiếp theo đến giáp đất ở nhà ông Huấn thôn 2	1,2
3	Đường nhánh cổng chợ dưới đến ngã tư Công an	1,0
4	Đoạn đường nhánh cổng chợ trên đến ngã ba ông Tiến Hợp	1,0
5	Đường nhánh phòng Giáo dục đến ngã tư UBND huyện	1,0
6	Đường nhánh từ trạm viễn thông Trần Văn đến ngã tư Bru điện	1,0
7	Đường nhánh sân vận động trường Lê Quý Đôn đến ngã ba cây xăng	1,1
8	Đường nhánh từ bến đò Y Can đến ngã tư nhà ông Dương Thơm	1,1
9	Đường từ Trường THCS thị trấn đến ngã tư ông Long Vân	1,15
10	Đường nhánh từ cổng công an huyện đến Trạm Thú y	
10.1	Đoạn từ cổng Công an đến hết đất Toà án huyện	1,0
10.2	Đoạn tiếp theo đến Trạm Thú y	1,0
11	Đường nhánh UBND huyện đi xã Minh Quán	
11.1	Đoạn từ UBND huyện đến đường sắt cắt đường bộ	1,0
11.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Minh Quán	1,1
12	Đường nhánh từ ngã tư Bru điện đến trường nội trú	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
13	Đoạn từ trường nội trú đến ngã tư ông Long Vân	1,0
14	Đường nhánh từ Trạm biến áp 35KVA đến ga Cổ Phúc	1,0
15	Đường từ ga Cổ Phúc đến trường Tiểu học số 1	1,0
16	Đoạn tiếp theo đến cổng trường Nội trú	1,0
17	Đường nhánh cổng chợ dưới ra sông (bến dò Minh Tiến)	1,1
18	Đường bê tông Cổ Phúc đi Việt Thành đến giáp ranh xã Việt Thành	1,0
19	Đường Yên Bái - Khe Sang đến giáp ranh xã Hoà Công	1,0
20	Đường nhánh đồi Thương Nghiệp	1,0
21	Đường nhánh bê tông khu phố 5 đoạn giáp đất nhà ông Trung Liên đến hết đất ở nhà ông Lộc Khu phố 5	1,0
22	Đoạn đường bê tông từ nhà văn hoá thôn 3 đến hết nhà bà Thảo thôn 4	1,0
23	Đường nhánh từ đường Yên Bái- Khe Sang đến Trạm biến áp 35KVA	
23.1	Đường Yên Bái - Khe Sang đến hết đất ở nhà ông Tiến	1,0
23.2	Đoạn tiếp theo đến Trạm biến áp	1,0

B. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
I	XÃ NGA QUÁN	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Tuy Lộc đến cách trụ sở UBND xã 100m	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Nga Quán	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến ranh giới cây xăng	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh thị trấn Cổ Phúc	1,0
2	Đường Yên Bái - Khe Sang rẽ thôn Ninh Phúc (Khu trung đoàn cũ)	1,0
3	Đường Yên Bái - Khe Sang rẽ thôn Ninh Phúc (Đường giáp TT Cổ Phúc)	1,0
4	Đường Nga Quán - Cường Thịnh	
4.1	Đoạn từ đường Yên Bái - Khe Sang đến ngã ba Dung Hanh	1,0
4.2	Đoạn từ ngã ba Dung Hanh đến giáp ranh sân bay	1,0
4.3	Đoạn từ ngã ba Dung Hanh đến giáp ranh xã Cường Thịnh	1,0
4.4	Đoạn từ ngã ba Dung Hanh đến hết đất ở nhà ông Lực	1,0
5	Đường Yên Bái - Khe Sang rẽ thôn Hồng Hà đến hết đất ở nhà ông Dũng Thoan	1,0
6	Đường bê tông đoạn từ nhà ông Tùy Đông đến cầu máng thôn Ninh Phúc	1,0
7	Đường bê tông đoạn từ nhà ông Tuấn đến hết đất ở nhà ông Hiền Toản thôn Hồng Hà	1,0
8	Đường Yên Bái - Khe Sang rẽ vào thôn Ninh Phúc đến hết đất ở nhà ông Ngọc	1,0
9	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
II	XÃ VIỆT THÀNH	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn từ giáp thị trấn Cổ Phúc đến cống tiêu nước (giáp nhà ông Hải thôn 5)	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Điền thôn 6	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Đào Thịnh	1,0
2	Đường Yên Bái - Khe Sang rẽ Lan Đình	
	Từ đường Yên Bái - Khe Sang đến giáp đất thị trấn Cổ Phúc	1,0
3	Đường Yên Bái - Khe Sang rẽ Đông Phúc	
3.1	Đoạn từ đường Yên Bái - Khe Sang đến đường sắt	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến cống trường học	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Hoà Công	1,0
4	Đường ra bến đò Việt Thành	1,0
5	Đường Lan Đình đi Thôn 11	
5.1	Đoạn từ ngã ba nhà ông Thành thôn 6 (Đi gò Mốc) đến hết đất ở nhà ông Sơn thôn 11	1,0
5.2	Đoạn từ ngã ba nhà ông Tiến thôn 8 đến hết đất ở nhà ông Tấn thôn 11	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
5.3	Đoạn tiếp theo nhà ông Tấn thôn 11 đến hết đất ở nhà ông Hưng thôn 11	1,0
6	Đường Đồng Phúc từ nhà ông Chiến đến hết đất ở nhà ông Hội	1,0
7	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
III	XÃ ĐÀO THỊNH	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Việt Thành đến hết đất ở nhà ông Doãn Văn Hạnh	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến đường vào nhà ông Bùi Văn Kính	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến đường vào nhà ông Lê Lâm Tiến	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo qua đường ra khu tái định cư dự án đường sắt đến giáp nhà ông Phạm Văn Khánh	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến cầu Đào Thịnh	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất trụ sở UBND xã Đào Thịnh	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến giáp đường ra bến đò cũ	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ nhà ông Vũ Văn Lục	1,0
1.9	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Báo Đáp	1,0
2	Đường Yên Bái - Khe Sang đi Khe Sáu	
2.1	Đường Yên Bái - Khe Sang đến đường sắt	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ nhà văn hóa thôn 3	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến cầu Khe Mãng	1,1
2.4	Đoạn tiếp theo đến nhà văn hóa thôn 5	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà bà Đạt thôn 5	1,0
2.6	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường cổng ông Đắc	1,0
2.7	Đoạn tiếp theo qua ngã ba nhà máy chè đến cầu ông Bầy (thôn 6) và đến cầu bà Kỳ (thôn 7)	1,1
2.8	Đoạn từ cầu ông Bầy đến cầu ông Hội (thôn 6)	1,0
2.9	Đoạn từ cầu ông Hội đến hết đất ở nhà ông Trần Hưng Hải (thôn 6)	1,0
2.10	Đoạn từ cầu bà Kỳ đến cầu ông Viêm (thôn 7)	1,0
2.11	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Lê Văn Đức (thôn 7)	1,0
2.12	Đường thôn 5 rẽ xóm Đầm sen đến hết đất ở nhà ông Trần Văn Quân	1,0
2.13	Đường thôn 6 rẽ xóm Bồ Đề (đến cầu bà Lưu)	1,0
2.14	Đường thôn 7 rẽ xóm Phai Giữa (đến hết đất ở nhà ông Đinh Ngọc Sừ)	1,0
3	Đường Yên Bái- Khe Sang đi Khe Mỹ	
3.1	Đường Yên Bái- Khe Sang đến hết đất ở nhà ông Vũ Văn Quế	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Đặng Đình Vinh	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến cầu ông Trai	1,0
4	Đường Yên Bái - Khe Sang đi Khe Chanh	
4.1	Đường Yên Bái - Khe Sang đến hết đất ở nhà ông Dương Ngọc Hải	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
4.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Nguyễn Quang Vinh	1,0
5	Đường ra khu tái định cư Dự án đường sắt	1,1
6	Đường cổng chợ nối với khu TĐC dự án đường sắt	1,0
7	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
IV	XÃ BÁO ĐÁP	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Đào Thịnh đến cổng nhà ông Lê Văn Sơn thôn 12	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến cổng nhà ông Nguyễn Đức Nghi thôn 14	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến đường sắt cắt đường bộ	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến Cầu Hóp	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất Bưu Cục Ngòi Hóp	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Ngọc Tiệp thôn Phố Hóp	1,1
1.7	Đoạn tiếp theo từ ngã ba đường Khe Cua đi thôn 9	1,0
1.8	Đoạn từ ngã ba thôn 9 đi Văn Yên	1,0
2	Đường Xí nghiệp chè qua ga Hóp đi thôn Nhân Nghĩa	
2.1	Đoạn từ cổng xí nghiệp chè đến ga Hóp	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Gốc Sung	1,0
3	Đoạn từ giáp đường Yên Bái - Khe Sang đến giáp ranh xã Tân Đông	1,0
4	Đường ngã ba xí nghiệp chè đi nhà thờ Nhân Nghĩa	1,0
5	Đoạn từ Cầu Hóp đến Hội trường Thôn 4	1,0
6	Đường thôn Phố Hóp từ chợ Hóp đến hết đất ở nhà bà Kim Liên	1,0
7	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
V	XÃ TÂN ĐÔNG	
1	Đường trục chính xã Tân Đông	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Báo Đáp đến rẽ khe Nhài	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo qua ngã ba Khe Giàng đến ngầm tràn số 4	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến ngã ba Khe Phúc	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến Đèo Thao	1,1
2	Đoạn Đồng Đát đi Khe Lóng, Khe Đát	
2.1	Đoạn từ Đồng Đát đến ngã ba	1,0
2.2	Đoạn từ ngã ba đi Khe Lóng	1,0
2.3	Đoạn từ ngã ba đi Khe Đát	1,0
3	Các đường liên thôn còn lại	1,0
VI	XÃ LƯƠNG THỊNH	
1	Quốc lộ 37	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Âu Lâu đến hết đất ở nhà ông Tuấn thôn Đồng Bằng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Hoàng Đình Nhân thôn Khe Lụa	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.3	Đoạn tiếp theo qua cầu Đá Trắng 100m	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Cửa Thiển	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến đất nhà bà Lan thôn Đoàn Kết	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Hưng Thịnh	1,0
2	Đường Phương Đạo - Hồng Ca	
2.1	Đoạn đường từ Quốc lộ 37 đi Phương Đạo 300 m	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết thôn Phương Đạo II	1,0
3	Đường đi thôn Chấn Hưng	1,0
4	Đường đi thôn Khe Bát	1,0
5	Đường thôn Khe Vải đi thôn Lương Thiện	1,0
6	Đường từ Quốc lộ 37 đến giáp ranh xã Y Can	
6.1	Đoạn từ Quốc lộ 37 đến hết đất ở nhà ông Nguyễn Văn Chiêu	1,1
6.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba nhà ông Quán	1,0
6.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Y Can	1,0
7	Đường nội thôn Đồng Bằng 1+2	1,0
8	Đường đi thôn Đồng Hào, Lương Tâm, Khe Cá	1,0
9	Các đường liên thôn còn lại	1,0
VII	XÃ HƯNG THỊNH	
1	Quốc lộ 37	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Lương Thịnh đến cột mốc Km19+500m (Quốc lộ 37)	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến cổng giáp ranh nhà ông Quyết	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Vũ Văn Doanh thôn Yên Định	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp thôn 4 xã Hưng Khánh	1,0
2	Đường vào trung tâm xã	
2.1	Đoạn từ Quốc lộ 37 đến cầu Hưng Thịnh	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Vũ Minh Tâm	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến cổng trường cấp I Hưng Thịnh	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến giáp thôn 6 xã Hưng Khánh	1,0
3	Đường từ trung tâm xã đi Hưng Khánh	
3.1	Đoạn từ ngã ba trung tâm xã đến hết đất ở nhà ông Hoàn Ánh	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Hưng Khánh	1,0
4	Đường Trục Chính đi Trục Khang	1,0
5	Đường từ trung tâm xã đi thôn Quang Vinh	
5.1	Đoạn từ trung tâm xã đến ngã ba Yên Thuận	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết thôn Quang Vinh	1,0
5.3	Đoạn từ ngã ba Yên Thuận đi thôn Kim Bình	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
6	Đường từ Trạm biển áp thôn Yên Bình đi nhà ông Cường thôn Yên Bình	1,0
7	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
VIII	XÃ HUNG KHÁNH	
1	Quốc lộ 37	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Hưng Thịnh đến hết đất ở nhà ông Cõi thôn (Đình Thác Thiển)	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến Trụ sở UBND xã Hưng Khánh	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở Nhà bà Âu Thôn 4	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đi Hồng Ca	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đi xã Hưng Thịnh	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến công trại giam Hồng Ca	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến đường vào nghĩa trang Thôn 8	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến trường tiểu học số 1 xã Hưng Khánh	1,0
1.9	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Tân Thịnh (Văn Chấn)	1,0
2	Quốc lộ 37 đi Hưng Thịnh	
2.1	Quốc lộ 37 đến Ngầm Trần thôn 3	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến công nhà ông Chứa	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Hưng Thịnh	1,0
3	Quốc lộ 37 đi Hồng Ca	
3.1	Đoạn từ Quốc lộ 37 đến cầu thôn 5	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh Hồng Ca	1,0
4	Quốc lộ 37 đi Phương Đạo	
4.1	Đoạn từ Quốc lộ 37 đến nhà ông Tấn thôn 1	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Lương Thịnh	1,0
5	Đường liên thôn từ Quốc lộ 37 đi xóm 3 thôn 1	1,0
6	Đường liên thôn từ Quốc lộ 37 đi xóm Đồng Danh thôn 8	1,0
7	Đường liên thôn từ Quốc lộ 37 đi xóm 3 thôn 8	1,0
8	Đường liên thôn từ Quốc lộ 37 đi Phá Thooc thôn 11	1,0
9	Quốc lộ 37 Ngã ba thôn 7 Hưng Khánh đến giáp ranh Hưng Thịnh	1,0
10	Đường nhánh Hưng Khánh - Hưng Thịnh đi thôn 2 (Khu dân cư mới)	1,0
11	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
IX	XÃ HỒNG CA	
1	Đường Hưng Khánh - Hồng Ca	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Hưng Khánh đến cách UBND xã 800m	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến ngầm tràn Trung Nam	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến công UBND xã	1,0
2	Đường trung tâm xã	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
2.1	Đoạn từ cổng trụ sở UBND xã đến chợ trung tâm	1,0
2.2	Đoạn từ cổng trụ sở UBND xã đến trạm biến áp trung tâm	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến thôn Khe Ron	1,0
3	Đường từ trạm biến áp trung tâm đi thôn Chi Vụ	1,0
4	Đoạn đường cách cổng UBND xã 800 m đi thôn Hồng Hải	1,0
5	Đoạn từ ngã ba Bản Chiềng đến thôn Nam Thái	1,0
6	Các đường liên thôn còn lại	1,0
X	XÃ MINH QUÂN	
1	Quốc lộ 32C	
1.1	Đoạn giáp xã Phúc Lộc đến trạm biến áp Gò Bông	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Ngòi Xé	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ xóm Hầm thôn Đức Quân,	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến ghềnh Vật Lợn	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Hiền Lương	1,0
2	Quốc lộ 32C đi thôn Hòa Quân	
2.1	Quốc lộ 32C đi thôn Hòa Quân	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến xã Bảo Hưng	1,0
3	Quốc lộ 32C đi xóm Long Bao (Hoà Quân)	
3.1	Đoạn từ Quốc lộ 32C đến nhà ông Viễn	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Tý	1,0
4	Quốc lộ 32C đi thôn Liên Hiệp	
4.1	Đoạn từ Quốc lộ 32C đến hết đất ở nhà ông Loan	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Bảo Hưng	1,0
5	Quốc lộ 32C đi thôn Ngọn Ngòi	
5.1	Đoạn Quốc lộ 32C đến trường Mầm non thôn Linh Đức (tái định cư đường cao tốc)	1,1
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Cấp thôn Linh Đức	1,1
5.3	Đoạn tiếp theo từ nhà ông Cấp đến hết đất ở nhà ông Dự thôn Đồng Danh	1,0
5.4	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Bảo Hưng	1,0
6	Quốc lộ 32C đến giáp hồ Đầm Hậu	1,0
7	Đường nối từ Quốc lộ 32C vào khu tái định cư thôn Hòa Quân	1,0
8	Đường Âu Cơ - Đoạn đi qua xã Minh Quân	1,0
9	Đường vào khu tái định cư thôn Ngọn Ngòi	1,1
10	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XI	XÃ MINH TIẾN	
1	Đường Âu Lâu - Quy Mông	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Âu Lâu đến đất ở nhà ông Xuân thôn 6	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Lương thôn 3	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất Hội trường thôn 2	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Y Can	1,0
2	Đường Âu Lâu - Quy Mông qua trường cấp I-II đi thôn Hồng Tiến.	
2.1	Đoạn từ Âu Lâu - Quy Mông qua trường cấp I, II đến hết đất ở nhà bà Tĩnh	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đi thôn Hồng Tiến	1,0
3	Đường đi thôn 2	
3.1	Đoạn từ Hội trường thôn Quang Minh đến hết đất ở nhà ông Toàn	1,0
4	Đường đi thôn 6	
4.1	Đoạn từ cổng nhà ông Hiền đi Khe Chàm	1,0
4.2	Đoạn từ cổng chui đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai qua nhà ông Sơn Khiêm đến hết đất ở nhà ông Nam thôn 6	1,0
5	Đường đi thôn 4	
5.1	Đoạn từ ngã tư nhà ông Bình đi qua cổng nhà ông Hồng đến hội trường thôn 4	1,0
5.2	Đoạn từ ngã tư nhà ông Kiều qua nghĩa địa thôn 4 đến đất ở nhà ông Cường	1,0
6	Đường đi thôn 1	
6.1	Đường đi thôn 1 đoạn từ ngã ba cổng nhà bà Nguyễn đến cổng nhà ông Khoẻ	1,0
7	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XII	XÃ Y CAN	
1	Đường Âu Lâu - Quy Mông	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Minh Tiến đến qua nhà ông Đông ra bến đò (trạm Biển áp thôn Hạnh Phúc)	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Hội trường thôn Hoà Bình	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến cầu Ngòi Gù	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Quy Mông	1,0
2	Đoạn từ nhà bà Gấm thôn Quyết Tiến đến nhà ông Hoàn thôn Quyết Tiến	1,0
3	Quốc lộ 37 đi Cầu Rào	
3.1	Đoạn từ giáp xã Lương Thịnh đến hết đất ở nhà ông Hùng Thịnh thôn Khe Chè	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Quy Mông	1,0
4	Ngã ba Minh An (nhà ông Định) qua thôn Hạnh Phúc đến giáp ranh đường Âu Lâu - Quy Mông	
4.1	Đoạn từ hết đất ở nhà ông Định qua thôn Hạnh Phúc đến hết đất ở nhà ông Chân	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đường Âu Lâu - Quy Mông	1,0
5	Đoạn từ hết đất ở nhà ông Khoa tới Thôn Đồng Song (Kiên Thành)	1,0
6	Đường Âu Lâu - Quy Mông đi qua trường tiểu học Y Can đến nhà bà Lý (thôn Bình Minh)	1,0
7	Đoạn từ nhà ông Lương thôn Bình Minh đến giáp đường ra bến đò thôn Hạnh Phúc	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
8	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XIII	XÃ QUY MÔNG	
1	Đường Âu Lâu - Quy Mông	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Y Can đến Cầu Rào	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo qua chợ đến cầu Bàn Chim	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến Góc Thị	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Hoàng Thắng (Văn Yên)	1,1
2	Đường Quy Mông - Kiên Thành	
2.1	Đoạn cầu Ngòi Rào đến qua ngã 3 Quy Mông đến giáp đất ông Bình thôn 11	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Kiên Thành	1,0
3	Đường ngã ba đến giáp ranh xã Y Can (đường đi Km 9)	1,0
4	Đường Tân An đi Tân Cường đến giáp xã Kiên Thành	
4.1	Đoạn rẽ từ đường Âu Lâu - Quy Mông đến trường tiểu học Quy Mông	1,1
4.2	Đoạn tiếp theo đến giáp nhà ông Khánh Thảo	1,0
4.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Kiên Thành	1,0
5	Đường Âu Lâu - Quy Mông qua UBND xã đi Lập Thành	
5.1	Đoạn từ nhà ông Mai qua UBND xã đến hết đất ở nhà bà Tinh thôn 8	1,1
5.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba Lập Thành	1,0
6	Đoạn từ ngã 3 Lập Thành đi thôn 1 Thịnh Bình đến giáp Hoàng Thắng	1,0
7	Đoạn từ ngã 3 Lập Thành đi thôn 6 Hợp Thành	1,0
8	Các đường liên thôn khác còn lại	1,1
XIV	XÃ KIÊN THÀNH	
1.	Đường Quy Mông - Kiên Thành	
1.1	Đoạn giáp xã Quy Mông đến Ngâm Đồi	1,0
1.2	Đoạn từ Ngâm Đồi đến ngã ba chợ	1,0
2	Ngã ba Ngâm đồi đi Đồng Song	1,0
3	Đường ngã ba chợ đi xã Hoàng Thắng (Văn Yên)	
3.1	Đoạn từ ngã ba chợ đến công trạm Y Tế	1,1
3.2	Đoạn từ trạm Y tế đến hết đất ở nhà ông Khẩu thôn Đồng Cát	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến xã Hoàng Thắng (Văn Yên)	1,0
4	Đường ngã ba chợ đi bản Đồng Ruộng	
4.1	Đoạn từ ngã 3 chợ đến hết đất ở nhà ông Thủy thôn Yên Thịnh	1,0
4.2	Đoạn còn lại	1,0
5	Các đường liên thôn còn lại	1,0
XV	XÃ VIỆT CƯỜNG	
1	Đường Hợp Minh - Mỹ	
1.1	Đoạn giáp ranh phường Hợp Minh, TP Yên Bái đến ngã ba ông Phương	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Tâm Cường thôn 3A	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo qua UBND xã đến hết đất ở nhà ông Yên thôn 3A	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Vân Hội	1,1
2	Đường Hợp Minh - My rẽ đi Đồng Tâm	
2.1	Đoạn từ trường Mầm non đến hết đất ở nhà ông Dũng Lan	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đằm Hiền Lương	1,0
3	Đường Hợp Minh - My rẽ đi Đồng Thiều	
3.1	Đoạn từ ngã ba ông Cháp đến hết đất ở nhà ông Quế	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Vân Hội	1,1
4	Đường Hợp Minh - My đi Khe Đó	
4.1	Đoạn từ ngã ba ông Quang đến ngã ba nhà ông Cảnh Trí	1,0
5	Đường Đồng Phú đi Đồng Máy	1,0
6	Đường Hợp Minh - My rẽ đi đường 7 cây 9	
6.1	Đoạn từ ngã ba ông Phương đến hết đất ở ông Thôn	1,0
6.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh thôn 8A	1,0
7	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XVI	XÃ VÂN HỘI	
1	Đường Hợp Minh - My	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Việt Cường đến giáp ranh xã Việt Hồng	1,0
2	Đường Vân Hội - Quân Khê	
2.1	Đoạn từ ngã ba đi Việt Hồng đến giáp đất ở nhà ông Lộc	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo qua UBND xã đến cầu Vân Hội	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến đập tràn Ngòi Lĩnh	1,1
2.4	Đoạn tiếp theo đến Quân Khê	1,1
3	Đường từ ngã ba nhà ông Lộc đến cầu treo Thôn 9	
3.1	Đường từ ngã ba nhà ông Lộc đến hết đất ở nhà Thành Đôi	1,1
3.2	Đoạn tiếp theo đến cầu treo thôn 9	1,0
4	Đoạn từ nhà Ngọc Thủy đến cổng trường PTCS	1,0
5	Đường Vân Hội - Quân Khê qua Đài tưởng niệm đi thôn 7	1,0
6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XVII	XÃ VIỆT HỒNG	
1	Hợp Minh - My	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Vân Hội đến trạm Kiểm Lâm	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến trạm xá xã Việt Hồng	1,1
1.3	Đoạn tiếp đến hết đất ở nhà ông Hà Bản Din	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Đại Lịch	1,0
2	Đường đi Hang Dơi	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
2.1	Từ cầu Việt Hồng đến hết đất ở nhà ông Công (bản Vắn)	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Thịnh (bản Nà)	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Hang Dơi	1,0
3	Đường Việt Hồng đi giáp ranh xã Hưng Thịnh	
3.1	Đường bản Quán đến hết giáp ranh xã Hưng Thịnh.	1,0
4	Đường bản Quán đi đình trong bản Chao	1,0
5	Các đường liên thôn còn lại	1,0
XVIII	XÃ HOÀ CUÔNG	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang đi Hoà Cuông	
1.1	Đoạn giáp ranh thị trấn Cỏ Phúc đến hết đất ở nhà bà Hồng thôn 4	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến Ngã ba ông Láng	1,0
2	Ngã 3 ông Láng thôn 5 (ông Toàn) đi giáp ranh Minh Quán	
2.1	Ngã 3 ông Toàn đến cổng ông Trà thôn 5	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Minh Quán	1,0
3	Ngã 3 ông Láng đi thôn 1 đến giáp Đồng Phúc Việt Thành	1,1
4	Ngã 3 ông Láng đi thôn 2 đến giáp Tân Hương Yên Bình	1,0
5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XIX	XÃ MINH QUÁN	
1	Đường Ủy ban nhân dân huyện đi nhà máy Z 183	
1.1	Đoạn giáp ranh Thị trấn Cỏ Phúc đến giáp đất ở hộ bà Thủy Vân	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất ở hộ bà Sinh	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến Nhà máy Z183	1,0
2	Đường Minh Quán - Cường Thịnh	
2.1	Đoạn từ hang Dơi đến giáp xã Cường Thịnh	1,0
2.2	Đoạn ngã ba khe Đá đến Nhà máy Z183	1,0
3	Đoạn Ngã ba Đát 1 đi Ngọn Ngòi đi nhà máy Z 183	1,0
4	Đường Minh Quán - đi giáp ranh xã Hoà Cuông	1,1
5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XX	XÃ CƯỜNG THỊNH	
1	Đường Nga Quán - Cường Thịnh	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Nga Quán - đến ngã ba đồi Cọ (thôn 1)	1,0
1.2	Đoạn từ ngã ba đồi cọ thôn 1 đến ngã ba Trổ Đá (giáp ranh phường Nam Cường, TP Yên Bái)	1,0
1.3	Đoạn từ ngã ba đồi Cọ đi qua UBND xã đến đường rẽ đi xưởng chè	1,1
1.4	Đoạn từ đường rẽ đi xưởng chè đến hết đất ở nhà ông Sơn	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo từ nhà ông Sơn đến hết đất ở nhà ông Bình Bàn giáp xã Minh Quán	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.6	Đoạn từ ngã ba UBND xã đến hết đất ở nhà ông Nhất thôn 3	1,0
1.7	Đoạn từ nhà ông Hoàn đến hết đất ở nhà ông Giang	1,0
1.8	Đoạn rẽ vào đình Trường Thịnh đến giáp ranh xã Minh Bảo	1,0
1.9	Đoạn từ nhà ông Điền đến hết đất ở nhà ông Hanh	1,0
1.10	Đoạn từ nhà bà Vân đến ngã ba ông Tuấn	1,0
1.11	Đoạn nhà ông Thuận qua ngã ba nhà ông Tuấn đến giáp ranh xã Minh Quán (nhà ông Bình Đàn)	1,0
1.12	Đoạn từ nhà ông Quốc đến ao nhà ông Xuân	1,0
1.13	Đoạn rẽ từ nhà ông Kiểu thôn 6 đi đến đập Chóp Dù	1,0
1.14	Đoạn từ Cửa Rõng đến hết đất ở nhà ông Thân thôn 7	1,0
1.15	Đoạn từ nhà ông Ngọc (ông Hùng) đến nhà ông Quý giáp xã Minh Bảo	1,0
1.16	Đoạn từ ngã ba nhà ông Đông đến hết đất ở nhà ông Thịnh thôn 6	1,0
2	Các đường liên thôn còn lại	1,0
XXI	XÃ BẢO HƯNG	
1	Quốc lộ 32C đi Bảo Hưng	
1.1	Đoạn ngã ba Bảo Hưng đi ngã ba Bò Đái đến giáp ranh phường Hợp Minh, TP Yên Bái	1,1
2	Đường Hợp Minh - Mỹ đi Bảo Hưng	
2.1	Đoạn giáp ranh phường Hợp Minh, TP Yên Bái đến ngã ba Bảo Hưng	1,1
3	Đường Bảo Hưng - Minh Quân	
3.1	Đoạn ngã ba Bảo Hưng đến giáp đất nhà ông Đạt thôn Bảo Lâm	1,1
3.2	Đoạn tiếp theo qua ngã ba UBND xã đến cầu ông Vân thôn Bảo Lâm	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến đường Âu Cơ thôn Trục Thanh	1,0
3.4	Đoạn từ nhà văn hóa thôn Trục Thanh đến giáp ranh thôn Hòa Quân	1,1
3.5	Đoạn ngã ba ông Quốc thôn Bảo Lâm đi thôn Ngòi Đông đến công làng văn hoá thôn Trục Thanh	1,1
3.6	Đoạn ngã 3 nhà ông Biên thôn Đồng Quyết qua khu tái định cư thôn Đồng Quyết đến hết đất nhà ông Sơn thôn Chiến Khu	1,1
4	Đường ngã ba Bẫy Bạch đi xã Phúc Lộc	1,0
5	Đường ngã ba UBND xã đi thôn Ngọn Ngòi xã Minh Quân	
5.1	Đoạn ngã ba trung tâm xã đến hết đất ở nhà bà Ngọc thôn Khe Ngay (giáp đường vào nhà ông Lành)	1,1
5.2	Đoạn tiếp theo đến cầu ông Nghiễm thôn Khe Ngay	1,0
5.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh thôn Ngọn Ngòi xã Minh Quân	1,0
6	Đường ngã ba ông Dũng thôn Khe Ngay đi thôn Bình Trà đến giáp thôn Liên Hiệp, xã Minh Quân	
6.1	Đường từ ngã ba ông Dũng thôn Khe Ngay đến ngã tư đường Âu Cơ thôn Bình Trà	1,0
6.2	Đoạn Tiếp theo đến thôn Liên Hiệp, xã Minh Quân	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
7	Đoạn từ ngã ba Nhà Thờ đi nhà văn hoá thôn Chiến Khu đến thôn Bảo Lâm giáp với Nhà văn hoá thôn Bảo Lâm	1,0
8	Đường Âu Cơ, đoạn đi qua xã Bảo Hưng, huyện Trấn Yên	1,2
9	Đường vào khu tái định cư thôn Trục Thanh	1,0
10	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0

**PHỤ LỤC SỐ 08: HẸ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2019
TẠI HUYỆN YÊN BÌNH**

*(Kèm theo Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)*

A. ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI V)

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
I	THỊ TRẤN YÊN BÌNH	
1	Đường Nguyễn Tất Thành	
1.1	Đoạn từ Quốc lộ 70 đến cổng qua đường (giáp nhà bà Bâm)	1,2
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Tân Thịnh	1,2
2	Đường từ giáp thành phố Yên Bái đến ngã ba Km 9	
2.1	Đoạn từ Km 8+600 đến hết đất Trung tâm ứng dụng tiến bộ Khoa học tỉnh	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến Ngã 3 Km 9	1,0
3	Quốc lộ 70 qua thị trấn Yên Bình	
3.1	Từ giáp xã Đại Đồng đến hết đất Chi nhánh điện Yên Bình	1,1
3.2	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ lên trạm 110KV	1,1
3.3	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào Công ty ga Tân An Bình	1,1
3.4	Đoạn tiếp theo đến cổng nghĩa trang Km 10	1,15
3.5	Đoạn tiếp theo đến đường vào Trường Dân tộc nội trú	1,15
3.6	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào bến Km 11	1,15
3.7	Đoạn tiếp theo đến đường lên Trạm Khuyến nông	1,15
3.8	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào đường 7C (giáp Ngân hàng chính sách xã hội huyện)	1,2
3.9	Đoạn tiếp theo đến giáp cổng qua đường (giáp đất nhà ông Cường)	1,15
3.10	Đoạn tiếp theo đến cổng lên đội Thi hành án	1,14
3.11	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà tình nghĩa	1,15
3.12	Đoạn tiếp theo đến hết đất Cửa hàng dược Km14 Yên Bái	1,15
3.13	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Nguyễn Văn Thê	1,1
3.14	Đoạn tiếp theo đến đường vào nghĩa trang tổ 15	1,1
3.15	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận thị trấn Yên Bình	1,1
4	Đường đá cũ từ Km 14 đi Văn Phú	
4.1	Từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 (Trạm Kiểm lâm Km14) theo đường đá đến sau vị trí 1 đường cảng Hương Lý - Văn Phú	1,0
5	Đường Cảng Hương Lý đi Văn Phú	
5.1	Từ ngã 3 đường cảng rẽ đi nhà nghỉ Công đoàn	1,1
5.2	Từ bến cảng Hương Lý đến giáp đất Công ty TNHH Hiệp Phú	1,15
5.3	Đoạn tiếp theo đến cổng Nhà máy xi măng	1,1
5.4	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 Quốc lộ 70 về phía cổng Nhà máy xi măng	1,15
5.5	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 về phía trường tiểu học đến ngã ba rẽ vào đường bê tông	1,15
5.6	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (giáp nhà ông Sự)	1,0
5.7	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận thị trấn Yên Bình	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
6	Đường từ chợ Km 12 qua cầu Bản đi xã Tân Thịnh (Đường 7C)	
6.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 (Chợ Km12) đến cầu Bản	1,1
6.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất phòng Giáo dục và Đào tạo	1,15
6.3	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận thị trấn Yên Bình	1,1
7	Đường Hoàng Thi đoạn qua thị trấn Yên Bình	
7.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến hết đất hội trường tổ 15B	1,1
7.2	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận thị trấn Yên Bình	1,15
8	Quốc lộ 70 đến hết đường nhựa vào bến hồ Km12	
8.1	Đoạn từ Quốc lộ 70 (sau vị trí 1) đến hết đất Hội trường tổ nhân dân 11	1,0
8.2	Đoạn tiếp theo đến hết phần đường nhựa vào bến Km 12	1,1
9	Đường đôi (sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành đến cổng UBND huyện)	1,1
10	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 rẽ đi bến Km 11 (phần đường nhựa)	1,1
11	Từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến hết đất Công ty Ga Tân An Bình	1,0
12	Đường Trường Dân tộc nội trú đến đường Nguyễn Tất Thành	
12.1	Từ sau vị trí Quốc lộ 70 đường vào Trường Dân tộc nội trú	1,0
12.2	Đoạn tiếp theo đến đường Nguyễn Tất Thành sau vị trí 1	1,1
13	Đường vào Nhà máy xi măng Yên Bình (Km10)	
13.1	Từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến hết đất trạm 110KV (Công ty Lưới điện cao thế miền Bắc)	1,15
13.2	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (Giáp đất nhà ông Toàn Ẽn)	1,0
13.3	Đoạn tiếp theo đến hết đường nhựa	1,1
14	Đường bê tông cạnh nhà tình nghĩa đến đường cảng Hương Lý - Văn Phú	
14.1	Đoạn từ cổng qua đường đến sau vị trí 1 đường cảng Hương Lý - Văn Phú	1,1
15	Đường bê tông (cổng làng văn hóa tổ 7- thị trấn Yên Bình)	
15.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến hết đất nhà ông Lê Sỹ Chấn	1,1
15.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường Bê tông	1,1
16	Đường nối QL 70 đến trung tâm xã Phú Thịnh	
16.1	Từ Quốc Lộ 70 (qua trụ sở Huyện Ủy) đến cổng qua đường (hết đất nhà ông Hào)	1,0
16.2	Từ đường Nguyễn Tất Thành sau vị trí 1 đi xã Phú Thịnh (giáp xã Phú Thịnh)	1,1
17	Từ giáp xã Phú Thịnh đến đường đi Văn Phú (đi qua tổ 12, tổ 14a, thị trấn Yên Bình)	
17.1	Từ giáp xã Phú Thịnh đến cổng qua đường thuộc tổ 12 (cạnh nhà bà Dung Khoa)	1,0
17.2	Đoạn tiếp theo đến đường Cảng Hương Lý - Văn Phú sau vị trí 1 tổ 14a	1,1
18	Các đoạn đường chưa xếp loại	1,35
II	THỊ TRẤN THÁC BÀ	
1	Đường từ Nhà máy thủy điện Thác Bà đi ngã ba Cát Lem	
1.1	Đoạn từ Bưu điện đến cầu Thác Ông	1,0
1.2	Đoạn từ cầu Thác Ông (đọc theo bờ sông) đến ngã ba (rạp ngoài trời)	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.3	Từ ngã ba (rạp ngoài trời) đến nhà điều hành Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà	1,1
1.4	Từ ngã ba (sân bóng) đến nhà điều hành Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà	1,1
1.5	Từ ngã ba (rạp ngoài trời) đến công Phân viện Thác Bà	1,1
1.6	Từ ngã ba (Nhà điều hành) đến bến ca nô	1,1
1.7	Đoạn tiếp theo đến cột điện cao thế (hết đất nhà bà Nhung khu 1)	1,1
1.8	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (giáp đất nhà ông Trịnh Văn Tám)	1,1
1.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất trường cấp II	1,1
1.10	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (hết đất nhà ông Sừu)	1,1
1.11	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đi Phà Hiên	1,3
1.12	Đoạn từ ngã ba đi Phà Hiên đến hết địa giới thị trấn Thác Bà (giáp ranh xã Hán Đà)	1,4
2	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 (ngã ba đi Phà Hiên) đến bến phà cũ	1,0
3	Đoạn từ cổng phân viện Thác Bà đi ngã 3 Hồ Xanh đến kho đá dự trữ của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà (Khu 7, thị trấn Thác Bà)	
3.1	Đoạn từ cổng phân viện Thác Bà đi ngã 3 Hồ Xanh (nhà ông Năng Soi)	1,1
3.2	Đoạn tiếp theo đến kho đá dự trữ của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà (Khu 7, thị trấn Thác Bà)	1,1
4	Các đoạn đường chưa xếp loại	1,1

B. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
I	XÃ PHÚ THỊNH	
1	Đường cảng Hương Lý - Văn Phú	
1.1	Đoạn giáp thị trấn Yên Bình đến công Làng văn hoá Đăng Thọ	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Phú Thịnh	1,1
2	Đường 7C	
2.1	Đoạn từ giáp thị trấn Yên Bình đến đường rẽ vào khu tái định cư	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến công qua đường giáp nhà ông Mai Văn Khánh	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Phú Thịnh	1,0
3	Đường bê tông từ đường cảng Hương Lý - Văn Phú đi thôn Hợp Thịnh	
3.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường cảng Hương Lý - Văn Phú đến nghĩa trang thôn Hợp Thịnh	1,0
4	Đường nối Quốc lộ 70 đi trung tâm xã Phú Thịnh	
4.1	Từ sau vị trí 1 giáp thị trấn Yên Bình đến đường 7C sau vị trí 1	1,0
4.2	Đường 7C sau vị trí 1 đến giáp ranh thị trấn Yên Bình	1,0
5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
II	XÃ THỊNH HƯNG	
1	Quốc lộ 70	
1.1	Từ giáp thị trấn Yên Bình đến mốc Km16	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo qua đất trạm Y tế xã Thịnh Hưng 30m (hết đất nhà ông Khánh)	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến đường nhánh vào Văn Lãng (Km19)	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết xã Thịnh Hưng	1,0
2	Đường liên xã Thịnh Hưng - Văn Lãng	
2.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến đường rẽ vào đơn vị C25, Trung đoàn 174	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Đồng Rum	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Thịnh Hưng	1,0
3	Đường Hoàng Thi đoạn qua xã Thịnh Hưng	
3.1	Đoạn từ giáp thị trấn Yên Bình đến hết đất nhà ông Hà Tài Ủy	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Thịnh Hưng	1,0
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
III	XÃ ĐẠI MINH	
1	Quốc lộ 37	
1.1	Đoạn giáp ranh tỉnh Phú Thọ đến nhà bà Tâm Thắng	1,7
1.2	Đoạn tiếp theo đến qua UBND xã	1,3
1.3	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đường bê tông (rẽ vào thôn Đại Thân)	1,3

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Đại Minh	1,8
2	Đường bê tông vào thôn Khả Lĩnh	
2.1	Đoạn từ cổng Đồng Cáp đến đường rẽ đi thôn Quyết Tiến	1,1
3	Đường bê tông Cầu Mơ đi Phai Tung	
3.1	Đoạn từ cổng Bản đến hết đường bê tông đi Phai Tung (nhà ông Thuận)	1,1
4	Đường Hoàng Thi đoạn qua xã Đại Minh	1,0
5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,1
IV	XÃ HÁN ĐÀ	
1	Quốc lộ 37	
1.1	Từ giáp ranh xã Đại Minh đến đường rẽ nhà bia tưởng niệm	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến đường bê tông rẽ vào thôn Hán Đà 2	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Hán Đà	1,0
2	Đường bê tông vào thôn Hán Đà 1	
2.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 đến nhà ông Nguyễn Văn Nhân	1,0
3	Đường bê tông vào thôn Hán Đà 2	
3.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 đến nhà ông Nguyễn Văn Trình	1,0
4	Đường bê tông vào thôn An Lạc 4	
4.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 đến nhà ông Trần Quang Đông	1,0
5	Đường bê tông vào thôn Phúc Hòa 1	
5.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 đến nhà ông Vương Đại Thành	1,0
6	Đường Hoàng Thi đoạn qua xã Hán Đà	
6.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 (giáp UBND xã Hán Đà) đến giáp xã Thịnh Hưng	1,0
7	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
V	XÃ ĐẠI ĐỒNG	
1	Quốc lộ 70	
1.1	Từ giáp thị trấn Yên Bình đến mốc Km1 thôn Làng Đát	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến cổng Công ty TNHH 1 TV Lâm nghiệp Yên Bình	1,2
1.3	Đoạn tiếp theo đến cầu Hương Giang	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đi Minh Bảo	1,2
1.5	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đi thôn Chóp Dù	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Đại Đồng	1,0
2	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đi xã Minh Bảo đến hết địa phận xã Đại Đồng	1,0
3	Đường vào thôn Dộc Trần	
3.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến ngã ba (rẽ vào nhà ông Quý)	1,0
4	Đường vào trường THCS xã Đại Đồng	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
4.1	Đoạn từ cầu Thương Bình đến cổng nhà ông Vượng	1,0
5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
VI	XÃ TÂN HƯƠNG	
1	Quốc lộ 70	
1.1	Từ giáp ranh xã Đại Đồng qua 50m đi về phía Lào Cai	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến mốc Km11	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến mốc Km13	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến mốc Km15	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến cầu Khuân La 1	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo qua cổng làng văn hoá thôn Yên Thắng 50m (hết đất nhà ông Phan Văn Năm)	1,15
1.7	Đoạn tiếp theo đến cầu Khuân La 2	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Tân Hương	1,0
2	Đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn (Chợ Cọ)	1,0
3	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 ra Khu du lịch sinh thái Hồ Thác Bà	1,0
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
VII	XÃ CẨM ÂN	
1	Quốc lộ 70	
1.1	Từ giáp ranh xã Tân Hương đến cổng qua đường (đối diện nhà ông Lương Ngọc Hải)	2,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đường Cẩm Ân đi Tân Đồng	1,8
1.3	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (đối diện nhà ông Ngọ)	1,9
1.4	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (đối diện nhà bà Nguyễn Thị Cúc)	1,5
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Cẩm Ân	1,1
2	Đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn	
2.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến cổng qua đường (giáp nhà bà Nông Thị Ngọc)	1,7
2.2	Đoạn tiếp theo đến cổng Trường Mầm non xã Cẩm Ân	1,3
2.3	Đoạn tiếp theo đến Cầu Ngâm	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Cẩm Ân	1,2
3	Đường liên xã Cẩm Ân - xã Tân Đồng (huyện Trấn Yên)	
3.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến cổng qua đường (nhà ông Bút)	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến Cầu nước sạch	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Cẩm Ân	1,0
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
VIII	XÃ BẢO ÁI	
1	Quốc lộ 70	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.1	Từ giáp ranh xã Cẩm Ân đến hết đất nhà ông La Ngọc Kim	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến mốc Km 22	1,3
1.3	Đoạn tiếp theo đến cầu ngòi Lự	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Km26	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến mốc Km 26	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đi thôn Đát Lụa (nhà ông Yên)	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến công rẽ vào Nhà máy chè Văn Hưng	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Bảo Ái	1,0
2	Đường thôn Ngòi Khang đi thôn Ngòi Ngù	
2.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến hết hội trường thôn Ngòi Khang	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Ngòi Khang	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến trạm biến áp	1,0
3	Đường thôn Ngòi Khang đi thôn Ngòi Chán	
3.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến công trường THCS xã Bảo Ái	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Nam (trường thôn)	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến ngã ba rẽ đi thôn An Bình	1,0
4	Đường từ Quốc lộ 70 đi thôn Đoàn Kết	
4.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến hết đất nhà ông Cường	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến hết hội trường thôn	1,0
5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
IX	XÃ TÂN NGUYÊN	
1	Quốc lộ 70	
1.1	Từ giáp ranh xã Bảo Ái đến công qua đường (nhà ông Long)	1,6
1.2	Đoạn tiếp theo đến công qua đường (công UBND xã cũ)	1,3
1.3	Đoạn tiếp theo đến Cầu Km32	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến công qua đường giáp ao nhà ông Hoàng Ngọc Độ	1,3
1.5	Đoạn tiếp theo đến mốc Km34	1,5
1.6	Đoạn tiếp theo đến công qua đường (nhà bà Trinh)	1,4
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Tân Nguyên	1,0
2	Tuyến Mậu A - Tân Nguyên	
2.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến đường rẽ vào nghĩa trang thôn Tân Phong	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Lý Trinh II	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Tân Nguyên	1,0
3	Đường vào thôn Đèo Thao	
3.1	Đoạn từ cầu đến công trường Tiểu học	1,1
3.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Đèo Thao	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
4	Đường vào thôn Đông Ké	
4.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến Hội trường thôn	1,0
5	Đường vào thôn Khe Cọ	
5.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến cổng qua đường (nhà ông Hùng)	1,0
6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
X	XÃ MÔNG SƠN	
1	Từ giáp xã Tân Hương đến cổng qua đường (gần nhà ông Trường Thao)	1,1
2	Đoạn tiếp theo đến hết đập nước Voi Sơ	1,0
3	Đoạn tiếp theo đến hết đường nhựa vào mỏ đá	1,0
4	Đường vào thôn Tân Tiến - Núi Nỳ	
4.1	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến cổng vào nhà bà Thực	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường rẽ thôn Núi Nỳ	1,0
5	Đường vào đập Khe Sến	
5.1	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến bờ đập Khe Sến	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Đệ	1,0
6	Đường vào thôn Quyết Thắng hết đường bê tông	1,0
7	Đường vào thôn Tân Minh	
7.1	Từ 60m tiếp theo của đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến hết đường thôn Tân Minh	1,0
8	Đường cầu Bon thuộc thôn Tân Minh	
8.1	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến hết đường (giáp hồ Thác Bà)	1,0
9	Đường vào thôn Trung Sơn	
9.1	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến đập Lò Voi	1,0
9.2	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến mỏ đá thôn Trung Sơn	1,0
9.3	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến nhà ông Thuấn	1,0
10	Đường vào thôn Làng Cạn	
10.1	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến hết đất nhà ông Đình Văn Sự	1,0
10.2	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến thôn Làng Mới (từ nhà ông Tiến đến ngã ba đường rẽ vào nhà ông Liệu)	1,0
11	Đường vào thôn Làng Mới	
11.1	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến điểm nối đường đi thôn Giang Sơn (hết đất nhà ông Kiểm)	1,0
11.2	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến hết đất nhà ông Thái	1,0
12	Đường vào thôn Thủy Sơn	
12.1	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến hết đất nhà ông Sang	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
13	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm An-Mông Sơn đến Trung tâm cai nghiện	1,0
14	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XI	XÃ VĨNH KIÊN	
1	Quốc lộ 37	
1.1	Từ giáp cầu Thác Ông cũ đến hết trường mầm non thôn Phúc Khánh	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Yên Bình	1,0
2	Đường Vĩnh Kiên - Yên Thế	
2.1	Đoạn từ ngã 3 đi Yên Thế đến công qua đường (nhà ông Toàn Hải)	1,2
2.2	Đoạn tiếp theo đến trạm biến thế thôn Ba Chăng	1,3
2.3	Đoạn tiếp theo qua UBND xã đến Ngâm tràn	1,2
2.4	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Vũ Linh	1,5
3	Đường bê tông vào Đội Lâm Sinh thôn Mạ	
3.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 đến công qua đường (giáp nhà ông Ty)	1,5
3.2	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đội Lâm sinh thôn Mạ	1,0
4	Đường bê tông từ doanh trại bộ đội đến hội trường thôn Mạ	1,0
5	Đường liên xã Vĩnh Kiên -Yên Bình (đoạn từ sau vị trí 1 đường Vĩnh Kiên - Yên Thế đến giáp ranh xã Yên Bình)	1,0
6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XII	XÃ VŨ LINH	
1	Đường Vĩnh Kiên -Yên Thế	
1.1	Từ giáp xã Vĩnh Kiên đến công đôi (nhà ông Vũ Văn Hiến)	1,3
1.2	Đoạn tiếp theo đến Ngâm tràn thôn Quyên	1,9
1.3	Đoạn tiếp theo đến Công đôi (giáp đất ông Thanh)	1,5
1.4	Đoạn tiếp theo đến Trạm Y tế xã Vũ Linh	1,2
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất Trường mầm non xã (trường Tiểu học số 1 cũ)	1,3
1.6	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào thôn Tâm Vông	1,2
1.7	Đoạn tiếp theo đến đình dộc (ông Ngụy) cách trạm biến thế 100m về phía Phúc An	1,5
1.8	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Phúc An	1,0
2	Đường liên xã Vũ Linh - Bạch Hà	
2.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Vĩnh Kiên -Yên Thế đến cầu Ngòi Phúc	1,25
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Bạch Hà	1,2
3	Đoạn từ ngâm thôn Quyên đến Bến gỗ (hộ ông Nguyễn Chí Trung)	1,5
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XIII	XÃ PHÚC AN	
1	Đường Vĩnh Kiên - Yên Thế	
1.1	Đoạn từ giáp xã Vũ Linh đến nhà ông Bình Tuyền	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.2	Đoạn từ giáp xã Vũ Linh đến nhà thờ Phúc An	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo qua cổng UBND xã đến đất nhà ông Ma Văn Poóc	1,0
1.4	Từ đất nhà ông Ma Văn Poóc đến nhà ông Nguyễn Văn Hột	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Yên Thành	1,0
2	Đường tránh đi cầu treo	
2.1	Đoạn từ cổng UBND xã đến cầu treo	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến đường Vĩnh Kiên - Yên Thế	1,0
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XIV	XÃ YÊN THÀNH (Đường Vĩnh Kiên - Yên Thế)	
1	Từ giáp xã Phúc An đến trường phổ thông dân tộc bán trú THCS xã Yên Thành	1,0
2	Đoạn tiếp theo đến cổng trường Tiểu học số 2	1,0
3	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Xuân Lai	1,0
4	Đường liên xã Yên Thành - Hồng Đức (Hàm Yên - Tuyên Quang)	
4.1	Đoạn từ cổng UBND xã Yên Thành đến giáp địa phận xã Hồng Đức	1,0
5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XV	XÃ XUÂN LAI	
1	Đường Vĩnh Kiên - Yên Thế	
1.1	Đoạn từ giáp xã Yên Thành đến cổng qua đường (thôn Trung Tâm)	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Đát Tri (cạnh nhà ông Liên)	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Mỹ Gia	1,0
2	Đường trung tâm đi thôn Mái Đựng xã Yên Thành (hết đường dải nhựa)	1,0
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XVI	XÃ MỸ GIA	
1	Đường Vĩnh Kiên - Yên Thế	
1.1	Từ giáp xã Xuân Lai đến nhà bà Hà Thị Tới (thôn 4)	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến cổng suối cạn (thôn 1)	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (nhà ông Vũ Văn Lượng thôn 5)	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Cẩm Nhân	1,0
2	Đoạn từ UBND xã đi bến Cảng	1,0
3	Đường liên xã Cẩm Nhân - Phúc Ninh (giáp ranh xã Cẩm Nhân đến giáp xã Phúc Ninh)	1,0
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XVII	XÃ CẨM NHÂN	
1	Đường Vĩnh Kiên - Yên Thế	
1.1	Đoạn từ giáp xã Mỹ Gia đến Cầu Sắt	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1.2	Đoạn tiếp theo đến ngã 3 đường rẽ đi xã Tích Cốc	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến trạm vật tư nông nghiệp	1,5
1.4	Đoạn tiếp theo đến ngã ba chân đèo Tầng Sính (chợ Ngọc cũ)	1,4
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Ngọc Chấn	1,0
2	Đường liên xã Cẩm Nhân - Tích Cốc	
2.1	Đoạn từ Ngã 3 (trường THPT Cẩm Nhân) đến nhà ông Lèo Văn Cung	1,0
2.2	Từ nhà ông Lèo Văn Cung đến cổng qua đường giáp đất nhà ông Nông Văn Giới	3,3
2.3	Đoạn tiếp theo đến ngầm tràn	2,5
2.4	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào thôn Bạch Thượng	2,1
2.5	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Hoàng Minh Trí	1,0
2.6	Từ nhà ông Hoàng Minh Trí đến Đài tưởng niệm	4,0
2.7	Đoạn tiếp theo đến xã Tích Cốc	4,0
3	Đường vào thôn Làng Hùng	
3.1	Đoạn từ ngã ba đến sân vận động	1,25
3.2	Đoạn tiếp theo qua cổng trường THCS Cẩm Nhân 100m	1,1
4	Đường vào thôn Tích Chung 2 (đường bê tông)	
4.1	Đoạn từ nhà ông Nguyễn Văn Hưng đến hết đất nhà bà Nguyễn Thị Bầu	1,0
5	Đường liên xã Cẩm Nhân - Phúc Ninh	
5.1	Đoạn từ ngã 3 chân Đèo Tầng Sính + 100m đường đi xã Phúc Ninh	1,1
5.2	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Mỹ Gia (đường Cẩm Nhân - Phúc Ninh)	1,0
6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XVIII	XÃ TÍCH CỐC	
1	Từ giáp xã Cẩm Nhân đến nhà ông Huấn thôn 1	1,0
2	Đoạn tiếp theo đến ngã 3 Kéo Xa (giáp nhà ông Nguyễn Văn Phương)	1,1
3	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Nhân Mục - Tuyên Quang	1,0
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XIX	XÃ NGỌC CHẤN	
1	Đường Vĩnh Kiên - Yên Thế	
1.1	Từ giáp đất xã Cẩm Nhân đến cổng qua đường (cạnh nhà ông Hùng)	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo qua UBND xã Ngọc Chấn đến cổng qua đường (cạnh nhà ông Thông)	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Xuân Long	1,0
2	Đường vào thôn 1 (từ sau vị trí 1 đường Vĩnh Kiên - Yên Thế) đến giáp xã Cẩm Nhân	1,0
3	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XX	XÃ XUÂN LONG	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1	Từ giáp xã Ngọc Chân đến cách đường rẽ vào UBND xã 150m (nhà ông Tăng)	1,0
2	Đoạn tiếp theo đến cổng trường THCS + 200 m	1,0
3	Đoạn tiếp theo đến cách đường đi Bến Giàng 50m	1,0
4	Đoạn tiếp theo qua chợ Xuân Long +100m	1,0
5	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Minh Tiến - huyện Lục Yên	1,0
6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XXI	XÃ PHÚC NINH	
1	Từ giáp đất thôn 6 xã Mỹ Gia đến nhà ông Vũ Ngọc Chân	1,0
2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hứa Ngọc Diễm	1,0
3	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã	1,0
4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XXII	XÃ YÊN BÌNH	
1	Quốc lộ 37	
1.1	Từ giáp xã Vĩnh Kiên đến giáp tỉnh Tuyên Quang	1,2
2	Đường liên xã Yên Bình - Bạch Hà	
2.1	Đoạn từ Quốc lộ 37 cách 20m đến ngầm tràn Liên Hiệp (ngầm Bồng)	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến UBND xã Yên Bình	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào thôn Làng Ngòi	1,2
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã	1,1
3	Đường liên xã Yên Bình - Vĩnh Kiên	
3.1	Đoạn ngã tư (giáp chợ) đến cầu Đức Tiến	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Vĩnh Kiên	1,1
4	Đoạn từ ngã tư giáp chợ Yên Bình đến cầu Tấu (Đội 15 cũ)	
4.1	Đoạn từ ngã tư giáp chợ Yên Bình đến cầu Tấu (Đội 15 cũ)	1,1
4.2	Đoạn tiếp theo đến Quốc lộ 37	1,0
5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,1
XXIII	XÃ BẠCH HÀ	
1	Đoạn từ giáp xã Yên Bình đến ngã ba rẽ đi thôn Ngọn Ngòi	1,5
2	Đoạn tiếp theo đến ngầm tràn Thống Nhất	1,0
3	Đoạn tiếp theo đến qua đài tường niếm 50m	1,5
4	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Vũ Linh	1,5
5	Đoạn từ trạm biến áp cầu Đất Lạn đến ngã ba nhà ông Thanh Huân	1,0
6	Đoạn từ ngã ba nhà ông Vĩ thôn Hồ sen đến ngã ba nhà ông Tòng thôn Ngòi Lèn	1,0
7	Đoạn từ ngã ba rẽ đi ngầm Tràn Thống Nhất đến hết đất ông Đỗ Văn Tàu	1,0
8	Đoạn tiếp theo đến Nhà thờ	1,4
9	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
XXIV XÃ VĂN LÃNG		
1	Đường Phú Thịnh đi Văn Lãng - Văn Tiên	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Phú Thịnh đến nhà ông Lập (thôn 2)	1,2
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thành (thôn 4)	1,2
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Văn Lãng	1,0
2	Đường Văn Lãng đi Thịnh Hưng	
2.1	Đoạn từ nhà ông Tĩnh (thôn 2) đến hết địa phận xã Văn Lãng	1,1
3	Đoạn từ nhà ông Thành thôn 4 đi xã Đại Phạm đến hết địa phận xã Văn Lãng	1,0
4	Đường bê tông sau vị trí 1 của đoạn từ nhà ông Thành thôn 4 đi xã Đại Phạm đến hết địa phận xã Văn Lãng đi vào thôn 6 (từ nhà ông Hưng đến nhà ông Thoa)	1,0
5	Đoạn ngã ba nhà ông Hùng đi Phú Thịnh đến hết địa phận xã Văn Lãng	1,0
6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0

PHỤ LỤC SỐ 09: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2019

TẠI HUYỆN LỤC YÊN

(Kèm theo Quyết định số **07**/2019/QĐ-UBND ngày **07** tháng **01** năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI V)

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1	Đường Nguyễn Tất Thành	
1.1	Từ giáp đất Tân Lĩnh đến cổng qua đường gần nhà ông Ninh	1,2
1.2	Đoạn tiếp theo đến ranh giới thị trấn Yên Thế cũ	1,2
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Luật	1,2
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Cao	1,2
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Liêu	1,2
1.6	Đoạn tiếp theo đến Cổng qua đường cạnh nhà ông Lực	1,2
1.7	Đoạn tiếp theo qua ngã 3 đến cổng cạnh nhà ông Phượng và hết đất nhà văn hóa tổ dân phố 6	1,2
1.8	Đoạn tiếp theo đến giáp cổng cạnh nhà ông Tôn	1,2
1.9	Đoạn tiếp theo đến giáp cửa hàng Vàng bạc Đá quý	1,2
1.10	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Uyên	1,2
1.11	Đoạn tiếp theo đến hết đất Trạm Vật tư nông nghiệp cũ	1,2
1.12	Đoạn tiếp theo đến đường vào khu lương thực cũ	1,2
1.13	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào nhà ông Đạt	1,3
1.14	Đoạn tiếp theo đến đất nhà ông Luyện Chung	1,3
1.15	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (gần đường rẽ vào thôn Đồng Phú)	1,2
1.16	Đoạn tiếp theo đến hết đất thị trấn Yên Thế	1,2
2	Đường Võ Thị Sáu	
2.1	Từ giáp đất nhà bà Khang đến hết đất nhà bà Tươi	1,2
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Quang Hường	1,2
2.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất đường Phú Yên	1,2
3	Đường Phú Yên	
3.1	Từ cổng sau đất nhà ông Biên đến hết đất nhà ông Quân	1,2
3.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba giáp đường Võ Thị Sáu	1,2
3.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Khoa Dung	1,2
4	Đường Nguyễn Thị Tuyết Mai	
	Từ giáp đất nhà ông Minh đến giáp đất nhà ông Hiệu	1,2
5	Đường Vũ Công Mật	
5.1	Từ giáp đất nhà bà Huế đến hết đất nhà ông Hiệu	1,2
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hùng	1,2
5.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Bằng	1,2
5.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chương	1,2
5.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Sơn	1,2

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
6	Đường Phạm Văn Đồng	
6.1	Từ đất nhà ông Thon đến giáp đường Trần Phú	1,2
6.2	Đoạn từ ngã tư Huyện đến ngã tư đi đường Hoàng Hoa Thám	1,2
6.3	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào khu tái định cư	1,2
7	Đường Nguyễn Hữu Minh	
	Từ giáp đất phòng Tài chính - Kế hoạch đến giáp đất nhà ông Cường	1,2
8	Đường Kim Đồng (Đường Kho bạc - Phòng Tài chính)	
8.1	Từ giáp đất nhà bà Phong đến giáp đất Kho bạc Lục Yên	1,2
8.2	Các vị trí còn lại sau UBND huyện	1,2
8.2.1	Đoạn từ nhà ông Tuấn Nguyệt đến giáp đất nhà bà Viện	1,2
8.2.2	Đoạn từ nhà ông Mạnh Chinh đến giáp đất nhà ông Tấn Xuân	1,2
8.2.3	Đoạn từ hết đất nhà ông Nhi đến hết đất nhà bà Năm	1,2
8.2.4	Đoạn từ hết đất nhà ông Đạo đến hết đất nhà ông Ngọc	1,2
9	Đường Bà Triệu	
9.1	Từ giáp đất nhà ông Triều Nhạn đến cổng qua đường cạnh nhà ông Phụng	1,5
9.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới thị trấn Yên Thế	1,2
10	Đường Bệnh viện - Mỏ đá tổ 16	
10.1	Từ hết đất nhà bà Vạn đến hết đất nhà ông Thắng	1,2
10.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tập và nhà ông Cảnh	1,2
11	Đường từ nhà ông Cường đi nhà ông Nội	
11.1	Từ đất nhà ông Cường đến ngã 3 đường đi tổ 16	1,2
11.2	Đoạn tiếp theo đến hết cổng qua đường	1,2
12	Đường Trần Phú	
12.1	Từ đất nhà ông Tiến Bồng đến Cổng thoát nước	1,2
12.2	Từ Kho bạc đến giáp đường Phạm Văn Đồng	1,2
12.3	Từ đất nhà Tuấn Thủy đến hết đất nhà ông Sự và bà Viễn	1,2
12.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chinh	1,2
12.5	Đoạn tiếp theo đến ngã 3 đường vào mỏ đá nước Ngập	1,2
12.6	Từ đất nhà ông Sơn đến giáp đất nhà ông Thịnh (Ngõ)	1,2
13	Đường vào trường Lê Hồng Phong	
	Từ hết đất nhà ông Cù Ngân đến nhà bà Phương	1,2
14	Đường Khau Lâu	
14.1	Từ giáp đất nhà ông Tiến Bồng đến giáp đất nhà ông Thạch	1,2
14.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đường đi Cầu Máng	1,2
14.3	Đoạn tiếp theo đến hết nhà ông Khánh	1,2
14.4	Đoạn tiếp theo hết đất nhà ông Hùng Hồng vòng sau chợ đến đường lên trạm nước sạch	1,2
14.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Đồng Xuân Dũng	1,2
14.6	Đoạn từ nhà ông Vi Tiến Dũng đến giáp đất nhà Dịch vụ nông nghiệp	1,2

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
14.7	Đường giáp đất nhà ông Liên đến giáp đất nhà bà Chiện	1,2
15	Đường Cầu Máng - Thước Phư	
	Từ nhà ông Chừ đến giáp đất nhà bà Quyên	1,2
16	Đường Lý Tự Trọng	
	Từ đất nhà ông Hùng đến giáp đất Trường mầm non Hồng Ngọc	1,3
17	Đường nhà bà Tâm đi nhà ông Đạo	
17.1	Từ hết đất nhà bà Tâm đến hết đất nhà ông Minh	1,2
17.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Đạo	1,2
18	Đường Hoàng Hoa Thám	
18.1	Từ hết đất nhà bà Uyên đến giáp đất ông Lương Tiến (Sau Chi cục Thuế)	1,3
18.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Tuyên	1,3
19	Đường Hoàng Văn Thụ	
19.1	Từ đất nhà ông Phạm Quang Tiến đến hết trường Hoàng Văn Thụ	1,2
19.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Kỳ và đến đường rẽ vào nhà thờ	1,2
19.3	Đoạn tiếp theo đến TBA 0,4 KV	1,2
19.4	Đoạn tiếp theo đến hết nhà ông Đỗ Chí Thức	1,2
20	Đường mới tổ dân phố 17 (Trong khu nhà Lý Đạt Lam)	1,2
21	Đường cạnh trường tiểu học Trần Phú	1,2
22	Đường khu tái định cư thôn Cốc Há	1,5
23	Đường Nhánh III (Từ đường rẽ vào khu tái định cư đến giáp đất nhà bà Đỗ Thị Loan)	1,3
24	Các đoạn đường còn lại	1,2

B. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
(1)	(2)	(3)
1	XÃ MAI SƠN	
1.1	Từ giáp đất xã Yên Thắng đến hết trường Mầm non Sơn Ca	1,2
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Lóp	1,3
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Vinh	1,3
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tiểu	1,2
1.5	Đường đi xã Lâm Thượng (Từ nhà ông Cách đến nhà ông Ngõn (đối diện trường cấp 3) và từ nhà ông Minh đến hết đất nhà ông Tần)	1,2
1.6	Đoạn từ nhà ông Tiểu đến hết đất nhà ông Sinh	1,2
1.7	Đường đi xã Lâm Thượng - Đoạn từ giáp đất nhà Ông Ngõn đến hết đất nhà ông Trinh	1,2
1.8	Đoạn từ nhà ông Trinh đến giáp đất xã Lâm Thượng	1,2
1.9	Đường đi Khánh Thiện - Đoạn từ giáp đất nhà ông Sinh đến giáp đất xã Khánh Thiện	1,2
1.10	Các đường liên thôn khác còn lại	1,4
2	XÃ TÂN PHƯỢNG	
2.1	Từ cổng số 1 đình dốc đến hết đất nhà ông Thương	1,2
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chu	1,3
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tiến	1,3
2.4	Các đường liên thôn khác còn lại	1,2
3	XÃ LÂM THƯỢNG	
3.1	Từ đầu xã Lâm Thượng đến giáp đất nhà ông Thân	1,2
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Viễn	1,3
3.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Du bản Hin Lạn A	1,3
3.4	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Thận	1,2
3.5	Từ nhà ông Thận đến nhà ông Hoàng Văn Sơn	1,2
3.6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,2
4	XÃ YÊN THẮNG	
4.1	Từ giáp đất thị trấn Yên thế đến hết đất nhà ông Ngoặt	1,2
4.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Nam (ngã ba đi Minh Xuân)	1,2
4.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Minh Xuân	1,2
4.4	Từ ngã 3 (đi Hà Giang) đến tiếp giáp đất nhà ông Quân	1,2
4.5	Từ nhà ông Quân đến hết đất nhà ông Tuấn	1,2
4.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Dân	1,2
4.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Nghê (giáp ranh giới xã Mai Sơn)	1,2
4.8	Từ ranh giới thị trấn đến hết đất nhà ông Phạm Đắc Ninh	1,2
4.9	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Tân Lĩnh	1,1
4.10	Các đường liên thôn khác còn lại	1,2
5	XÃ VĨNH LẠC	

5.1	Từ đất nhà ông Nghĩa đến hết đất nhà ông Lục	1,2
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết cầu sắt	1,2
5.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Nhật	1,2
5.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Liêm	1,2
5.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chủ	1,2
5.6	Đoạn từ đường rẽ vào Ủy ban nhân dân xã đến hết đất nhà ông Thực	1,2
5.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất xã Vĩnh Lạc	1,2
5.8	Các đường liên thôn các còn lại	1,2
6	XÃ KHÁNH THIỆN	
6.1	Đường từ giáp đất xã Mai Sơn đến hết đất nhà ông Hồng	1,2
6.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Sát	1,2
6.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Bốn	1,2
6.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Đại	1,2
6.5	Các đường liên thôn khác còn lại	1,2
7	XÃ LIỄU ĐÔ	
7.1	Giáp Thị trấn Yên Thế đến cột mốc Km5 (Đường Yên Thế - Vĩnh Kiên)	1,2
7.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Lạnh	1,2
7.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Liễu Đô (Đường Yên Thế - Vĩnh Kiên)	1,2
7.4	Đường Liễu Đô - Mường Lai	1,2
7.5	Đường Liễu Đô - An Phú	1,2
7.6	Đường đi Làng Lạnh (từ nhà ông Kiên đến hết phân hiệu Trường TH Lý Tự Trọng)	1,2
7.7	Đoạn từ nhà ông Phúc (thôn Đồng Tâm) đến hết đất nhà ông Lâm (thôn Tiên Phong)	1,2
7.8	Các đường liên thôn các còn lại	1,2
8	XÃ AN PHÚ	
8.1	Từ cột mốc Minh Tiến đến công làng văn hoá thôn Nà Lại	1,2
8.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba bảng tin đường xuống trạm Y tế	1,2
8.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hoàng Văn Phúc	1,3
8.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lộc Văn Luận	1,2
8.5	Các đường liên thôn các còn lại	1,2
9	XÃ MINH TIẾN	
9.1	Từ giáp đất xã Vĩnh Lạc đến cột mốc Km 12	1,2
9.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Sỹ Dưỡng	1,2
9.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tám Diện	1,2
9.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất xã Minh Tiến	1,2
9.5	Tiếp giáp đất xã Vĩnh Lạc đến hết địa phận xã Minh Tiến (đường đi An Phú)	1,2
9.6	Các đường liên thôn các còn lại	1,2
10	XÃ MƯỜNG LAI	
10.1	Công Trạm Y tế đến cầu Ngâm Bản Thu	1,2
10.2	Đoạn tiếp theo đến cột điện số 51	1,2

10.3	Từ ngằm Cốc Kè đến hết đất trường cấp 1	1,2
10.4	Từ cổng trường cấp 1 đến cột điện số 23 (đi Từ Hiếu)	1,2
10.5	Từ ngã tư truyền hình đến hết đất nhà ông Nông Đức Trịnh	1,2
10.6	Từ ngằm Cốc Kè đến bảng tin thôn 16 (Nhà Chùa)	1,3
10.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà văn hóa thôn 18	1,3
10.8	Các đường liên thôn còn lại	1,2
11	XÃ MINH XUÂN	
11.1	Từ giáp đất tỉnh Hà Giang đến hết đất nhà ông Lưu	1,2
11.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Dàn	1,2
11.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hình (Giáp ranh xã Yên Thắng)	1,2
11.4	Đoạn từ nhà ông Bộ đến đường rẽ vào nhà ông Đại	1,3
11.5	Đoạn tiếp theo đến giáp đất thị trấn Yên Thế	1,3
11.6	Các đường liên thôn còn lại	1,2
12	XÃ MINH CHUẨN	
12.1	Từ giáp đất Tân Lĩnh đến cổng gần nhà ông Do	1,2
12.2	Đoạn tiếp theo đến giáp cổng Đồng Kè	1,2
12.3	Từ cổng Đồng Kè đến hết đất nhà ông Lương Văn Vè	1,2
12.4	Đoạn tiếp theo đến hết giáp đất nhà ông Nguyễn Tiến Huệ	1,3
12.5	Đoạn tiếp theo đến Trạm biến áp thôn 5	1,2
12.6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,2
13	XÃ TÂN LẬP	
13.1	Từ giáp đất xã Tân Lĩnh đến hết đất nhà ông Đào Ngọc Trinh	1,2
13.2	Từ giáp đất nhà ông Đào Văn Trung đến hết đất ông Lương Đức Diệu	1,2
13.3	Từ giáp đất nhà ông Hứa Bôn đến hết đất ông Nguyễn Hữu Tình	1,2
13.4	Từ giáp đất nhà ông Nguyễn Văn Cư đến hết đất ông Nguyễn Văn Trục	1,2
13.5	Từ giáp đất nhà ông Đặng Văn Ôn đến giáp đất xã Phan Thanh	1,2
13.6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,2
14	XÃ PHAN THANH	
14.1	Từ Ngằm tràn Tân Lập đến hết đất nhà ông Bé Văn Mai	1,2
14.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Thăng (Bản Chang)	1,2
14.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Hoàng Văn Hoà	1,2
14.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Ngoạn	1,2
14.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Cương	1,2
14.6	Từ ngã ba nhà ông Quyết đến hết đất ông Phòng	1,2
14.7	Đoạn từ bến đò đến nhà ông Thịnh (Từ nhà ông Ngoạn đến nhà ông Thịnh)	1,2
14.8	Các đường liên thôn còn lại	1,2
15	XÃ KHAI TRUNG	
15.1	Từ cổng xã văn hoá đến hết đất nhà ông Phùng Văn Lý	1,3
15.2	Các đường liên thôn còn lại	1,2
16	XÃ TÔ MẬU	
16.1	Từ đầu cầu Tô Mậu đến hết đất nhà bà Nga (Tỉnh lộ 171)	1,2

16.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Gấm	1,2
16.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Ninh	1,2
16.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thành	1,2
16.5	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Kiên	1,2
16.6	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Bốn	1,2
16.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất bà Đũa	1,2
16.8	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Khánh Hoà	1,2
16.9	Các đường liên thôn khác còn lại	1,2
17	XÃ TÂN LĨNH	
17.1	Từ cầu Tô Mậu đến hết đất nhà ông Sang (Tỉnh lộ 171)	1,2
17.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hào	1,2
17.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hạ	1,2
17.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lạp	1,2
17.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thục	1,2
17.6	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Tây	1,2
17.7	Từ đất nhà ông Tây đến hết đất nhà ông Dũng Sàn	1,3
17.8	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thông	1,2
17.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Hoa	1,2
17.10	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Yên Thắng	1,2
17.11	Đường Tân Lĩnh - Khai Trung (Cầu Tân Lĩnh đi ngã 3 đường rẽ đi Minh Chuẩn)	1,2
17.12	Các đường liên thôn còn lại	1,2
18	XÃ PHÚC LỢI	
18.1	Từ giáp đất xã Trúc Lâu đến hết đất nhà ông Lù Văn Độ	1,2
18.2	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Đặng Văn Phạm	1,2
18.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Triệu Văn Ngân	1,2
18.4	Từ nhà ông Phùng Xuân Thủy đến cầu Ngòi Thuồng	1,2
18.5	Từ cầu Ngòi Thuồng đến hết đất nhà ông Lý Hữu Đường	1,3
18.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thiệu Hữu Trình	1,2
18.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Vũ Đình Tú	1,2
18.8	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Sơn	1,2
18.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thiệu Tiến Phù	1,2
18.10	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lợi Hiền	1,2
18.11	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hoàng Văn Đón	1,2
18.12	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Dung Đông	1,2
18.13	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Vũ Xuân Khải	1,2
18.14	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Toàn Hậu	1,2
18.15	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Điệp	1,2
18.16	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Trung Tâm	1,2
18.17	Các đường liên thôn khác còn lại	1,2
19	XÃ TRÚC LAU	
19.1	Từ ranh giới xã Phúc Lợi đến hết đất nhà ông Tri	1,2

19.2	Đoạn tiếp theo đến giáp nhà bà Giàng	1,2
19.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà bà Lập	1,2
19.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chung	1,2
19.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Nghiêu	1,2
19.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tuyền	1,2
19.7	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Động Quan	1,2
	Tuyến đường liên thôn từ Quốc lộ 70 đi thôn Tu Trạng:	
19.8	Đoạn từ ngàm đến hết đất ông Mô và đất quy,hoạch đường vào thôn Bàn Lầu	1,2
19.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Trịnh	1,2
19.10	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Quảng	1,2
19.11	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chính	1,2
19.12	Các đường liên thôn khác còn lại	1,2
20	XÃ AN LẠC	
20.1	Từ giáp ranh xã Khánh Hoà đến Cầu Ngâm thôn 3	1,2
20.2	Từ cầu Ngâm thôn 3 ngược Lào Cai đến đường vào nghĩa trang thôn 3	1,2
20.3	Từ đường vào nghĩa trang thôn 3 ngược Lào Cai đến đường vào Làng Đung +100 m	1,2
20.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Cơ (Thôn 6)	1,2
20.5	Đoạn tiếp theo đến giáp đất tỉnh Lào Cai (Cầu Km 75)	1,2
20.6	Các đường liên thôn khác còn lại	1,2
21	XÃ TRUNG TÂM	
21.1	Từ giáp đất Yên Bình đến hết đất nhà ông Khương	1,2
21.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Cây Xăng	1,2
21.3	Đoạn tiếp theo đến đầu Cầu Ngòi Thiu	1,3
21.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Phụng	1,2
21.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Sỹ	1,2
21.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Sài	1,2
21.7	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Phúc Lợi	1,2
21.8	Đường từ giáp đất nhà ông Lương Tiềm đến hết đất nhà bà Dệt (đường đi thôn Sâm Dưới)	1,2
21.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Ngò	1,2
21.10	Từ đầu cầu đến hết đất nhà ông Tuyền (đường đi Khe Hùm)	1,2
21.11	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Ban Bắc	1,2
21.12	Các đường liên thôn khác còn lại	1,3
22	XÃ KHÁNH HÒA	
22.1	Đoạn từ cột mốc Km 62 đến giáp đất nhà ông Phạm Văn Hùng	1,2
22.2	Đoạn tiếp theo đến cột mốc Km 63	1,2
22.3	Từ cột mốc Km 63 đến giáp đất nhà ông Ký	1,2
22.4	Từ ngã 3 Khánh Hoà dọc Quốc lộ 70 mỗi phía 150 mét (từ nhà ông Ký đến giáp cầu trắng)	1,2
22.5	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã An Lạc	1,2

22.6	Từ ngã 3 Khánh Hoà đường đi vào huyện 50 m (hết đất nhà ông Dũng)	1,3
22.7	Từ nhà ông Nghĩa đến giáp công qua đường cạnh nhà ông Thiên	1,2
22.8	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Tô Mậu	1,2
22.9	Từ ngã ba Khánh Hòa đến giáp hành lang lưới điện 35 KV (đường đi làng Chạp)	1,2
22.10	Đoạn tiếp theo đến suối Lâm Sinh	1,2
22.11	Đường trung tâm xã Khánh Hoà	1,2
22.12	Ngã ba Làng Chạp (bản 2) dọc mỗi phía 200m	1,2
22.13	Đoạn tiếp theo đến Khe Giang	1,2
22.14	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Hải	1,2
22.15	Các đường liên thôn khác còn lại	1,2
23	XÃ ĐỘNG QUAN	
23.1	Từ giáp đất xã Trúc Lâu đến đầu cầu Km 54	1,2
23.2	Đoạn tiếp theo đến đường vào Khe Nàng	1,2
23.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Gia	1,2
23.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Vũ Đình Tân	1,2
23.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Tuyên	1,2
23.6	Đoạn tiếp theo đến giáp đất ông Tiến	1,2
23.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Kha	1,2
23.8	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Thủy	1,2
23.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Diệu	1,2
23.10	Đoạn tiếp theo đến cột mốc Km 62	1,2
23.11	Đường từ Cầu Treo thôn 3 đến hết đất nhà ông Thư	1,2
23.12	Từ cầu Khe Seo đến hết đất nhà bà Thoát	1,2
23.13	Đoạn tiếp theo đến công trường Tiểu học Vừ A Dính - Thôn 13	1,2
23.14	Từ giáp đất ông Khai đến cầu Khe Seo	1,2
23.15	Từ cầu Khe Seo đến hết đất nhà ông Vũ Xuân Trường	1,2
23.16	Các đường liên thôn khác còn lại	1,2